

LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG
CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN
PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH
(1930 - 2015)

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nguyễn Thị Liễu Bí thư Đảng ủy phường
Trưởng ban
2. Nguyễn Văn Tài Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy,
Chủ tịch HĐND
Phó Trưởng ban Thường trực
3. Trần Văn Chí Phó Bí thư Đảng ủy,
Chủ tịch UBND
Phó Trưởng ban
4. Lê Thị Minh Tâm UVBTV, Chủ tịch UBMTTQ
Thành viên
5. Nguyễn Linh Đông UVBTV, Trưởng Công an
Thành viên

TỔ BIÊN SOẠN

1. TS. Cao Phương Thảo
2. ThS. Nguyễn Thị Kim Nương
3. CN. Dương Thế Thạnh
4. CN. Võ Xuân Hải

TƯ LIỆU VÀ HÌNH ẢNH

1. Văn phòng Đảng ủy phường

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH
QUẬN 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG
CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN
PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH
(1930 - 2015)



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LỜI GIỚI THIỆU

Phường Phước Bình thuộc Quận 9 được thành lập ngày 01-4-1997 theo Quyết định số 1196/QĐ-UB-NC ngày 18-3-1997 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, trên cơ sở xã Phước Bình và một phần diện tích thuộc xã Phước Long. Khởi nguồn từ ấp Nam Hòa thuộc làng Bình Thái thời nhà Nguyễn, rồi đến ấp Nam Hòa thuộc xã Phước Long. Đến năm 1972, xã Phước Bình được thành lập, do chính quyền Sài Gòn xây dựng “làng thương phế binh” trên phần đất của ấp Nam Hòa thuộc xã Phước Long. Tuy vậy, về phía chính quyền cách mạng, khu vực thuộc xã Phước Bình vừa mới thành lập vẫn được đặt dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Phước Long. Từ sau ngày giải phóng, Phước Bình là một xã của huyện Thủ Đức. Truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm và truyền thống đấu tranh cách mạng của nhân dân Phước Bình ngày nay gắn liền

với cuộc đấu tranh của nhân dân ấp Nam Hòa, xã Phước Long trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ xâm lược, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ đảng huyện Thủ Đức trong kháng chiến chống Pháp và Chi bộ đảng xã Phước Long trong kháng chiến chống Mỹ.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Quận ủy Quận 9 về việc biên soạn lịch sử truyền thống Đảng bộ các phường, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phước Bình khẩn trương tổ chức sưu tầm tư liệu và biên soạn ***Lịch sử truyền thống của Đảng bộ và Nhân dân phường Phước Bình (1930 - 2015)***. Cuốn sách được biên soạn trên cơ sở tham khảo nguồn tư liệu từ những cuốn sách đã được xuất bản như *Lịch sử Đảng bộ huyện Thủ Đức (1930 - 1975)*, *Lịch sử Đảng bộ Quận 9 (1997 - 2007)*, *Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long B (1930 - 2008)*; cũng như tập hợp, nghiên cứu tư liệu thành văn và tham khảo ý kiến của các cán bộ lão thành cách mạng, các đồng chí đảng viên hưu trí, vốn là những người góp phần xây dựng phường trong những ngày đầu thành lập; các đồng chí, đồng bào đã từng sống, chiến đấu và công tác ở vùng đất Phước Bình qua các thời kỳ lịch sử.

Nội dung cuốn sách trình bày một cách hệ thống truyền thống yêu nước, truyền thống đấu tranh cách mạng của nhân dân ấp Nam Hòa, xã Phước Long từ khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược; cũng như công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội của Đảng bộ và nhân dân Phước Bình sau ngày đất nước thống nhất nhằm ghi nhớ, tôn vinh công lao của các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân Phước Bình trong suốt các chặng đường lịch sử đã qua. Qua đó, rút ra một số bài học kinh nghiệm phục vụ cho nhiệm vụ xây dựng Đảng bộ phường trong sạch vững mạnh, đủ sức lãnh đạo nhân dân xây dựng quê hương ổn định về chính trị, phát triển về kinh tế - văn hóa, vững mạnh về quốc phòng - an ninh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Do thời gian đã qua lâu, nhân chứng lịch sử không nhiều, các tư liệu thành văn, chứng tích lịch sử đã bị thất lạc không còn đầy đủ nên việc sưu tầm và biên soạn khó tránh những thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp quý báu của đồng chí, đồng bào và bạn đọc gần xa để khi có điều kiện tái bản sẽ được hoàn chỉnh hơn.

Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Đảng ủy phường Phước Bình chân thành cảm ơn các đồng chí lão thành cách mạng, các nhân chứng lịch sử, cán bộ và nhân dân đã cung cấp tư liệu, tham dự các buổi tọa đàm, hội thảo đóng góp ý kiến. Cảm ơn Quận ủy Quận 9 đã chỉ đạo thực hiện, Ban Tuyên giáo Quận ủy Quận 9 hỗ trợ về mặt chuyên môn và thẩm định nội dung khoa học. Chúng tôi cũng xin cảm ơn Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh đã làm việc nhiệt tình để cuốn sách sớm đến tay cán bộ, đảng viên, nhân dân phường Phước Bình và bạn đọc gần xa.

Chân thành cảm ơn!

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH**

Chương 1

PHƯỚC BÌNH - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC, ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG

I. ĐIỀU KIỆN ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN - XÃ HỘI

1. Địa lý tự nhiên và sự chuyển đổi hành chính qua các thời kỳ

Phước Bình là một phường của Quận 9, thành lập ngày 01-4-1997, nằm ở phía Đông Bắc của Thành phố Hồ Chí Minh; phía Đông và Bắc giáp phường Phước Long B, phía Tây giáp phường Phước Long A, phía Nam giáp phường An Phú, Quận 2.

Trước thế kỷ XVI, vùng đất Phước Bình ngày nay là vùng rừng rậm hoang vu, chưa có người sinh sống. Đến cuối thế kỷ XVI, cư dân người Việt từ vùng Ngũ Quảng bắt đầu di cư vào sinh sống và khai phá đất đai. Trong các thế kỷ tiếp theo, tiến trình nhập cư diễn ra liên tục, dần dần mang lại sự đông đúc và thịnh vượng cho vùng đất này. Năm 1698, Thống suất Chuồng cơ Nguyễn Hữu Cảnh thừa lệnh chúa Nguyễn vào kinh lược xứ Đồng Nai, thiết lập bộ máy hành chính ở vùng đất phương Nam. Ông “lấy đất Nông Nại đặt làm phủ Gia Định; lập xứ Đồng Nai làm huyện Phước Long, dựng dinh Trấn Biên; lấy xứ Sài Gòn làm huyện Tân Bình, dựng dinh Phiên Trấn. Mỗi dinh đặt chức lưu thủ, cai bộ và ký lục để cai trị”⁽¹⁾.

Huyện Phước Long lúc đầu có bốn tổng là Tân Chánh, Bình An, Long Thành và Phước An. Phần đất của phường Phước Bình, Quận 9 ngày nay thuộc về địa phận tổng Long Thành. Đến năm Gia Long thứ 7 (1808), huyện Phước Long được nâng lên thành phủ Phước Long, 4 tổng nâng lên thành 4 huyện, mỗi huyện chia làm 2 tổng. Huyện Long Thành gồm 2 tổng Long Vĩnh và Thành Tuy. Quận 9 ngày nay thuộc tổng Long

1. Trần Văn Giàu chủ biên (1987), *Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh*, tập I, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, tr.154.

Vĩnh⁽¹⁾. Huyện Long Thành có địa giới khá rộng gồm địa bàn Long Thành, Nhơn Trạch, Long Khánh, một phần Xuân Lộc (tỉnh Đồng Nai) và một phần của Quận 9 (Thành phố Hồ Chí Minh) hiện nay. Đến năm 1821, huyện Long Thành được chia thành 4 tổng: Long Vĩnh Thượng, Long Vĩnh Hạ, Thành Tuy Thượng, Thành Tuy Hạ. Vùng đất thuộc phường Phước Bình nói riêng và toàn bộ Quận 9 nói chung ngày nay thuộc tổng Long Vĩnh Hạ.

Dưới thời Minh Mạng, vùng đất Nam Bộ ngày nay được chia thành 6 tỉnh. Đến năm Minh Mạng thứ 18 (1837), ranh giới hành chính của tỉnh Biên Hòa có sự thay đổi. Hai huyện Long Thành và Phước An được tách khỏi phủ Phước Long để thành lập phủ mới lấy tên là Phước Tuy và được giữ nguyên cho đến khi người Pháp đánh chiếm tỉnh Biên Hòa, thành lập chính quyền thực dân.

Sau khi chiếm được ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ năm 1862, người Pháp thi hành chính sách trực trị, bỏ cấp tỉnh, phủ, huyện chia địa bàn 3 tỉnh miền Đông thành 13 địa hạt. Tỉnh Biên Hòa được chia làm 5 địa hạt, trong đó có địa hạt Long Thành (gồm thị trấn Long Thành và huyện

1. Ban Chấp hành Đảng bộ Quận 9 (2008), *Lịch sử Đảng bộ Quận 9 (1997 - 2007)*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, tr.11.

Long Thành cũ). Sau khi chiếm trọn Nam Kỳ, người Pháp chia địa bàn này thành 24 hạt. Hạt Long Thành có 10 tổng và 105 làng.

Ngày 05-6-1871, Thống đốc Nam Kỳ ban hành nghị định giải thể Tòa tham biện Long Thành, sáp nhập phần đất này vào các tòa tham biện lân cận, do đó các làng thuộc tổng Long Vĩnh Hạ được sáp nhập vào hạt tham biện Sài Gòn. Đến năm 1885, hạt Sài Gòn đổi tên thành hạt Gia Định.

Đến năm 1889, hạt Gia Định lại đổi thành tỉnh Gia Định theo lệnh chung của Toàn quyền Đông Dương. Tỉnh Gia Định lúc bấy giờ có 18 tổng với 190 xã, thôn, làng⁽¹⁾. Làng Bình Thái, tổng Long Vĩnh Hạ, cũng được thành lập trong thời gian này, gồm các ấp Đông Hòa, Tây Hòa, Nam Hòa, Trung Hòa và Tân Hòa. Vùng đất Phước Bình ngày nay thuộc ấp Nam Hòa⁽²⁾.

Sau thời gian thi hành chính sách trực trị không đạt kết quả như mong muốn, vào thập niên 1920, chính quyền Pháp tái lập đơn vị hành chính cấp huyện như

1. *Lịch sử Đảng bộ Quận 9 (1997 - 2007)*, sđd, tr. 13.

2. Theo các cụ cao niên trong làng, khởi thủy của ấp Nam Hòa là ấp Cây Sộp, nhưng chưa biết địa danh ấp Cây Sộp xuất hiện từ thời gian nào.

đã có từ thời nhà Nguyễn, dưới danh xưng thống nhất là quận. Tỉnh Gia Định lúc này gồm 4 quận: Thủ Đức, Hóc Môn, Gò Vấp và Nhà Bè. Các thôn, làng được sáp nhập lại thành các xã. Bấy giờ quận Thủ Đức có 5 tổng với 19 xã. Làng Bình Thái đổi tên thành Phước Long xã, giữ nguyên tên gọi của 5 ấp thuộc làng Bình Thái cũ. Năm 1939, Phước Long xã đổi tên thành xã Phước Long, thuộc tổng An Điền, quận Thủ Đức. Đến năm 1947, quân Pháp càn quét và tàn phá nhà cửa của người dân ở vùng bưng, ấp Đông Hòa bị xóa sổ; xã Phước Long chỉ còn lại 4 ấp là Nam Hòa (địa bàn Phước Bình ngày nay), Tây Hòa, Trung Hòa và Tân Hòa. Địa giới hành chính và tên gọi xã Phước Long được giữ nguyên cho đến hết năm 1954.

Năm 1955, Ngô Đình Diệm lên làm Tổng thống chính quyền Việt Nam Cộng hòa, quyết định tổ chức lại các đơn vị hành chính. Quận Thủ Đức được chia thành 5 tổng: An Bình, An Điền, An Thổ, An Thủy và Long Vĩnh Hạ. Xã Phước Long thuộc tổng An Điền, được phân chia lại địa giới hành chính; gồm 4 ấp: Trường Thọ, Bình Thọ, Bình Thái 1 (ấp Tân và ấp Trung cũ nhập lại) và Bình Thái 2 (ấp Tây và ấp Nam cũ nhập lại). Địa bàn Phước Bình ngày nay thuộc ấp Bình Thái 2.

Năm 1972, chính quyền Việt Nam Cộng hòa thành lập xã Phước Bình, quận Thủ Đức; là phần đất tách ra từ ấp Bình Thái 2 (ấp Nam Hòa trước năm 1955) nhằm mục đích xây dựng “làng thương phế binh”, với chủ trương biến khu vực này trở thành tiền đồn ngăn chặn sự tấn công của Quân Giải phóng từ hướng đông vào khu vực nội đô Sài Gòn.

Sau ngày 30-4-1975, Phước Bình là đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 01-4-1997, phường Phước Bình thuộc Quận 9 chính thức được thành lập và đi vào hoạt động theo Quyết định số 1196/QĐ-UB-NC, ngày 18-3-1997 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh “Cụ thể hóa Nghị định số 03/NĐ-CP, ngày 06-01-1997 của Chính phủ về việc thành lập Quận 9 thuộc Thành phố Hồ Chí Minh”.

2. Đặc điểm văn hóa, xã hội và dân cư

Cùng với lớp cư dân người Việt đến khai hoang lập ấp và xây dựng, phát triển vùng đất phía Nam của Tổ quốc, các lớp cư dân thuộc địa bàn Phước Bình ngày nay (ấp Nam Hòa, xã Phước Long trước kia) là những con người kiên cường, dũng cảm đối mặt với mọi khó khăn, thử thách rừng thiêng nước độc với tinh thần yêu nước, chống giặc ngoại xâm đã vùng lên hòa cùng nhân dân cả nước xây dựng và bảo vệ quê hương.

Vào thế kỷ XIX, cư dân sinh sống ở làng Bình Thái còn rất thưa thớt, chưa đến 200 hộ, nơi đây chủ yếu là rừng rậm và vùng sinh lầy ven sông rạch. Trước Cách mạng tháng Tám 1945, toàn xã Phước Long có khoảng 1.000 người. Trong những năm kháng chiến chống Pháp, có thêm dân trong nội thành tản cư ra, dân số tăng lên đến khoảng 2.000 người. Đến thời kháng chiến chống Mỹ, địch thi hành chính sách dồn dân từ vùng bưng lên lập ấp chiến lược, dân số của xã Phước Long, quận Thủ Đức tăng lên khoảng 5.000 người⁽¹⁾. Do chiến tranh ác liệt, địa bàn Phước Long luôn có sự biến động lớn về dân số, đặc biệt là trong giai đoạn 1968 - 1972, khi địch càn quét, phá tan nhà cửa, ruộng vườn của dân, biến khu này thành vùng trắng để lập “làng thương phế binh”, nơi ở của quân nhân quân đội Việt Nam Cộng hòa và gia đình sĩ quan, binh lính bị thương trong chiến tranh.

Sau năm 1975, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ đảng, tình hình kinh tế xã hội ở Phước Bình dần được cải thiện, dân số ở Phước Bình có chiều hướng tăng nhanh. Năm 1997 (trước khi thành lập phường), dân số ở

1. Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phước Long B (2010), *Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long B (1930 - 2008)*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, tr.12.

Phước Bình là 15.256 người, đến năm 2015 là 17.022 người. Thành phần cư dân đa dạng, gồm người Kinh, Hoa, Chăm, Khơme...; trong đó, người Kinh chiếm đại đa số trong cơ cấu thành phần dân cư ở Phước Bình. Phần lớn cư dân xuất thân là công nhân viên chức làm việc ở các cơ quan, xí nghiệp nhà nước trong, ngoài địa bàn và người lao động phổ thông.

Về văn hóa, nhân dân Phước Bình có đời sống văn hóa đa dạng và phát triển từ lâu đời. Trong buổi đầu định cư tại đây, ở Nam Hòa đã xây dựng cho mình những nơi sinh hoạt văn hóa và sinh hoạt tâm linh như xây miếu thờ các vị tiền hiền ấp Nam (Miếu Võ Tiên Sư ấp Cây Sộp)⁽¹⁾ có công khai hoang lập ấp. Tuy nhiên, do chiến tranh tàn phá, đặc biệt là đợt giải tỏa trắng trong những năm 1968 - 1972, nên các công trình văn hóa xây dựng trước năm 1968 trên địa bàn không còn.

Thành phần tôn giáo chiếm phần lớn ở Phước Bình là Phật giáo, tiếp đến là Công giáo, Tin Lành, Cơ đốc

1. Miếu Võ Tiên Sư ấp Cây Sộp trước kia thuộc khu phố Bến Cát ngày nay. Năm 1949, Miếu Võ Tiên Sư sụp đổ, được dời về Miếu Bà Gành (thuộc Khu phố 5 ngày nay). Đến năm 1968, Miếu Bà Gành cũng bị bom đạn tàn phá, Miếu Võ Tiên Sư dời về khu vực Bến Chùa, phường Phước Long A ngày nay.

Phục Lâm⁽¹⁾. Nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân luôn được chính quyền tôn trọng. Nhìn chung, người dân Phước Bình không phân biệt tôn giáo, có tinh thần đoàn kết cao trong đời sống văn hóa xã hội và chấp hành đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sống tốt đời đẹp đạo.

Trên địa bàn phường có 2 trường mầm non, 1 trường tiểu học và 1 trường trung học cơ sở. Ngoài ra, còn có các cơ sở giáo dục của Trung ương và Thành phố: 2 trường cao đẳng, 2 trường trung cấp nghề và Phân viện Học viện Phụ nữ Trung ương. Phước Bình là phường đầu tiên của Quận 9 và Thành phố được công nhận đạt chuẩn “Phường Văn hóa” (2 lần vào năm 2004 và năm 2007); “Phường Văn minh đô thị” (giai đoạn 2011 - 2013, 2014 - 2016).

II. PHONG TRÀO YÊU NƯỚC VÀ ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG CỦA NHÂN DÂN ẤP NAM HÒA, XÃ PHƯỚC LONG ĐẾN NĂM 1975

1. Giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám năm 1945

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), mở đầu quá trình xâm lược nước ta.

1. Hiện nay, các cơ sở tôn giáo ở Phước Bình gồm có Chùa Thiên Minh, Giáo xứ Tân Đức, Hội thánh Tin Lành Chi hội Phước Bình, Hội thánh Cơ đốc Phục Lâm Phước Bình.

Ngày 17-02-1859, quân Pháp đánh chiếm Gia Định. Hòa chung không khí sôi sục của nhân dân vùng Thủ Đức - Gia Định - Đồng Nai, nhân dân Phước Long đã hăng hái tham gia các cuộc khởi nghĩa chống Pháp do các sĩ phu yêu nước tổ chức như: Trương Định, Nguyễn Trung Trực, Thủ Khoa Huân... tạo nên “Hào khí Đồng Nai” vang dội trong lịch sử đấu tranh giữ nước lúc bấy giờ.

Dưới sự đàn áp của thực dân Pháp, từ sau năm 1885 các cuộc đấu tranh vũ trang của nhân dân Nam Kỳ tạm thời lắng xuống. Nhưng đến những năm 1912 - 1916, phong trào đấu tranh của nhân dân Gia Định, Thủ Đức nói chung, Phước Long nói riêng sôi nổi trở lại. Nhân dân xã Phước Long cùng với nhân dân các xã Long Phước, Long Hòa, Tăng Nhơn Phú... tích cực tham gia phong trào “Thiên địa hội” do ông Nguyễn Hữu Trí lãnh đạo trên địa bàn. Phong trào hội tụ được đông đảo lực lượng nông dân tham gia, tuy nhiên về sau bị địch đàn áp nên dẫn đến thất bại. Qua những hoạt động trên, nhiều thanh niên yêu nước Phước Long đã bước đầu được rèn luyện và tổ chức để dần trở thành những hạt nhân nòng cốt cho phong trào cách mạng ở địa phương.

Ngày 03-02-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập, đánh dấu một bước ngoặt mới quan trọng trong quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam: giai đoạn Đảng

trực tiếp lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng ở Việt Nam. Trong năm 1930, trên địa bàn Thủ Đức, Chi bộ Đê-pô xe lửa ở Dĩ An được thành lập do đồng chí Nguyễn Đức Thiệu làm Bí thư⁽¹⁾. Tại vùng Phước Long, tuy Chi bộ đảng chưa thành lập nhưng nhân dân tại đây dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đê-pô xe lửa Dĩ An đã hòa cùng phong trào đấu tranh của nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn tham gia mít tinh, biểu tình thị uy, rải truyền đơn, biểu ngữ, treo cờ đỏ búa liềm nhằm ủng hộ phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931).

Sau khi phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh bị thất bại, thực dân Pháp tăng cường thực hiện chính sách bắt bớ khủng bố những người biểu tình, nên từ cuối năm 1932 đến năm 1935, phong trào đấu tranh của nhân dân tạm thời lắng xuống. Trong giai đoạn 1936 - 1939, phong trào đấu tranh cách mạng có bước tiến triển mới, Đảng chủ trương chuyển hướng đấu tranh, tạm gác khẩu hiệu đánh đổ thực dân Pháp và tay sai, chuyển sang đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ. Tại vùng Thủ Đức, phong trào chống áp bức bóc lột, đòi tự do dân chủ của nhân dân nổ ra mạnh mẽ. Nổi bật là các phong trào đấu tranh của công nhân cao su đòi tăng lương, giảm

1. Theo *Lịch sử truyền thống Đảng bộ huyện Thủ Đức (1930 - 1975)*, tài liệu xuất bản năm 2003, tr. 19.

giờ làm, chống đánh đập và đòi chủ phải thi hành luật lao động. Phong trào đấu tranh của công nhân cao su diễn ra liên tục, sôi nổi như sự nổi dậy của công nhân sở cao su Nguyễn Hữu Hào, Huỳnh Hữu Nho, Ganet.... Bên cạnh đó, hàng loạt các tổ chức quần chúng được thành lập như: Hội Tương tế, Hội Ái hữu, các hội đá banh, lợp nhà... nhằm tổ chức vận động, quyên góp giúp đỡ người nghèo, đồng thời qua đó giáo dục tinh thần đấu tranh cách mạng cho quần chúng, giúp cho quần chúng ngày càng nhận thức được chỉ có đấu tranh chống áp bức, bóc lột mới có được độc lập, tự do.

Tháng 9-1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Thực dân Pháp tăng cường khủng bố, đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân cả nước nói chung, nhân dân Phước Long nói riêng. Tháng 11-1939, Xứ ủy Nam Kỳ quyết định rút cơ sở Đảng vào hoạt động bí mật. Phong trào đấu tranh cách mạng tạm thời lắng xuống.

Tháng 3-1940, Xứ ủy Nam Kỳ soạn thảo “Đề cương về cách mạng ở Nam Kỳ” chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa vũ trang. Sau đó Xứ ủy thông qua chủ trương khởi nghĩa Nam Kỳ với thời gian tiến hành được ấn định lúc 0 giờ ngày 23-11-1940, trọng điểm là vùng Sài Gòn - Chợ Lớn. Tuy nhiên trước ngày khởi nghĩa, kế hoạch khởi nghĩa bị lộ, thực dân Pháp tiến hành lục soát, bắt

bó hàng loạt cán bộ lãnh đạo Trung ương Đảng, Xứ ủy và Thành ủy Sài Gòn. Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ thất bại. Tại quận Thủ Đức, nhân dân không nổi dậy được, chỉ treo cờ đỏ búa liềm một số nơi dọc theo đường sắt từ Đê-pô xe lửa Dĩ An về Sài Gòn do một số đảng viên tự thực hiện⁽¹⁾.

Năm 1941, Nhật đưa quân vào Đông Dương, người dân Việt Nam cùng lúc bị hai tầng áp bức bóc lột của thực dân Pháp và phát xít Nhật. Nhân dân Thủ Đức quyết tâm một lòng đấu tranh chống giặc xâm lược. Sau khởi nghĩa Nam Kỳ, thực dân Pháp thực hiện chính sách khủng bố trắng. Tại khu vực Phước Long và các vùng khác của huyện Thủ Đức, nhiều đảng viên, quần chúng bị bắt, bị tù đày. Phong trào cách mạng gặp nhiều khó khăn và phải tạm dừng hoạt động.

Đến năm 1944, địa bàn quận Thủ Đức vẫn chưa khôi phục được chi bộ đảng, cũng chưa có Mặt trận Việt Minh. Từ cuối năm 1944 đến đầu năm 1945, một số đảng viên (Chi bộ Đê-pô xe lửa Dĩ An) tìm cách liên lạc với Tỉnh ủy Gia Định để xây dựng lại chi bộ và xây dựng tổ chức Thanh niên Tiên phong chống Pháp và Nhật. Ngay sau khi thành lập, tổ chức Thanh niên Tiên phong ở Thủ Đức phát triển nhanh chóng. Từ tháng 6

1. *Lịch sử Đảng bộ Quận 9 (1997 - 2007)*, sđd, tr. 26.

đến tháng 8-1945, tổ chức Thanh niên Tiên phong phối hợp với các đoàn thể cứu quốc trên địa bàn vừa luyện tập quân sự vừa cướp súng Nhật, thu gom vũ khí, chuẩn bị thời cơ tổng khởi nghĩa.

Tháng 7-1945, Mặt trận Việt Minh tỉnh Gia Định cử đồng chí Hồ Cảnh Hoàn về Thủ Đức mở lớp huấn luyện cán bộ Mặt trận, phổ biến tình hình và truyền đạt chủ trương của Đảng chuẩn bị lực lượng chờ thời cơ giành chính quyền. Thôn bộ Việt Minh xã Phước Long được xây dựng gồm có các ông Sáu Trang, Bảy Ngũ, Nguyễn Văn Chương, Trương Cao Tài, Nguyễn Văn Bộ..., do ông Trương Cao Tài làm Chủ tịch Mặt trận, trụ sở đóng tại nhà ông Tài ở ấp Tây Hòa⁽¹⁾.

Hoạt động của Mặt trận Việt Minh ngày càng có uy tín trong nhân dân, khí thế cách mạng sôi nổi trong các tổ chức quần chúng cách mạng ngày càng dâng cao. Hằng ngày, thanh niên tự vệ các ấp kéo ra Gò Mía (Xí nghiệp dệt Phước Long ngày nay) để tập luyện võ nghệ, chờ ngày khởi nghĩa.

Ngày 19-8-1945, khởi nghĩa tại Thủ đô Hà Nội thắng lợi. Nhận được tin báo, nhân dân Phước Long hò reo vang dậy, từng đoàn người đông đúc kéo về trụ sở cùng

1. Nay là trụ sở Ủy ban nhân dân phường Phước Long A.

lực lượng vũ trang chiếm trụ sở xã. Bọn hương lý và tế xã nhanh chóng bỏ trốn khỏi trụ sở xã.

Ngày 20-8-1945, Ủy ban khởi nghĩa (do các đồng chí Trần Thắng Minh, Đào Sơn Tây lãnh đạo) cùng với đội Thanh niên Tiền phong (do đồng chí Nguyễn Hoàng Minh và đồng chí Nguyễn Văn Trường lãnh đạo) tổ chức buổi triệu tập các vị hương quản của xã để công bố quyết định của Ủy ban khởi nghĩa về việc xóa bỏ chính quyền cũ, phổ biến chủ trương, chính sách của Mặt trận Việt Minh, vận động họ tích cực ủng hộ cách mạng, tham gia Mặt trận đại đoàn kết dân tộc, đồng thời yêu cầu họ giao nộp toàn bộ tài liệu và vũ khí, nắm quyền lãnh đạo chính quyền.

Trong hai ngày 25 và 26-8-1945, toàn bộ chính quyền từ huyện đến các tổng, xã ở Thủ Đức đã về tay nhân dân. Chính quyền cách mạng do dân làm chủ đã được thành lập.

5 giờ sáng ngày 02-9-1945, nhân dân ấp Nam Hòa cùng với nhân dân xã Phước Long náo nức tập hợp tại đình Trường Thọ rồi kéo về Sài Gòn mừng lễ tuyên bố độc lập do Xứ ủy Nam Kỳ tổ chức tại đại lộ Nô-rô-đôm (nay là đường Lê Duẩn) và nghe Bác Hồ đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập*, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa⁽¹⁾.

1. *Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long B (1930 - 2008)*, sđd, tr. 23 - 24.

Như vậy, với gậy, tầm vông, giáo, mác, vũ khí chiếm được của địch và tinh thần cách mạng vì độc lập tự do, nhân dân ấp Nam Hòa cùng với nhân dân xã Phước Long đã vùng lên giành lại độc lập cho quê hương. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là tiền đề cho nhân dân xã Phước Long tiếp tục đấu tranh chống sự xâm lược trở lại của thực dân Pháp, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ thành quả cách mạng vừa mới giành được.

2. Giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)

Cách mạng tháng Tám thắng lợi chưa được bao lâu thì thực dân Pháp được quân Anh hỗ trợ quay lại xâm lược nước ta một lần nữa. Dưới sự giúp sức của quân đội Anh, quân Pháp thực hiện một loạt hành động gây hấn như nổ súng vào đoàn người mít tinh mừng độc lập ngày 02-9-1945, đòi giải tán lực lượng tự vệ Sài Gòn và cấm quần chúng xuống đường biểu tình, chiếm Nam Bộ phủ...

Đêm 22 sáng ngày 23-9-1945, được sự hỗ trợ của quân Anh, quân Pháp núp bóng “Đồng minh” tiến công đánh úp Sài Gòn. Sáng ngày 23-9-1945, Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ thành lập. Chiều cùng ngày, Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ phát lời kêu gọi nhân dân đứng lên kháng chiến.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ, quân ta chống trả quyết liệt. Nhân dân xã Phước Long cùng đơn vị hậu cần bộ đội Thái Văn Lung đem thuyền vận tải lương thực tiếp tế cho các mặt trận chiến đấu chống giặc. Nhưng vì lực lượng quân địch quá mạnh, trong khi lực lượng của ta còn non trẻ nên phải tạm rút ra vùng ven để bảo toàn lực lượng. Xã Phước Long là nơi tập kết của bộ đội Thái Văn Lung cùng các đơn vị tự vệ từ thành phố rút ra.

Ngày 03-10-1945, bộ phận quân chi viện của Pháp tiến đến Sài Gòn thực hiện mưu đồ đánh chiếm Nam Bộ, với kế hoạch đánh từ Sài Gòn ra các tỉnh Tây Nam Bộ. Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ quyết định tổ chức bốn mặt trận bao vây Sài Gòn, ngăn chặn sự đánh chiếm của địch. Bốn mặt trận gồm mặt trận Sài Gòn - Gia Định, mặt trận Tham Lương, mặt trận Phú Lâm - Chợ Đệm, mặt trận Tân Thuận - Thủ Thiêm. Trên mặt trận Tân Thuận - Thủ Thiêm, xã Phước Long là nơi tập kết bộ đội Thái Văn Lung cùng các đơn vị tự vệ từ thành phố rút ra. Nhân dân xã Phước Long phối hợp với đơn vị bộ đội hậu cần Thái Văn Lung đem thuyền vận tải lương thực tiếp tế cho mặt trận.

Ngày 26-9-1945, Ủy ban nhân dân lâm thời xã Phước Long được thành lập theo chỉ đạo của Ủy ban

nhân dân làm thời huyện Thủ Đức. Ông Trương Cao Tài giữ chức Chủ tịch Ủy ban, trụ sở Ủy ban đóng tại nhà ông Tài ở ấp Tây Hòa. Chính quyền và Mặt trận xã Phước Long tích cực xây dựng củng cố lực lượng du kích, vận động nhân dân tham gia kháng chiến, đón tiếp các đơn vị vũ trang về trú quân tại xã và phối hợp phòng thủ chiến đấu. Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ, nhân dân Phước Long đào hào, đắp lũy, rào làng kháng chiến, lập các trạm phòng vệ, thực hiện “vườn không - nhà trống”, tiêu thổ kháng chiến, làm chướng ngại vật trên các đường giao thông để cản bước chân của địch từ cầu Nhà Trà, lũy tre Phú Thọ, bến đò Đồng Cháy đến cầu Rạch Chiếc.

Ngày 27-10-1945, sau khi chiếm được thành phố, thực dân Pháp đưa quân đánh chiếm thị trấn Thủ Đức. Đầu tháng 11 và sang tháng 12-1945, địch nhiều lần đánh vào xã Phước Long theo nhiều hướng bằng đường thủy và đường bộ. Nhân dân Phước Long dựa vào hầm, hào, rừng lá ven sông bám sát trận địa chiến đấu ngăn chặn bước tiến của địch. Quân Pháp không thể tiến sâu vào xã nên đốt cháy nhà dân rồi rút lui. Ngày 27-11-1945, địch chiếm đóng thị trấn Thủ Đức và càn quét lấn ra các vùng lân cận.

Đầu năm 1946, quân Pháp tăng cường lực lượng tiến hành chính sách “tam quang” (giết sạch, đốt sạch, phá sạch) thực hiện quyết tâm bình định vùng ven thành phố. Thời gian này, xã Phước Long được chia làm 3 vùng: vùng tạm chiếm, vùng xôi đậu⁽¹⁾ và vùng an toàn khu. Ấp Nam Hòa nằm trong “vùng xôi đậu” cùng với ấp Tân Hòa và ấp Trung Hòa (Phước Long B ngày nay).

Tháng 6-1946, địch tăng cường lực lượng càn quét toàn xã Phước Long trong dài ngày, tiến sâu vào từng xóm ấp càn phá, xăm hăm, phá hoại một số cơ sở hậu cần lương thực của ta. Trước sự khùng bố của quân Pháp và tay sai, lực lượng cách mạng chuyển hướng vào hoạt động bí mật để bảo toàn lực lượng và xây dựng lực lượng nòng cốt, bám đất giữ làng, chuẩn bị chiến đấu lâu dài. Ngày 19-12-1946, Pháp nổ súng gây hấn tại Hà Nội tiếp tục thực hiện kế hoạch tái chiếm Đông Dương.

Ngay trong ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*: “...Hỡi đồng bào! Chúng ta phải đứng lên! Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp, cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc,

1. Vùng tranh chấp giữa ta và địch.

thuổng, gây gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước”⁽¹⁾. Hưởng ứng lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với nhân dân Sài Gòn, nhân dân Phước Long tham gia phá hoại các đường giao thông quan trọng, làm chướng ngại ngăn tàu trên sông... nhằm ngăn chặn bước tiến của địch. Đồng thời, tăng cường hoạt động trừ gian diệt ác, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, làm lán trại tại vùng bưng, sơ tán người già trẻ nhỏ, cất giấu lương thực chuẩn bị chiến đấu lâu dài.

Cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp của nhân dân Phước Long nói riêng, nhân dân huyện Thủ Đức nói chung trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến có ý nghĩa quan trọng. Nhân dân đã tìm chân quân giặc trong lòng thành phố, giúp Nam Bộ có thời gian chuẩn bị kháng chiến lâu dài.

Sang năm 1947, nhân dân xã Phước Long củng cố vững chắc làng chiến đấu, tổ chức thành bốn cụm chiến đấu Đông Hòa, Trung Hòa, Nam Hòa, Tân Hòa. Tà đào hào, đắp ụ làm hầm chông, hào giao thông liên hoàn, bố trí canh gác chặt chẽ, kiểm soát ngăn chặn tai mắt địch nhòm ngó. Xã cũng tổ chức một trung đội du kích tập trung, được trang bị các vũ khí thu được của địch trong

1. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 4, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 480.

chiến đấu; tổ chức nhiều đợt huấn luyện quân sự, nối mạng giao liên với các đơn vị bạn, phối hợp hoạt động tác chiến; vận động nhân dân sản xuất không để ruộng hoang, tổ chức trao đổi hàng hóa với vùng địch chiếm, cung cấp nhu yếu phẩm thiết yếu cho đời sống nhân dân, thành lập ban tạm cấp ruộng đất, triệt để thực hiện chính sách tiết kiệm, vận động phong trào hũ gạo nuôi quân. Công tác thông tin tuyên truyền được chú trọng, các buổi họp, học tập đều có phổ biến tình hình thời sự và kết hợp ca hát các bài ca kháng chiến, động viên phong trào. Việc vận động nhân dân đi học các lớp bình dân học vụ, xóa mù chữ khá sôi nổi, buổi sáng tổ chức học tập cho thiếu niên, buổi tối cho thanh niên và người cao tuổi. Lớp bình dân học vụ mở tại Miếu thờ Tiên hiền ấp Trung (nay thuộc đường Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B). Thời gian đầu lớp bình dân học vụ do thầy giáo Hậu đứng lớp, sau đó thầy giáo Châu phụ trách lớp, trong một lần đi làm nhiệm vụ, thầy giáo Châu đã hy sinh. Ngoài ra, còn có các ông Lưu Văn Khỏe, Trần Văn Lại... là những chiến sĩ diệt giặc dốt tích cực tại xã Phước Long.

Không thể để Phước Long trở thành vùng tự do, quân Pháp nhiều lần tổ chức tấn công càn quét vào Phước Long, nhưng đều bị thất bại. Ngày 02-10-1947, địch càn

vào Bến Thơm, Bến Đình; quân ta chặn đánh ngay khi địch mới đổ bộ, tiêu diệt hai tiểu đội, địch phải bỏ chạy, ta thu một đại liên, một tiểu liên. Nhiều lần ta chặn địch tại Suối Nước (Ngã tư Bình Thái), địch không thể vào được làng chiến đấu của ta. Hàng ngày, du kích còn chủ động phục kích bao vây bắn tỉa vào các đồn bót của địch và các đoàn xe vận tải, tàu thuyền trên sông. Bọn lính phải nằm trong các công sự không dám ra ngoài, bọn tề điệp phải trốn trong đồn. Hoạt động ngăn chặn sự tấn công và kìm hãm, giam chân địch trong xã góp phần làm cho địch không thể mở rộng vùng đã chiếm đóng.

Đầu năm 1948, sau thời gian chiến đấu ở thế “cài răng lược”, xã Phước Long trở thành vùng “tự do”, Hội đồng nhân dân xã được thành lập thông qua bầu cử. Từ sau Cách mạng tháng Tám 1945, đây là lần đầu tiên chính quyền nhân dân cấp xã được thiết lập trong toàn huyện Thủ Đức. Từ cuối năm 1948 đến năm 1949, quân Pháp tiến hành nhiều cuộc càn quét lớn vào chiến khu C, hệ thống đồn bót tháp canh của địch mọc lên khắp nơi. Trên địa bàn Phước Long, nhân dân tích cực đào hầm che giấu cán bộ, lập bãi chông, hầm chông chống giặc càn quét. Dù gặp sự chống trả quyết liệt của nhân dân, quân Pháp vẫn quyết tâm bình định vùng ven đô Sài Gòn - Gia Định. Xã Phước Long nói riêng, huyện Thủ

Đức nói chung là một trong những vùng trọng điểm cần quét của địch.

Cuối năm 1949, phần lớn huyện Thủ Đức bị địch chiếm nhưng chiến khu B và chiến khu C vẫn được giữ vững. Đến tháng 10-1950, địch tấn công mạnh và bắt đầu chiếm một số căn cứ trong các chiến khu. Tháng 11-1950, tại chiến khu C, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ II được tổ chức, Đại hội bầu đồng chí Lê Văn Long giữ chức Bí thư Huyện ủy. Tháng 6-1951, tình hình chiến sự ngày càng ác liệt, các cơ quan đầu não của Huyện ủy phải chuyển khỏi chiến khu C - B về Rừng Sắt (Đông Hòa), lực lượng cách mạng địa phương rút vào hoạt động bí mật. Từ cuối năm 1950 đến gần hết năm 1953 là giai đoạn các cơ sở Đảng ở huyện Thủ Đức nói chung, ở ấp Nam Hòa và xã Phước Long nói riêng bị địch khủng bố, đánh phá ác liệt. Lực lượng vũ trang chủ yếu làm nhiệm vụ củng cố, xây dựng vì lực lượng liên tục bị tiêu hao nên ít hoạt động.

Từ cuối năm 1953, tình hình đã có nhiều biến chuyển có lợi cho phong trào đấu tranh cách mạng ở vùng Phước Long. Thực dân Pháp bị sa lầy ở chiến trường Bắc Bộ, đặc biệt là chiến trường Điện Biên Phủ nên không còn tập trung nhiều lực lượng ở chiến trường Nam Bộ. Nhân dân vùng Phước Long đã tham

gia phong trào diệt ác ôn, do thám, đẩy mạnh chiến tranh du kích... góp phần không cho thực dân Pháp có thời gian tập trung đối phó ở chiến trường chính Điện Biên Phủ.

Ngày 07-5-1954, thực dân Pháp thất bại tại Điện Biên Phủ. Đến ngày 20-7-1954, Pháp buộc phải ký kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam đã giành được thắng lợi hoàn toàn.

3. Giai đoạn kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)

Theo nội dung Hiệp định Giơnevơ, Pháp công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương. Việt Nam bị chia làm hai miền Nam Bắc, lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời, chờ hai năm sau sẽ tiến hành tổng tuyển cử thống nhất đất nước. Nghiêm chỉnh tuân thủ theo điều khoản của Hiệp định Giơnevơ, lực lượng cách mạng miền Nam tiến hành tập kết chuyển quân ra Bắc, nhân dân Nam Bộ phấn khởi đợi hai năm sau tiến hành hiệp thương tổng tuyển cử, thống nhất đất nước. Ngày chia tay, một số chiến sĩ quê ở xã Phước Long như Hai Dảng, Hai Chiếu, Hai Láng, Tám Đồn, Sáu Choi, Mười Bích, Một Trơ... cùng Tiểu đoàn 917 hăng hái lên

đường tập kết, hẹn ngày trở về sau hai năm nữa⁽¹⁾. Cùng với việc tập kết, Chi bộ đảng cũng bố trí người ở lại để xây dựng cơ sở trong lòng địch, lãnh đạo nhân dân đấu tranh đòi địch thi hành nội dung của Hiệp định.

Đúng như Trung ương Đảng nhận định, Hiệp định Giơnevơ được ký kết chưa được bao lâu thì đế quốc Mỹ thay chân Pháp xâm lược Việt Nam, dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm ở miền Nam Việt Nam, hòng biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ.

Sau khi Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền, ngoài việc nắm chặt quân đội, địch tăng cường xây dựng bộ máy tề ngụy từ tỉnh tới xã, gồm hội đồng xã có đủ các mạng lưới an ninh, quân sự, đảng phái phản động, nhằm đề bẹp sự phản kháng của nhân dân, loại bỏ hoặc cô lập những người chúng tình nghi là có cảm tình với cách mạng. Chúng đã bắt nhốt tra tấn 30 cán bộ kháng chiến cũ tại bót Bình Thái, 10 đồng chí bị tra tấn đến chết, trong đó có các đồng chí Lâm Văn Thi, Huỳnh Văn Ba, cô Muời; số còn lại bị địch mang xuống cầu Rạch Chiếc thả trôi sông.

1. *Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long B (1930 - 2008)*, sđd, tr. 43.

Ngày 08-4-1955, chính quyền Việt Nam Cộng hòa thành lập lực lượng dân vệ bảo an, hoàn chỉnh hệ thống kim kẹp từ trung ương đến địa phương. Ngày 29-4-1955, địch phát động chiến dịch diệt giáo phái. Ngày 16-7-1955, Ngô Đình Diệm tuyên bố không hiệp thương tổng tuyển cử, phát động chiến dịch “tố cộng”, “diệt cộng”, tiêu diệt cộng sản tận gốc; tổ chức các cuộc mít tinh giả hiệu, bắt nhân dân mang các khẩu hiệu chống cộng, tổ chức các buổi tố cộng, tuyên bố ly khai Cộng sản, xé cờ Đảng. Mật vụ, chỉ điểm được bí mật cài cắm, theo dõi, truy tìm tổ chức cách mạng, tiêu diệt đảng viên, khủng bố các gia đình có chồng, con, anh, em đi tập kết, triệt bỏ chính sách ruộng đất của cách mạng. Đồng chí Mười Cây là cán bộ kháng chiến, bị địch dựng chuyện vu khống để bắt ông, rồi đánh đập làm ông chết tại chỗ. Đồng chí Bảy Liêu bị bắt, bị tra tấn dã man; địch còn truy bắt và bắn bị thương đồng chí Năm Ngỗng. Âm mưu của chúng là nhằm chia rẽ quần chúng nhân dân và những người kháng chiến, tìm diệt cán bộ, cho tay sai rình rập, nghe ngóng theo dõi hoạt động của nhân dân mọi lúc mọi nơi.

Nhân dân miền Nam bước vào cuộc kháng chiến mới: chống đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai. Tháng 12-1955, tại nhà Tô (căn cứ cũ) xã Phước Long, Chi bộ xã được thành lập gồm 05 đồng chí, do đồng chí Sáu

Dĩ giữ chức Bí thư Chi bộ. Chi bộ xã Phước Long được thành lập với nhiệm vụ bí mật tổ chức xây dựng cơ sở hoạt động trong các tổ chức của địch và vận động quần chúng đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ. Trong các năm 1955 - 1956, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ đảng Phước Long, nhân dân đấu tranh chống lại âm mưu chia rẽ quần chúng với những người kháng chiến của địch. Đặc biệt, Chi bộ đã xây dựng hai ấp Nam Hòa và Tân Hòa thành ấp chiến đấu, đấu tranh bằng cách thành lập tổ chức chống trộm cướp, tổ chức mạng thông tin liên lạc bằng tuyên truyền miệng, sẵn sàng đối phó với các âm mưu của địch, hạn chế sự rình rập, bắt bớ của bọn tay sai, chỉ điểm. Cuối năm 1955, nhân dân Nam Hòa tham gia đấu tranh ngăn chặn hành động chiếm đất tại Tân Hòa của tên Thiếu tá Mai Hữu Xuân và tay sai, buộc chúng phải bồi thường với mức 9 đồng/m² cho người dân.

Trong các năm 1957, 1958, 1959, phong trào đấu tranh của Chi bộ đảng và nhân dân vùng Phước Long gặp nhiều khó khăn do chính quyền Ngô Đình Diệm mở hàng loạt chiến dịch như chiến dịch Nguyễn Trãi, chiến dịch Hồng Châu... thực hiện các biện pháp khủng bố, “đặt cộng sản ra ngoài vòng pháp luật”, mở các chiến dịch “tố cộng”, “diệt cộng”, mà đỉnh điểm là ban bố đạo

luật 10/59 cho phép giết người không cần xét xử, bắt bớ những gia đình có người thân tham gia kháng chiến chống Pháp và tập kết ra Bắc để tra tấn, bắt ly khai hàng tiêu diệt “mầm mống cộng sản”. Phong trào cách mạng ở Phước Long, cũng như ở Sài Gòn - Gia Định bị đàn áp đẫm máu. Trong giai đoạn này, Chi bộ Phước Long (do đồng chí Tám Nghĩa giữ chức Bí thư) phải tạm lắng để bảo toàn lực lượng.

Tháng 5-1959, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 được tổ chức. Hội nghị đã thông qua Nghị quyết, xác định phương hướng phát triển của cách mạng ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, đó là: *“lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của nhân dân”*⁽¹⁾. Đây là một Nghị quyết lịch sử rất quan trọng tạo nên bước chuyển biến lớn đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân cả nước ta, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của đồng bào hai miền Nam, Bắc là: giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất nước nhà. Phong trào cách mạng miền Nam như được

1. <http://dangcongsan.vn/tu-lieu-van-kien/van-kien-dang/van-kien-dang-toan-tap/doc-4101320159043446.html>

tiếp thêm sức mạnh. Khu ủy Sài Gòn - Gia Định chủ trương diệt ác, phá thế kìm kẹp của giặc, hỗ trợ đấu tranh chính trị, bảo vệ cơ sở cách mạng, xây dựng huấn luyện lực lượng để chuẩn bị khởi nghĩa. Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân xây dựng lại căn cứ vùng bưng, củng cố lực lượng vũ trang, vận động thanh niên tòng quân, đẩy mạnh công tác binh vận, tuyên truyền giáo dục quần chúng đối phó với tình hình mới.

Đến năm 1960, tình hình có bước chuyển biến tốt, Chi bộ được củng cố. Đồng chí Tám Nghĩa giữ chức Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Ngô Minh Hơn (Tư Hơn) giữ chức Chủ tịch Mặt trận xã, đồng chí Chín Hoàng (Quân) giữ chức Xã đội trưởng; các đoàn thể phát triển, thành lập được một trung đội du kích, tự trang bị được vũ khí, sẵn sàng chiến đấu. Phong trào Đồng khởi 1960 bùng phát ở Bến Tre, sau đó lan dần khắp miền Nam. Khi được lệnh khởi nghĩa, ta đã dùng lực lượng vũ trang chống lại các cuộc càn quét của địch. Lúc đầu, ta vẫn kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang nhưng vẫn xem trọng đấu tranh chính trị. Chỉ trong mấy ngày, ta đã đập tan hệ thống kìm kẹp của địch, làm cho chúng hết sức bất ngờ vì nó xảy ra sát vùng ven thành phố. Kết quả, ta đã giải tán lực lượng thanh niên cộng hòa và các lực lượng bán vũ trang của địch, vô hiệu hóa nguy quyền

xã, lên danh sách từng tên ác ôn, viết thư cảnh cáo về tận gia đình, nêu tội trạng cụ thể từng tên, những tên ác ôn ngoan cố ta thi hành bản án tử hình như tên Đắc, một tên ác ôn khét tiếng, bị ta đưa ra xử tại Bến Cát, nhiều tên khác hoang mang dao động, chùn bước, không dám hống hách như trước. Bên cạnh đó, ta còn treo cờ, rải truyền đơn nhằm lên án chế độ Mỹ - Diệm, vận động binh sĩ nguy bỏ ngũ về nhà làm ăn, không tham gia càn quét xóm làng, bắn giết nhân dân. Mặt khác ta cũng chuẩn bị mọi mặt cho cuộc chiến đấu mới như: tổ chức căn cứ mật, hậu cần, lương thực, thực phẩm nuôi quân; nhân dân rất nhiệt tình ủng hộ.

Ở vùng ven đô Sài Gòn - Gia Định, Phước Long là một trong những xã được xác định là trọng điểm bình định của địch. Trên địa bàn xã Phước Long, địch xây dựng hai ấp chiến lược: gom dân ấp Nam Hòa và Trung Hòa thành một ấp; dồn ấp Tây Hòa, ấp Tân Hòa thành một ấp. Địch lập hàng rào ngăn vùng gò và vùng bưng ven sông, chung quanh mỗi ấp còn được bao bọc bởi bờ đê rộng 2 mét, cao quá đầu người; bên ngoài có hào sâu và các chướng ngại vật; trên thân đê có bố trí chòi canh, chân đê có hố chông; đôi chỗ gài mìn chốt chặn rất kỹ, ngăn chặn du kích liên hệ với dân; vùng bưng gọi là vùng được oanh tạc. Bên trong ấp là bộ máy kim kẹp

gồm: hội đồng xã tế điệp ác ôn, công an chìm nổi, bảo an dân vệ. Chúng bắt mỗi hộ dân phải có một mõ tre, có báo động phải tập trung, ban đêm không được ra khỏi ấp, ban ngày 06 giờ sáng mới được ra đồng, 5 giờ chiều phải về. Chúng cấm dân không được tụ tập quá 3 người; đám cưới, đám ma phải xin phép; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đánh dấu các gia đình cần khống chế chặt chẽ nên đã phần nào kiểm soát được người dân đi về ra vào, sàng lọc phát hiện lực lượng ta, truy lùng cán bộ, đảng viên trong ấp.

Đến tháng 10-1962, địch đã xây dựng được ấp chiến lược tại xã, lực lượng vũ trang ta phải tạm rút ra ngoài. Do đã thành lập được các cơ sở cách mạng bên trong ấp chiến lược, nên khi bước tiếp vào giai đoạn ác liệt sau Đồng khởi, Chi bộ xã Phước Long đã đối đầu hiệu quả với chiến lược mới của địch. Việc liên hệ giữa cán bộ cách mạng và quần chúng vẫn tiếp tục, một bộ phận lực lượng kìm kẹp bị vô hiệu hóa, lực lượng bảo an dân vệ phải đi canh gác vì đồng lương, miếng cơm manh áo, một phần họ có cảm tình với cách mạng nên giảm bắt bớ, khủng bố lực lượng cách mạng. Với nhân dân, khi phải vào ấp chiến lược, đời sống rất khổ cực, gò bó, đi làm ăn luôn bị địch rình rập, đe dọa nên tinh thần đấu tranh càng sôi nổi, quyết liệt. Năm 1961, cùng với

phong trào chung của thành phố, nhân dân Phước Long kết hợp cùng công nhân các xí nghiệp trong xã đã biểu tình đòi cải thiện dân sinh, dân chủ, chống gom dân, bắt lính, xóa bỏ áp chiến lược.

Để phá tan áp chiến lược, thực hiện phương châm kết hợp chính trị, vũ trang và binh vận, Chi bộ chủ trương bằng mọi cách làm tê liệt tai mắt của địch, chủ động trừng trị tể điệp ác ôn, vô hiệu hóa bộ máy kìm kẹp của giặc, tích cực chống càn quét, tuyên truyền vận động nhân dân nhận rõ âm mưu thâm độc của địch, đứng lên phá áp chiến lược; mặt khác tranh thủ binh sĩ các đồn, bót chống lại việc vây ráp, bắt bớ nhân dân. Đầu năm 1962, du kích xã phục kích tiêu diệt tên Phan Ngọc Tánh (Tạo) là tên chiêu hồi nguy hiểm, do tha hóa truy lạc đã bị khai trừ ra khỏi hàng ngũ cách mạng từ thời kỳ chống Pháp, nay được địch sử dụng, đưa tên Tánh lên chức Xã trưởng; phục kích bắt được tên Hoàng Thụy Năm - Cục an ninh biệt động quận; tiêu diệt tên chỉ điểm Nguyễn Thị Mười và một số tên khác, cảnh cáo các tên hội đồng xã, ấp có biểu hiện ngăn cản hoạt động của cách mạng. Những chiến công của an ninh làm nhân dân rất phấn khởi như trút được tai họa, nhân dân đã hăng hái đấu tranh với những quy định khắc nghiệt của địch. Yêu sách đấu tranh là đòi ra đồng sớm,

về tối để sản xuất mùa màng. Vận động các cháu chăn bò khoảng 4 đến 5 giờ sáng, tập trung trước cửa chòi canh áp chiến lược đòi mở cổng, chiều lùa trâu về cố tình cho trâu húc đổ hàng rào, điều tra chỗ có mìn báo cho du kích hoặc nổ trụ sắt, dây thép gai về rào chuồng bò. Phong trào nhân dân phá áp chiến lược rất sôi nổi, ban ngày địch bắt nhân dân rào, đêm ta lại phá. Riêng áp chiến lược tại khu vực Nam Hòa - Tân Hòa bị phá đi phá lại nhiều lần, có khi chỉ một ngày đêm ta đã phá tan hàng rào áp chiến lược. Ngoài ra, ta còn giác ngộ lực lượng bảo an, dân vệ không tuần tra canh gác, tự giải tán hoặc làm ngơ cho du kích ra vào hoạt động dễ dàng. Sau nhiều lần áp chiến lược bị phá, địch phải nhượng bộ cho nhân dân cất chòi ở tạm trên đất cũ.

Cuối năm 1963, các áp chiến lược tại xã Phước Long tan rã hoàn toàn, một số đồng chí trong chi bộ sau một thời gian dài bị địch bắt đã quay trở lại hoạt động. Phong trào đấu tranh của quần chúng đã hoạt động trở lại dưới sự lãnh đạo của Chi bộ đảng và có bước phát triển mạnh mẽ hơn. Từ năm 1964 trở đi, phong trào đấu tranh của nhân dân ở vùng Bưng Sáu Xã và Phước Long phát triển mạnh. Phước Long trở thành căn cứ hậu cần, là nơi chuyển giao, tiếp tế lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh... cho lực lượng cách mạng tấn công đầu não

Sài Gòn - Gia Định. Tại khu vực Bưng Sáu Xã, Phước Long, các lực lượng vũ trang địa phương bước đầu được xây dựng và phát triển, tổ chức được nhiều trận đánh bất ngờ, táo bạo gây hoang mang cho kẻ thù. Du kích xã Phước Long đã hỗ trợ bộ đội biệt động trong các trận đánh đặc công tại thành phố, như trận đánh Khách sạn Caravelle (1964), Cư xá Brink, Đại sứ quán Mỹ trên đường Hàm Nghi (1965).

Chiến thắng Ba Gia, Đồng Xoài và sự lớn mạnh trong các cuộc nổi dậy vũ trang khắp miền Nam làm thất bại hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ. Trước nguy cơ thất bại ở miền Nam Việt Nam, Mỹ chuyển chiến lược chiến tranh từ “Chiến tranh đặc biệt” sang “Chiến tranh cục bộ”, đưa quân Mỹ và quân chư hầu vào chiến đấu trực tiếp tại chiến trường miền Nam. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân miền Nam bước sang một giai đoạn mới khốc liệt hơn.

Tại vùng Phước Long, tỷ lệ giữa binh lính địch với người dân là 1/1 (tính cả trẻ em). Hệ thống đồn bót mọc lên khắp nơi, song song với sự gia tăng về lực lượng quân sự và phương tiện chiến tranh, địch tăng cường các hoạt động bắn phá, đẩy mạnh hoạt động “tâm lý chiến”, khủng bố gia đình có người tham gia

cách mạng. Chi bộ Phước Long có 17 đảng viên do đồng chí Ngô Minh Hơn giữ chức Bí thư, được trang bị như một đội du kích tập trung. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Phân khu 4 (nam Thủ Đức), Chi bộ Phước Long quyết tâm chống bình định, diệt ác, phá kềm nhằm giữ vững lòng tin của nhân dân với cách mạng, giữ vững trận địa xã.

Cuối năm 1965, xã Phước Long được tăng cường một đại đội thuộc Tiểu đoàn 4 chủ lực Miền về hoạt động, phối hợp cùng nhân dân chiến đấu. Chi bộ quyết tâm không để địch vây ráp bắt đi lính, vận động thanh niên thoát ly theo cách mạng. Nhân dân hăng hái ủng hộ cách mạng, khuyến khích con em tham gia cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân Phước Long tổ chức các cuộc đấu tranh chính trị, đòi dân sinh, dân chủ, chống cướp đất diễn ra quyết liệt. Bên cạnh đó, hoạt động của lực lượng vũ trang xã ngày càng phát triển mạnh, từ việc tiêu diệt ác ôn, chiêu hồi có nợ máu với nhân dân (cảnh sát Dinh, Múa) tiến đến tổ chức các trận đánh nhỏ (tiêu diệt trung đội cảnh sát ở Sở Tiêu - ấp Tân Hòa, tấn công lính dân vệ canh gác ở Xí nghiệp Sicovina⁽¹⁾, Xí nghiệp Tấm Lợp) và tham gia các trận đánh lớn (tham gia đánh địch trong trận Vàm

1. Nay là Công ty Phong Phú.

Xuông, tại vườn cau của ông Chín Lượng) gây tổn thất cho địch.

Ngày 26-10-1966, du kích xã Phước Long phối hợp với Biệt động thành vận chuyển súng DKZ 75 ly đến xã An Phú, chuẩn bị cho trận đánh của quân ta vào Dinh Độc Lập ngay ngày lễ Quốc khánh của chính quyền Sài Gòn (01-11-1966). Trong hai năm 1966 - 1967, lực lượng du kích xã Phước Long không ngừng chiến đấu, liên tục phục kích, bắn tỉa, tấn công vào lực lượng bảo an, dân vệ địch đóng trên địa bàn làm chùn bước các cuộc càn quét của địch vào vùng bưng.

Nhân dân trong xã tích cực hỗ trợ các lực lượng vũ trang chiến đấu, bảo vệ, giữ bí mật đường vận chuyển vũ khí, khu tập kết thuốc nổ trước khi vận chuyển vào thành phố. Đặc biệt công nhân trong các Xí nghiệp Tô Châu, Gạch bông Thanh Hòa, Xí nghiệp dệt Liên Phương⁽¹⁾ đã đào hầm trong xí nghiệp cất giấu vũ khí, che giấu cán bộ. Các đồng chí Ba Trang, Sáu Phụ, Chát, Tư Hơn, Hai Tố, Một Xệ được cơ sở che giấu tại đây. Trong các hầm bí mật này, có một hầm 3 cửa, có thể đi thông từ ngoài đường vào Xí nghiệp Tô Châu sang Xí nghiệp Tấm Lợp rất tiện lợi cho du kích, cán bộ di chuyển, chiến đấu trong khu vực.

1. Nay là Xí nghiệp dệt Phước Long.

Cuối năm 1967, trung đoàn chủ lực về trú quân tại xã Phước Long. Phân khu 4 giải thể, xã Phước Long trực thuộc sự chỉ đạo của Huyện ủy Nam Thủ Đức do đồng chí Hoàng Sào giữ chức Bí thư. Theo kế hoạch, nhiệm vụ của nhân dân Nam Thủ Đức trong Tổng công kích Tết Mậu Thân 1968 là đánh vào liên trường sĩ quan Chợ Nhỏ.

0 giờ ngày 31-01-1968, cuộc Tổng công kích, tổng khởi nghĩa Tết Mậu Thân 1968 bắt đầu. Trong đợt 1, du kích xã Phước Long phối hợp Tiểu đoàn 4 phá tan chốt chặn của địch tại đồn Kỳ Lâm, đánh chiếm trụ sở xã Phước Long, các nhà máy dệt Liên Phương, Tô Châu, Vinaton, tiêu diệt một trung đội địch. Đợt 2, du kích xã Phước Long phối hợp cùng Huyện đội Nam Thủ Đức, du kích xã Tăng Nhơn Phú và một trung đội bộ đội địa phương đánh chiếm hãng dệt Sicovina. Các địa phương khác trên địa bàn huyện Nam Thủ Đức cũng nổi dậy làm chủ dài ngày trên một khu vực kéo dài từ xã Long Bình đến xã Bình Trưng.

Tại xã Phước Long, sau cuộc Tổng tiến công Tết Mậu Thân 1968, địch mở cuộc càn quét quy mô lớn bao gồm các đơn vị chủ lực của Mỹ - ngụy, biệt kích, cảnh sát dã chiến, có máy bay, xe tăng yểm trợ đánh phá ác liệt, chiếm lại các cứ điểm quân ta chốt giữ tại Tân Hòa, Nam

Hòa, Xí nghiệp Tô Châu, Tắm Lợp, Dệt Phước Long. Du kích xã Phước Long phối hợp với bộ đội chủ lực đánh trả quyết liệt, giữ vị trí chiến đấu tại Xí nghiệp Tô Châu suốt ba 3 ngày đêm; tiêu diệt một trung đội Mỹ, bắn rơi một trực thăng, bắn cháy một xe tăng. Sau trận này, địch dùng xe tăng, xe ủi san bằng các gò cao, rừng cây cổ thụ, đốt sạch, ủi sạch nhà cửa, vườn cây trên địa bàn của ba ấp Tân - Trung - Nam Hòa (cũ) gồm trên 800 nóc nhà, từ trụ sở xã nhìn về vùng bung đã trở thành vùng bị xóa trắng. Địch cho bọn tể ngục điên cuồng lùng bắt cán bộ, treo giải thưởng cho những ai phát hiện và bắt được cán bộ. Cụ thể, treo giải thưởng 1 triệu đồng cho ai giết được đồng chí Ngô Minh Hơn - Bí thư Chi bộ Phước Long, nếu bắt sống sẽ được thưởng 2 triệu đồng (tương đương 100 lượng vàng). Mặt khác địch còn dùng xe ủi san bằng hết mồ mả, miếu thờ, dùng bộ binh tấn công, lừa ép nhân dân bỏ nhà cửa về tập trung tại hầm Đất, khu Tây Hòa cho chúng dễ giám sát, quản lý. Địch tuyên bố ấp Bình Thái II là vùng trắng, nếu ai về lại đó thì bị bắn chết, chúng liên tục bắn phá các khu vực trắng nhằm uy hiếp tinh thần của nhân dân⁽¹⁾.

1. *Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long B (1930 - 2008)*, sđd, tr. 69, 70.

Ngoài ra, lực lượng thủy quân lục chiến Mỹ còn phối hợp với quân đội Sài Gòn mở nhiều cuộc càn quét bằng đường sông. Lực lượng vũ trang của ta đã chặn đánh tiêu diệt 2 bobo và 18 tên lính địch. Tại trung tâm xã, du kích đã táo bạo tấn công vào trụ sở xã giữa ban ngày, diệt 2 tên bảo an, cảnh cáo các tên tay sai ngoan cố, vô hiệu hóa bọn tề nguỵ bảo an, phòng vệ dân sự. Chi bộ xã lãnh đạo các đoàn thể vận động nhân dân đấu tranh công khai, chống tập trung dân, đòi đưa dân về nhà cũ, phá hỏng các xe ủi đất, tranh thủ lực lượng công binh địch nhằm chống lại hành động dã man, san ủi mồ mã tổ tiên của dân, hạn chế được âm mưu tàn phá khu dân cư của địch.

Sau Tết Mậu Thân 1968, chính quyền Sài Gòn tăng cường càn quét, đánh phá đẩy quân chủ lực của ta ra xa các vùng trọng điểm; đồng thời dùng mọi thủ đoạn chính trị kết hợp với kinh tế, văn hóa - xã hội nhằm triệt phá các cơ sở cách mạng của ta. Hoạt động của các cơ sở cách mạng gặp nhiều khó khăn, phong trào phải tạm lắng. Tại xã Phước Long, địch mở cuộc càn quét quy mô lớn bao gồm các đơn vị chủ lực của Mỹ - nguỵ, biệt kích, cảnh sát dã chiến, bao gồm máy bay, xe tăng yểm trợ nhằm chiếm lại các cứ điểm quân ta đã chốt giữ trước đó. Trước sự đánh phá ác liệt của quân địch, phần lớn

ấp Bình Thái II và vùng lân cận nhanh chóng trở thành vùng trắng.

Từ cuối năm 1968 đến năm 1970, vùng đất Phước Long trở thành nơi thực hiện các chính sách bình định ác liệt của địch. Hệ thống đồn bót có mặt khắp nơi trên địa bàn xã như: đồn Kỳ Lâm, Bà Mun, Vàm Xuồng, Xã Kiểng... Đây là thời kỳ khó khăn, tổn thất nhất của Chi bộ đảng và nhân dân xã Phước Long, hàng chục đảng viên hy sinh, quần chúng tích cực bị bắt bớ, tù đày, lực lượng phải sơ tán, trà trộn trong dân chờ thời cơ hoạt động.

Từ năm 1969, tình hình chính quyền Sài Gòn trở nên hỗn loạn. Các đảng phái đối lập, tăng ni, sinh viên, học sinh xuống đường với yêu sách đòi chính quyền Sài Gòn phải ngồi vào bàn hội nghị với Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, chấm dứt chiến tranh. Hàng ngàn thương phế binh quân đội Sài Gòn đấu tranh quyết liệt đòi chính quyền Sài Gòn thực hiện chương trình “người cày có ruộng”, “thương phế binh có nhà”. Lợi dụng tình thế hơn một nửa ấp Bình Thái II bị bom đạn tàn phá, chính quyền Sài Gòn cho công binh dùng cơ giới san lấp mặt bằng, công khai chiếm đất của dân lập làng thương phế binh.

Trong trận chống càn mùa mưa năm 1969, lực lượng ta bị thiệt hại nhiều, hy sinh 21 đồng chí. Bí thư Chi

bộ Phước Long là đồng chí Ngô Minh Hơn bị thương, đồng chí Sáu Trương được Huyện ủy cử về giữ chức Bí thư⁽¹⁾. Huyện ủy Thủ Đức thực hiện củng cố tổ chức đảng và các đoàn thể ở Phước Long, tiếp tục đưa lực lượng vũ trang về hỗ trợ phong trào đấu tranh của nhân dân. Các tổ chức thanh niên, phụ nữ xã hoạt động sôi nổi, là nòng cốt trong đấu tranh chính trị ở Phước Long.

Đầu năm 1970, chính quyền Sài Gòn thực thi chính sách cướp đất của nhân dân Phước Long để xây dựng khu nhà ở cho thương phế binh nguy, làm đường và làm cơ sở hậu cần, tập trung chủ yếu tại ấp Nam và một phần ấp Tân, ấp Trung. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, phong trào đấu tranh giành đất của nhân dân Phước Long diễn ra sôi nổi, nhất là hoạt động đấu tranh công khai của lực lượng phụ nữ đòi các quyền dân sinh, dân chủ, chống cướp đất, ngăn cản lập làng thương phế binh.

Trong năm 1970, hơn 30 phụ nữ làng Bình Thái II, dưới sự lãnh đạo của bà Nguyễn Thị Bê (bà Sáu Tung) và bà Hai Tạo (bà Xã Tạo) và sự nhiệt tình, xông xáo của bà Tư Cẩm đã đứng lên đấu tranh với địch nhằm bám đất, giữ làng. Trong giai đoạn đầu, hoạt động đấu tranh chưa có sự phối hợp đồng bộ, gắn kết nhau về hình thức

1. *Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường Phước Long B (1930 - 2008)*, sđd, tr. 75.

đấu tranh do chưa có đường lối thống nhất và lý luận vững chắc, chỉ biết dùng đòn gánh đập xe công binh và đánh tài xế nên dễ bị đàn áp, bị bắt và bị hăm dọa. Sau đó, nhờ sự hướng dẫn của bà Ngô Bá Thành, Ni sư Huỳnh Liên, sinh viên Huỳnh Tấn Mẫm, Mặt trận Nông dân đòi quyền sống được thành lập với nòng cốt là chị em phụ nữ xã Phước Long tham gia cách mạng.

Ta vận động nhân dân ngăn chặn, dùng thùng phi, gỗ tròn chặn xe ủi, xe vận tải vật liệu, dùng gậy gộc, giáo mác uy hiếp bắt 4 xe thi công nằm tại Ngã ba Cây Điệp (gần trại heo Phước Long) mấy ngày liền. Địch đưa một đơn vị biệt kích đến thị uy nhằm hỗ trợ cho các đơn vị thi công. Khi chúng nghỉ trưa tại sân trường Tiểu học Phước Long, cơ sở ta là ông Phình, bà Cho đã bí mật báo du kích, phối hợp bộ đội tập kích bất ngờ, diệt tại chỗ 15 tên, thu 6 súng và một máy PRC 25. Ta còn phục kích tiêu diệt tên Đắc (Bí thư Thanh niên Cộng hòa) tại ấp Bến Cát (nay thuộc Đường 14, phường Phước Bình). Tại ấp Tân Hòa, du kích phối hợp với bộ đội do đồng chí Tư Lộc chỉ huy, dùng xe của Nhà máy dệt Sicovina đưa quân bất ngờ đánh bọn phòng vệ dân sự, diệt 4 tên, thu một số vũ khí.

Tháng 7-1970, bà Nguyễn Thị Chút, Bùi Thị Thọ, Lê Thị Can, Trương Thị Cho, Trần Thị Chùa, Trần Thị Lan

và nhiều phụ nữ khác do bà Sô dẫn đầu hằng hái tiếp tục làm kiến nghị với văn phòng luật sư Ngô Bá Thành và báo chí tiến bộ đăng bài bình luận về việc chính quyền cướp đất của nhân dân xã Phước Long. Cuối cùng, địch buộc phải chịu bồi thường thỏa đáng với giá 10.000đ/m² đất, thả hết người bị bắt, gây được tiếng vang rộng rãi, khích lệ phong trào đấu tranh chung. Nhân dân còn đấu tranh đòi lại được một số đất bị địch chiếm dụng xây dựng làng thương phế binh. Nhân dịp này, Chi bộ Phước Long đã bố trí một số cơ sở của ta như: ông Trần Văn Ba, ở gần đồn Kỳ Lâm; ông Sáu Thung, ông Hai Xuyên ở Bến Cát; bà Chín Điều, bà Sáu Bia ở gần trường học Phước Long, hình thành vành đai bao quanh làng thương phế binh và các đồn lân cận, làm tai mắt theo dõi âm mưu, hành động của địch.

Từ cuối năm 1970 đến năm 1971, các cơ sở cách mạng dần khôi phục, lực lượng du kích từng bước phát triển, đồng thời công tác binh vận phát huy hiệu quả cao trong các xí nghiệp. Lực lượng nội tuyến kịp thời thông tin, nhờ vậy ta có kế hoạch đối phó và nắm rõ tình hình, do đó, bộ máy kìm kẹp của địch dần bị ta vô hiệu hóa. Giữa năm 1971, đồng chí Phan Văn Hoa (Tiểu đoàn 4) thay đồng chí Sáu Trương giữ chức Bí thư Chi bộ. Đến cuối năm 1971, công cuộc bình định xã Phước Long của địch bị thất bại hoàn toàn.

Năm 1972, sau khi chiếm đất và xây dựng làng thương phế binh, chính quyền Sài Gòn thành lập xã Phước Bình với mục đích giải quyết chính sách cho thương phế binh, quan trọng hơn là biến Phước Bình thành tiền đồn, là nơi ngăn chặn sự tiến công của quân Giải phóng từ hướng Đông Sài Gòn. Diện tích xã Phước Bình khoảng 60ha, gồm toàn bộ ấp Nam Hòa và một số khu vực giáp ranh với ấp Nam của xã Phước Long trước đây. Đối với ta, khu vực xã Phước Bình vừa được chính quyền Sài Gòn thành lập, về địa giới hành chính vẫn là ấp Nam Hòa, xã Phước Long và nằm dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Phước Long cho đến ngày giải phóng. Những tháng cuối năm 1972 và đầu năm 1973, tại khu vực làng thương phế binh Phước Bình, ta chưa tổ chức được cơ sở Đảng do đây là nơi ở của thương phế binh địch. Tuy vậy, xã Phước Long cùng các xã vùng ven đã tạo được một vành đai uy hiếp đô thị Sài Gòn từ hướng đông bắc.

Ngày 27-01-1973, Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết. Tuy vậy, đế quốc Mỹ chưa chịu thất bại, tiếp tục can thiệp vào Việt Nam, viện trợ vũ khí cho chính quyền Sài Gòn thực hiện lấn đất, giành dân nhằm lấn chiếm các vùng tranh chấp và vùng giải phóng của ta.

Ngày 28-01-1973, quân đội Sài Gòn mở trận càn lớn vào xã Phước Long thực hiện mưu đồ bình định cấp tốc vùng “da báo”. Chúng bắt nhân dân treo cờ ba que, để xác định đây là đất quốc gia; truy lùng du kích, truy bắt cán bộ mặt trận, thẳng tay bắn giết nhân dân; tăng cường quân số ở đồn Vàm Xuông và đồn Bà Mun từ 1 trung đội lên 1 đại đội, tăng cường càn quét vùng bùng, dùng trực thăng soi đèn pha ven sông rạch ngăn chặn hoạt động của ta.

Ta chủ trương chống địch lấn chiếm, duy trì thế xen kẽ các lõm chính trị trong vùng dân cư. Chi bộ xã Phước Long lãnh đạo nhân dân chống lại việc cắm cờ, chiếm đất của địch bằng cách địch cắm cờ đến đâu ta vận động nhân dân phá tới đó; kết hợp với đẩy mạnh các hoạt động chống càn, tổ chức các trận phục kích, gài mìn, bắn tỉa bọn lính đi càn. Đến cuối năm 1974, nhân dân Phước Long hạ đồn Vàm Xuông và đồn Bến Chùa, cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tung bay ở các đồn trên.

Đầu năm 1975, đồng chí Nguyễn Hữu Trong (Ba Trong) về nhận nhiệm vụ Bí thư Chi bộ Phước Long. Trong thời gian này, nhân dân Phước Long liên tiếp tiến công vào các địa điểm đóng quân của địch, tổ chức bao vây và liên tiếp đánh vào chi khu cảnh sát làng thương

phế binh Phước Bình. Đến tháng 3-1975, ta làm chủ hoàn toàn sông Rạch Chiếc, cả đoạn đường Phước Long - Bình Trưng và Đường 14 (thuộc xã Phước Bình).

Tháng 4-1975, Thành ủy hợp nhất Huyện ủy Bắc Thủ Đức và Nam Thủ Đức thành Huyện ủy Thủ Đức, phân công đồng chí Nguyễn Văn Mỹ giữ chức Bí thư. Huyện Thủ Đức được giao nhiệm vụ trong Chiến dịch Hồ Chí Minh là “đánh chiếm các cơ sở như: liên trường sĩ quan Chợ Nhỏ; các xí nghiệp quan trọng như điện, nước, xi măng Hà Tiên... Giao cho huyện phải chiếm giữ và bảo vệ nhà máy điện, nước Thủ Đức, cầu Sài Gòn, cầu Rạch Chiếc và xa lộ Biên Hòa”⁽¹⁾.

Trong Chiến dịch Hồ Chí Minh, các binh đoàn chủ lực từ các hướng vừa đánh vừa mở đường cho lực lượng cách mạng tiến vào thành phố. Đến ngày 28-4-1975, Quân giải phóng đã áp sát cửa ngõ Sài Gòn.

Khoảng 3 giờ sáng ngày 28-4-1975, quyết tâm bảo vệ cầu, bộ đội địa phương đã đánh trả địch ở cầu Sài Gòn và Trung đoàn 16 đánh ở cầu Rạch Chiếc, cả hai nơi đều diễn ra những trận đánh rất quyết liệt giữa ta và địch. 32 chiến sĩ đặc công của ta đã dũng cảm hy sinh, cầu Rạch Chiếc được bảo vệ an toàn.

1. *Lịch sử Đảng bộ Quận 9 (1997 - 2007)*, sđd, tr. 52.

Ngày 29-4-1975, Giám đốc nhà máy điện Thủ Đức triệu tập kỹ sư, công nhân phổ biến kế hoạch phá nhà máy của chính quyền Sài Gòn. Đồng chí Thiên, cơ sở nội tuyến của ta là cán bộ Mặt trận đã kịp thời có mặt, yêu cầu giám đốc nhà máy đình chỉ ngay việc thi hành lệnh của địch và tuyên bố cấm không ai được phá hoại tài sản vì đây là tài sản của đất nước. Đồng chí cùng anh em công nhân treo cờ Mặt trận đón bộ đội giải phóng.

Sáng ngày 30-4-1975, lính ở đồn Bà Mum vứt vũ khí bỏ chạy, anh Mười Đục được phân công dẫn du kích tiếp quản đồn, thu nhặt vũ khí, quân trang, quân dụng. Trên 10 xí nghiệp đóng ở địa bàn xã như dệt Liên Phương, Vinaton... với hàng ngàn công nhân và trên 100 kỹ sư nổi dậy chiếm giữ xí nghiệp, bảo vệ nguyên vẹn, lấy súng địch trang bị cho tổ tự vệ chiến đấu. Chính quyền tề ngụy khắp nơi bắt đầu tan rã. Đồng chí Lưu Chí Hùng (Út Hùng) thực hiện nhiệm vụ tiếp quản xã Phước Bình và cho treo cờ Mặt trận Giải phóng ở trụ sở xã.

Đúng 11 giờ 30 phút ngày 30-4-1975, Tổng thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng vô điều kiện. Từ khắp nơi, nhân dân vui mừng đổ ra các ngã đường chào đón quân giải phóng tiến vào thành phố. Cờ Mặt trận, cờ đỏ sao vàng tung bay phấp phới trên nóc nhà

Hội đồng xã, trên nóc các nhà máy, xí nghiệp và khắp các nhà dân. Thắng lợi của Chiến dịch Hồ Chí Minh ngày 30-4-1975 đánh dấu cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta kết thúc thắng lợi. Đất nước được hoàn toàn giải phóng, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Phước Bình vui mừng chào đón ngày chiến thắng vẻ vang của dân tộc và tiếp nối truyền thống cách mạng trong kháng chiến để xây dựng lại quê hương.

* **

Như vậy, trước năm 1975, vùng đất Phước Bình ngày nay thuộc địa bàn ấp Nam Hòa, xã Phước Long, huyện Thủ Đức. Hình thành từ thời nhà Nguyễn, những lớp cư dân của ấp Nam Hòa thuộc làng Bình Thái xưa, đến ấp Nam Hòa, xã Phước Long, rồi đến xã Phước Bình huyện Thủ Đức, phường Phước Bình Quận 9 ngày nay đã nối tiếp nhau góp phần tạo nên truyền thống văn hóa, truyền thống chống ngoại xâm suốt thời kỳ mở đất và bảo vệ đất nước của nhân dân Nam Bộ. Họ là những người dân lao động từ khắp mọi miền của đất nước tụ họp về làm ăn, sinh sống tại vùng đất phương Nam của Tổ quốc. Thành phần đa dạng, với nhiều tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau, đã tạo cho Phước Bình ngày nay một bản sắc văn hóa phong phú, đa dạng.

Truyền thống yêu nước, truyền thống đấu tranh cách mạng của vùng đất Phước Bình ngày nay chính là quá trình đấu tranh kiên cường, gian khổ của nhân dân ấp Nam Hòa, xã Phước Long trước đây. Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập năm 1930, các hoạt động yêu nước, đấu tranh chống thực dân Pháp đô hộ, đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Phước Long nói chung, nhân dân ấp Nam Hòa nói riêng được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Thủ Đức, đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, có lúc tưởng chừng như bị khủng bố trắng sau cuộc khởi nghĩa thất bại năm 1940, nhưng cuối cùng đã hồi phục lực lượng, cùng nhân dân cả nước giành chính quyền cách mạng về tay nhân dân thành công.

Giành độc lập chưa được bao lâu, cả nước lại trải qua 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ xâm lược. Đảng bộ Thủ Đức, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ Sài Gòn - Gia Định tiếp tục đồng hành cùng nhân dân chiến đấu chống giặc ngoại xâm. Phước Long, vùng đất nằm ven Sài Gòn trở thành nơi tập kết, nuôi giấu lực lượng cách mạng, và do đó, cũng trở thành mục tiêu quyết tâm bình định của chính quyền thực dân, đế quốc. Tuy vậy, chưa khi nào chính quyền thực dân, đế quốc có thể bình định hoàn toàn

được vùng đất này, kể cả âm mưu chiếm đất thành lập “làng thương phế binh” Phước Bình để ngăn chặn được hoạt động yêu nước chống giặc ngoại xâm của nhân dân, của lực lượng cách mạng tại Phước Long; cùng nhân dân cả nước thực hiện cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Có được kết quả đó là nhờ lớp lớp cán bộ, đảng viên, lực lượng du kích địa phương đã đóng vai trò là lực lượng xung kích, chủ yếu trong mọi cuộc chiến đấu; là sự đùm bọc, che chở và giúp đỡ một cách vô tư, không hề tính toán của người dân nơi đây đối với cách mạng. Họ sẵn lòng chấp nhận hy sinh, gian khổ, thiếu thốn để bám trụ địa phương trong mọi tình huống, khi phong trào cách mạng đang dâng tràn hay khi khó khăn phải chờ thời cơ, chấp nhận những hiểm nguy để xây dựng lại cơ sở, xây dựng lại phong trào đấu tranh cách mạng.

Chương 2

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC BÌNH LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1975 - 1997)

I. XÂY DỰNG VÀ CƯỜNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN, BƯỚC ĐẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1975 - 1985)

1. Tình hình xã Phước Bình những ngày đầu sau giải phóng

Chiến thắng lịch sử ngày 30-4-1975 đã đưa non sông Việt Nam về một mối, thống nhất đất nước sau 30

năm đấu tranh, trường kỳ kháng chiến gian khổ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Cả nước bước sang một thời kỳ mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Cùng với nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chính quyền và nhân dân xã Phước Bình hân hoan bước vào xây dựng cuộc sống mới với nhiều thuận lợi cơ bản. Đất nước không còn tình trạng chiến tranh, chính quyền cách mạng đã về tay nhân dân, từ đây, người dân Phước Bình hoàn toàn làm chủ cuộc sống, an tâm lao động sản xuất, góp phần phát triển quê hương, đất nước. Ngoài ra, Phước Bình cũng được tiếp quản hệ thống cơ sở hạ tầng tương đối tốt, mới được xây dựng từ sau những năm 1970, hệ thống điện và hệ thống nước sạch đã có sẵn từ trước, cơ bản đáp ứng các nhu cầu tối thiểu của người dân Phước Bình những ngày đầu giải phóng.

Tuy nhiên, cũng giống như các địa phương khác ở huyện Thủ Đức, chính quyền và nhân dân xã Phước Bình phải đối mặt với rất nhiều khó khăn thời hậu chiến do hậu quả chiến tranh để lại trên nhiều lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ, nền kinh tế ở Phước Bình bị tàn

phá nặng nề, đất sản xuất nông nghiệp gần như không còn, đặc biệt là sau đợt giải tỏa trắng những năm 1969 - 1970 để xây dựng làng thương phế binh của chế độ Việt Nam Cộng hòa, người dân trong làng này chủ yếu sống dựa vào trợ cấp của chính quyền Việt Nam Cộng hòa. Hòa bình lập lại, xã Phước Bình không còn đất dành cho sản xuất nông nghiệp, không có các nhà máy, xí nghiệp sản xuất, lương thực bị thiếu trầm trọng. Hoạt động kinh tế chủ yếu của người dân là “buôn gánh bán bưng” - kinh doanh nhỏ lẻ và đánh bắt cá trên các con kênh, rạch ở địa bàn.

Về an ninh chính trị, do đặc thù là “làng thương phế binh” của chế độ Việt Nam Cộng hòa, địa bàn xã tập trung một số lượng không nhỏ lực lượng tàn quân của chính quyền Sài Gòn lẩn trốn tại khu cư xá dành cho thương phế binh cũ. Thành phần cư dân ở Phước Bình khá phức tạp. Ngoài số cán bộ được cấp trên cử về thực hiện nhiệm vụ quân quản và xây dựng chính quyền mới, cư dân ở Phước Bình còn khá đông lực lượng từng làm việc cho chính quyền Việt Nam Cộng hòa, người dân sống lâu năm ở Phước Bình và những người dân tự do ở nơi khác đến Phước Bình cư trú sau giải phóng. Phần lớn thương phế binh Việt Nam Cộng hòa bước đầu chưa

tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng, cũng như chưa yên tâm với chính quyền cách mạng.

Về văn hóa - xã hội, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, dẫn đến tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn ở trong tình trạng tiềm ẩn nhiều nguy cơ hết sức phức tạp. Tình hình trộm cắp vặt vẫn còn diễn ra. Do đó, việc làm cho dân hiểu cách mạng và giữ được “lòng dân” là vấn đề vô cùng nan giải và là một nhiệm vụ hết sức nặng nề của chính quyền cách mạng ở Phước Bình. Nhiệm vụ trọng tâm trước mắt mà Ủy ban Quân quản Phước Bình cần phải giải quyết là tập trung ổn định tình hình địa phương, khắc phục những hậu quả do chiến tranh để lại và ổn định cuộc sống cho người dân.

2. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, khắc phục hậu quả chiến tranh (1975 - 1980)

Ngay sau ngày giải phóng, thực hiện chủ trương quân quản của Thành phố, chính quyền cách mạng đã được thành lập để tiếp quản địa phương. Đồng chí Lưu Chí Hùng, nguyên cán bộ Tiểu đoàn Phú Lợi được phân công về Phước Bình thực hiện nhiệm vụ quân quản, sau đó được chỉ định giữ chức Chủ tịch Ủy ban Quân quản xã Phước Bình. Nhiều sinh viên, học sinh của các trường đại học, trường trung học phổ thông trên địa bàn

Thành phố được đồng chí Lưu Chí Hùng vận động về tham gia xây dựng chính quyền, nổi bật là các đồng chí Lê Phục Hưng, Trần Văn Hạnh, Trần Văn Lân, Nguyễn Đình Hưng, Đoàn Minh Trâm... Lực lượng thanh niên trẻ được tăng cường, cùng với lực lượng tại chỗ nhanh chóng được bổ sung đã củng cố bộ máy chính quyền cách mạng, con em của người dân trong xã tình nguyện tham gia du kích xã. Đặc biệt, các trường ấp thuộc chính quyền Việt Nam Cộng hòa như các ông Dương, Danh, Hiếu vẫn được đồng chí Lưu Chí Hùng giữ nguyên vai trò để cùng với chính quyền cách mạng ổn định trật tự xã hội, chăm lo đời sống của người dân.

Về tổ chức Đảng, xã Phước Bình chưa có cơ sở Đảng, Huyện ủy lâm thời Thủ Đức quyết định thành lập Chi bộ lâm thời Phước Bình và cử đồng chí Lê Thị Hoa từ Huyện ủy về giữ chức Bí thư Chi bộ xã Phước Bình (kiêm Phó Chủ tịch Ủy ban Quân quản). Các đoàn thể chính quyền ở Phước Bình như Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản, Hội Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc cũng từng bước được thành lập và nhanh chóng đi vào hoạt động. Đồng thời, Huyện ủy cử 1 xã đội trưởng và một số chiến sĩ công an xuống địa bàn Phước Bình để lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự cho người dân.

Ngay sau khi tiếp quản, công việc đầu tiên mà chính quyền cách mạng Phước Bình thực hiện là phát gạo “cứu đói” cho nhân dân trên tinh thần nhường cơm sẻ áo và tiến hành công tác “hòa hợp, hòa giải dân tộc”, ổn định nhân tâm sau chiến tranh.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy lâm thời Thủ Đức, Ủy ban Quân quản Phước Bình đã tiến hành kêu gọi các đối tượng sĩ quan, binh sĩ và nhân viên của chế độ Việt Nam Cộng hòa ra trình diện và tạo điều kiện cho các đối tượng này học tập cải tạo. Đối với binh lính có cấp bậc từ chuẩn úy trở xuống, Ủy ban Quân quản tổ chức lớp học cải tạo tại chỗ, Huyện ủy Thủ Đức cử cán bộ xuống tuyên truyền để họ hiểu được chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước. Nhiều người ăn năn hối cải, hiểu được chính sách khoan hồng của cách mạng được cho về đoàn tụ gia đình, tham gia lao động sản xuất tại địa phương như một công dân bình thường, dưới sự giám sát của chính quyền và nhân dân nơi cư trú. Đối với những sĩ quan và cán bộ của chính quyền Việt Nam Cộng hòa, cũng như những người ngoan cố không chấp hành chính sách của địa phương hoặc có tư tưởng chống đối cách mạng, Ủy ban Quân quản Phước Bình lập danh sách trình Ủy ban Quân quản huyện Thủ Đức đưa đi học tập, cải tạo ở tuyến trên và

có biện pháp truy quét, trấn áp các phần tử ngoan cố, chống đối chính quyền.

Các ông Dương, Danh được phân công nhiệm vụ giúp chính quyền tiếp cận nhân dân, tuyên truyền để nhân dân tin tưởng vào cách mạng, chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch như “cộng sản có đuôi”, hay “cộng sản dã man”. Các đồng chí khác được phân công hỗ trợ chính quyền phân phát gạo cho người dân theo chỉ đạo của Ủy ban Quân quản huyện Thủ Đức; sắp xếp quần chúng dự lễ mít tinh, đảm bảo an ninh trên địa bàn xã.

Về an ninh - quốc phòng, ngay sau ngày giải phóng, Trung đoàn 263 thuộc Sư đoàn 367 Phòng không được điều về đóng ở vị trí của đồn Kỳ Lâm trước kia để làm lá chắn bảo vệ bầu trời phía đông thành phố và giúp chính quyền địa phương ổn định tình hình. Bộ đội phối hợp với công an thường xuyên tuần tra đảm bảo an ninh trên địa bàn. Tại xã Phước Bình đã hình thành ở mỗi ấp một trung đội dân quân. Các lực lượng trên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đến cuối năm 1975, chính quyền cách mạng xã Phước Bình đã làm được nhiều công việc cần thiết, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

trên địa bàn xã trong bối cảnh chuyển giao chế độ đầy khó khăn, thách thức và phức tạp.

Từ năm 1976, hệ thống Đảng và chính quyền xã Phước Bình ngày càng được củng cố và đi vào hoạt động có hiệu quả. Ngày 25-4-1976, hòa cùng không khí chung của cả nước, nhân dân Phước Bình nô nức đi bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ba cấp. Sau đợt bầu cử này, Ủy ban Quân quản Phước Bình chính thức kết thúc nhiệm vụ, đồng chí Lưu Chí Hùng thôi giữ chức Chủ tịch Ủy ban Quân quản. Hội đồng nhân dân xã Phước Bình bầu ra Ủy ban nhân dân do đồng chí Trần Thị Hết (Mười Hết) giữ chức Chủ tịch. Đồng chí Nguyễn Văn Hùng (Hai Hùng) được chỉ định thay đồng chí Lê Thị Hoa giữ chức Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Trần Thị Hết giữ chức Phó Bí thư.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Thủ Đức về việc tiến hành Đại hội Đảng cấp cơ sở. Năm 1977, Chi bộ đảng xã Phước Bình tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ I, nhiệm kỳ 1977 - 1979. Đồng chí Lê Văn Dùm được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Hùng giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Trong những năm 1978 - 1981, Chi bộ xã Phước Bình liên tục có sự thay đổi nhân sự. Năm 1978, đồng

chí Hồ Thị Phương được chỉ định giữ chức Bí thư thay đồng chí Lê Văn Dùm. Đến năm 1979, đồng chí Nguyễn Quang Chung được điều về giữ chức Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Nhiệm kỳ I được kéo dài đến hết năm 1981.

Ngay khi kiện toàn hệ thống tổ chức Đảng, Chi ủy, Ủy ban nhân dân xã Phước Bình nhanh chóng bắt tay vào củng cố hệ thống tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền và đề ra các biện pháp tiến hành khôi phục kinh tế, ổn định đời sống nhân dân.

Về kinh tế, do đặc thù địa bàn không có đất sản xuất nông nghiệp nên Đại hội Chi bộ xã Phước Bình lần thứ nhất xác định cơ cấu kinh tế của xã là “Tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp dịch vụ và chăn nuôi”; với định hướng phát triển kinh tế chính trên địa bàn là tập trung vào thành lập các tổ hợp tiểu thủ công nghiệp như: tổ hợp làm muối, tổ hợp mì sợi, tổ hợp may mặc, tổ hợp chằm nón lá, tổ hợp xe lam, tổ hợp đan lát...) và vận động người dân tham gia vào hợp tác xã mua bán. Lực lượng lao động chính trên địa bàn chủ yếu là những người buôn bán nhỏ xung quanh chợ Phước Bình, công nhân, viên chức nhà nước và công nhân của các nhà máy đóng trên địa bàn các xã lân cận; còn lại là lao động tự do.

Sau năm 1975, Thành phố Hồ Chí Minh chủ trương đưa dân đi làm kinh tế mới, Phước Bình được chọn là xã điểm thực hiện chính sách đưa dân đi kinh tế mới của huyện Thủ Đức. Thực hiện chính sách của Huyện ủy, Chi ủy Phước Bình đề ra chính sách đưa dân đi vùng kinh tế mới và triển khai, chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể vận động nhân dân thực hiện chủ trương của trên.

Đối với người có đất ở quê cũ, chính quyền vận động nhân dân hồi hương. Với các hộ gia đình không có đất ở quê cũ và những hộ không có đất sản xuất, các cấp chính quyền và đoàn thể đã vận động đi vùng kinh tế mới. Hội Phụ nữ Phước Bình đã hoạt động rất tích cực, có chiều sâu, vận động được hàng trăm hộ dân Phước Bình đi kinh tế mới ở Xuyên Mộc, Tây Ninh, vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Hội Phụ nữ Phước Bình, cùng với Đoàn Thanh niên đã thực hiện tốt công tác dân vận trên địa bàn, góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương của Huyện ủy Thủ Đức về đưa dân đi làm kinh tế mới.

Về xã hội, chính quyền xã tổ chức cấp nhà cho công nhân điện lực, thực hiện công tác tuyên truyền, vận động những người chưa có nghề nghiệp ổn định tham gia các hoạt động kinh tế tại địa phương hoặc đi xây dựng vùng kinh tế mới. Công tác giáo dục, y tế và chăm

lo cuộc sống cho nhân dân được Chi bộ Phước Bình rất quan tâm và sớm đi vào hoạt động.

Nhìn chung, công tác tiếp quản chính quyền ở Phước Bình diễn ra rất ôn hòa. Có được thành quả như trên chính là nhờ sự mềm dẻo, linh hoạt trong điều hành của chính quyền cách mạng; đã hết lòng vì sự nghiệp cách mạng và chăm lo cho cuộc sống của người dân, cùng với sự chung tay giúp sức của các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân, đưa Phước Bình từng bước vượt qua khó khăn trong những ngày đầu sau giải phóng.

3. Chi bộ lãnh đạo khắc phục khó khăn thời kỳ trước đổi mới (1981 - 1985)

Tháng 12-1981, Chi bộ Phước Bình tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ II, nhiệm kỳ 1982 - 1983. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Chi bộ gồm 5 đồng chí: Đồng chí Trần Văn Nhông được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Hiền giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, các ủy viên: Thái Hoàng, Nguyễn Trọng Lũy, Nguyễn Thị Hạnh.

Đến năm 1984, Chi bộ Phước Bình tổ chức Đại hội lần thứ III, nhiệm kỳ 1984 - 1985. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Chi bộ gồm 5 đồng chí: Thái Hoàng - Bí thư, Nguyễn Trọng Lũy - Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban

nhân dân xã; các ủy viên: Lê Phục Hưng, Lê Thị Hồng, Nguyễn Văn Út.

Vào những năm 1980, tình hình kinh tế cả nước hết sức khó khăn so với yêu cầu cuộc sống mới của toàn dân. Cơ chế kinh tế tập trung, bao cấp không tuân theo sự phát triển của kinh tế thị trường đã ảnh hưởng xấu đến tình hình sản xuất ở địa phương. Đại hội Chi bộ lần thứ II và lần thứ III tiếp tục xác định hướng đi chính về kinh tế của Phước Bình là “Tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp dịch vụ và chăn nuôi”. Tuy vậy, sản xuất bị sụt giảm nghiêm trọng, đời sống người dân có phần khó khăn hơn những năm đầu sau giải phóng, xã viên hoang mang không chú tâm vào sản xuất.

Tình hình trên đặt ra nhiều thách thức cho Chi bộ Phước Bình. Nhiệm vụ đặt ra lúc này của Chi bộ là phải nhạy bén, chủ động nắm bắt tình hình, tháo gỡ những khó khăn do thực tế đặt ra.

Công tác xây dựng đời sống văn hóa - xã hội cho người dân trên địa bàn tuy gặp phải những khó khăn do sự giảm sút của kinh tế nhưng vẫn được duy trì đều đặn.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã vẫn được giữ vững. Các đội dân phòng, Ban nhân dân ấp từng bước được củng cố kiện toàn và

nâng dần chất lượng. Sau năm 1975, Nhà nước xây dựng Khu an điều dưỡng thương binh và Trường dạy nghề thương binh tại Phước Bình do Bộ Thương binh Xã hội⁽¹⁾ quản lý. Khu an điều dưỡng thương binh và Trường dạy nghề thương binh được thành lập nhằm giải quyết chế độ chính sách, chăm lo đời sống cho các thương binh đã trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, cũng như cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam. Đây là nơi tập trung an dưỡng và dạy nghề cho các thương binh đã từng tham gia kháng chiến trên cả nước. Sau thời gian hoạt động, nơi đây xuất hiện một số vụ việc gây mất an ninh trật tự tại địa phương như làm hàng giả, gây rối trật tự công cộng. Chi ủy, Ủy ban nhân dân xã đã báo cáo tình hình, xin chỉ thị của cấp trên, đồng thời cử cán bộ xuống địa bàn tuyên truyền, vận động thương binh không vi phạm pháp luật. Đối với những trường hợp không hợp tác, lực lượng của xã phối hợp với lực lượng của huyện đến vận động thương binh hiểu đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chi ủy, Ủy ban nhân dân xã đã xử lý những vấn đề phát sinh tại Khu an điều dưỡng thương binh và Trường dạy nghề thương binh một cách mềm dẻo. Từ đó, tình

1. Nay là Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. Khu an điều dưỡng thương binh này khác với “làng thương phế binh” của chính quyền Việt Nam Cộng hòa.

hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại hai khu vực này dần được ổn định hơn, nhất là từ sau năm 1983.

II. PHƯỚC BÌNH TRONG GIAI ĐOẠN ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 1997)

1. Bước đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1991)

Sau 10 năm thực hiện đường lối phát triển kinh tế theo hướng tập thể hóa, kế hoạch hóa, tập trung bao cấp, nền kinh tế Việt Nam đã bộc lộ nhiều hạn chế yếu kém, đời sống nhân dân ngày càng sút kém, lương thực và nhu yếu phẩm phục vụ đời sống bị thiếu trầm trọng. Nhận thức được nhu cầu thực tiễn đặt ra và sự cấp thiết phải đổi mới phương hướng, đổi mới cách thức vận hành của nền kinh tế, tháng 12-1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã quyết định thực hiện đường lối đổi mới đất nước mà trước hết là đổi mới kinh tế. Đây là bước chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, bao cấp sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tại Phước Bình, ngay khi nắm được tinh thần đổi mới của Trung ương Đảng, được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Đảng bộ và nhân dân xã Phước

Bình đã quán triệt và quyết tâm thực hiện tốt các chủ trương, chính sách đổi mới của Đảng, Nhà nước, nhất là các nghị quyết của Trung ương, nghị quyết của Thành ủy và Huyện ủy. Từ đó đã sớm khắc phục được những khó khăn, giải quyết có hiệu quả nhiều vấn đề trên các tất cả các lĩnh vực.

Công tác xây dựng Đảng

Trong những ngày đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ Phước Bình đã trải qua hai kỳ đại hội: Đại hội lần thứ IV (1986 - 1988) và Đại hội lần thứ V (1989 - 1991). Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phước Bình nhiệm kỳ IV do đồng chí Nguyễn Doãn Tục giữ chức Bí thư, đồng chí Lê Thị Hồng giữ chức Phó Bí thư. Ban Chấp hành nhiệm kỳ V gồm 7 đồng chí: Lê Thị Hồng, giữ chức Bí thư Đảng ủy; Phan Văn Vệ, giữ chức Phó Bí thư; Lê Phục Hưng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Phan Văn Loan, Ủy viên phụ trách kiểm tra Đảng; Nguyễn Văn Út, Ủy viên, Trưởng Công an; Lại Như Hà, Ủy viên, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Trần Văn Hạnh, Ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã⁽¹⁾.

1. Báo cáo tình hình và nhiệm vụ tại Đại hội lần thứ VI của Đảng bộ xã Phước Bình, năm 1992.

Xuyên suốt hai kỳ đại hội, Đảng bộ Phước Bình tiếp tục định hướng phát triển kinh tế địa phương theo mô hình cơ cấu kinh tế tiểu thủ công nghiệp và thương nghiệp dịch vụ, trong đó ưu tiên phát triển sản xuất, tạo việc làm cho nhân dân. Đảng bộ và nhân dân Phước Bình thực hiện đường lối đổi mới kinh tế trong bối cảnh có nhiều khó khăn, phức tạp. Cuộc khủng hoảng về kinh tế, xã hội của đất nước; biến động lớn của Liên Xô và các nước Đông Âu, cùng với sự gia tăng phá hoại của các thế lực thù địch và những vấn đề khó khăn mới nảy sinh của quá trình chuyển nền kinh tế sang cơ chế quản lý mới đã tác động, làm hạn chế không nhỏ đến kết quả hoạt động trên các lĩnh vực của địa bàn xã. Tuy vậy, Phước Bình đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận, từng bước thay da đổi thịt sau những năm tháng khó khăn.

Trong nhiệm kỳ IV và đầu nhiệm kỳ V, Đảng bộ Phước Bình có 6 chi bộ, gồm Chi bộ Lực lượng Vũ trang, 4 Chi bộ ở 4 ấp và Chi bộ Y tế - Giáo dục. Đến giữa năm 1991, sau khi đảng viên duy nhất thuộc khối giáo dục chuyển công tác, Chi bộ Y tế - Giáo dục giải thể, sáp nhập vào Chi bộ Lực lượng Vũ trang. Đảng bộ Phước Bình còn 5 chi bộ.

Trong giai đoạn 1986 - 1991, số lượng đảng viên ở Phước Bình có sự tăng vọt do được bổ sung từ lực

lượng đảng viên nghỉ hưu về sinh hoạt tại địa phương nên Chi bộ Phước Bình đủ điều kiện thành lập Đảng bộ. Tính đến cuối tháng 4-1992, tổng số đảng viên của Đảng bộ Phước Bình là 76 đồng chí, trong đó trên 90% là đảng viên hưu trí, có nhiều đồng chí có trình độ trung, cao cấp, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng và có nhiều kinh nghiệm. Với mục tiêu phấn đấu xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Ban Chấp hành Đảng bộ các nhiệm kỳ IV, V tập trung công tác xây dựng Đảng vào Chi bộ Lực lượng Vũ trang, với đa số là đảng viên đương chức và đảng viên trẻ, có trách nhiệm tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Về chính trị tư tưởng, Ban Chấp hành Đảng bộ xác định phải làm cho cán bộ, đảng viên thông suốt đường lối đổi mới của Đảng, đảm bảo sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên về mọi mặt; củng cố hơn nữa lập trường quan điểm cho cán bộ, đảng viên trước diễn biến tình hình Đông Âu và các nước xã hội chủ nghĩa có những tác động lớn về chính trị, kinh tế, xã hội, đời sống. Từ đó, Đảng ủy tập trung lãnh đạo toàn bộ đảng viên và cán bộ, công nhân viên tham gia trong các đợt học tập quán triệt các nghị quyết Trung ương 6, 7, 8 theo tinh thần

chỉ đạo và triển khai của Huyện ủy. Với tinh thần và thái độ học tập nghiêm túc đã nâng cao được một bước về nhận thức và niềm tin của cán bộ, đảng viên đối với công cuộc đổi mới của Đảng.

Trong các đợt sinh hoạt chính trị, Đảng ủy đã tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền như nghe báo cáo thời sự tình hình trong nước và quốc tế, tổ chức các buổi trao đổi tọa đàm, đi tham quan Bến cảng Nhà Rồng, xem phim tư liệu về truyền thống lịch sử vẻ vang của dân tộc, về cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Qua đó, tình hình chung về tư tưởng của cán bộ, đảng viên có chuyển biến, tin tưởng vào chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, đại bộ phận quần chúng và cán bộ, đảng viên của Đảng bộ đã nhất trí cao với các quan điểm, nguyên tắc chỉ đạo của Đảng.

Ban Chấp hành Đảng bộ đã củng cố chế độ quản lý đảng viên và sinh hoạt hội họp của Ban Chấp hành, các chi ủy, chi bộ được duy trì đi vào nề nếp. Các chỉ thị, nghị quyết, quy chế hoạt động của Đảng được phổ biến và học tập một cách nghiêm túc. Từ đó, vai trò lãnh đạo của Đảng bộ từng bước được nâng cao trong các đoàn thể quần chúng, đẩy mạnh công tác vận động quần chúng nhằm thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước.

Bên cạnh chuyển biến tích cực, vẫn còn tồn tại một số khiếm khuyết cần phải khắc phục như: năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số đảng viên trong các chi bộ còn yếu; nội dung sinh hoạt chưa đầy đủ, tinh thần tự phê bình và phê bình chưa cao, chưa làm tốt công tác vận động quần chúng, đặc biệt là công tác phát triển Đảng.

Về kinh tế

Sau khi có chủ trương mở rộng các thành phần kinh tế, lực lượng thương nghiệp tư nhân phát triển nhiều hơn trước, đa dạng về số lượng cũng như nguồn vốn đầu tư. Từ việc cung cấp các mặt hàng tiêu dùng thông thường hàng ngày đến việc phát triển thêm những mặt hàng dịch vụ cao cấp mà trước đây chỉ những trung tâm thương mại mới có như: kinh doanh vàng bạc, kim khí - điện máy, thuốc chữa bệnh ngoại nhập...; các dịch vụ ngành viễn thông, ảnh màu, dịch vụ phục vụ nhu cầu văn hóa cho người dân.

Hàng hóa dồi dào, phong phú về chủng loại, đáp ứng phần lớn cho nhu cầu thiết yếu trong đời sống hàng ngày của người dân địa phương. Không còn tình trạng độc quyền trong kinh doanh ở từng ngành hàng, từng loại dịch vụ, nên giá cả thị trường tương đối ổn định. Bên cạnh những mặt tốt của kinh tế thị trường mang

tính cạnh tranh vẫn còn nhiều hạn chế như: giá cả có lúc, có nơi còn tùy tiện nếu việc quản lý giá buông lỏng, thiếu kiểm tra; tình trạng hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng vẫn lưu thông trên thị trường.

Đối với hợp tác xã mua bán, hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn do bị cạnh tranh gay gắt bởi mạng lưới thương nghiệp, dịch vụ tư nhân ngày càng phát triển, đa dạng về loại hình dịch vụ và phong phú về chủng loại hàng hóa. Hình thức tổ chức tập trung, bao cấp làm cho hoạt động của hợp tác xã thiếu hiệu quả, không cạnh tranh được với loại hình kinh doanh của tư nhân nên dẫn đến thua lỗ. Đến năm 1991, sau khi kiểm tra và đánh giá lại tài sản, vốn và nguồn vốn của hợp tác xã, Ủy ban nhân dân xã nhận định hợp tác xã mua bán không thể tiếp tục kinh doanh với các hình thức như trước kia trong bối cảnh thị trường tự do đang phát triển mạnh mẽ. Vì vậy, sau đại hội xã viên, hợp tác xã mua bán được giải thể. Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân chỉ đạo Hợp tác xã mua bán tiến hành thanh lý tài sản, hạch toán thu chi, trả lại vốn cho xã viên, không để tồn tại về sau.

Về tình hình sản xuất, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Phước Bình trong hai nhiệm kỳ IV và V tập trung mục tiêu phát triển kinh tế địa phương vào lĩnh vực

sản xuất tiểu thủ công nghiệp, tạo điều kiện để sản xuất phát triển. Tuy nhiên, sau thời gian đầu bung ra sản xuất, đến năm 1991, tình hình sản xuất tiểu thủ công nghiệp ở Phước Bình gặp rất nhiều khó khăn. Một phần là do ảnh hưởng tình hình khó khăn chung của các ngành sản xuất sau khi hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ. Mặt khác, sản xuất ở địa phương không có điều kiện để ổn định và phát triển. Cụ thể như thiếu mặt bằng, không có nguyên liệu tại chỗ, hệ thống điện và hệ thống thoát nước còn nhiều hạn chế... Do vậy, tình hình chung về sản xuất ở Phước Bình những năm đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, kể cả tập thể cũng như cá thể - hầu hết đều ngưng hoạt động. Thực lực sản xuất tiểu thủ công nghiệp tại địa phương rất yếu, chỉ mang tính chất gia đình, sản xuất tự sản, tự tiêu, không có xu thế mở rộng và không có điều kiện để phát triển. Đến cuối năm 1991, xã Phước Bình chỉ còn lại một số cơ sở sản xuất đồ gia dụng, sản xuất diêm quẹt và gia công mài kiếng.

Đối với công tác xây dựng công trình và tiện nghi công cộng, Ủy ban nhân dân xã Phước Bình đã tổ chức đôn đốc thực hiện phương hướng, mục tiêu của Đại hội đã đề ra, chỉnh trang lại khu vực chợ, tiến hành cho xây dựng 11 kiốt mặt tiền. Đây là công việc mới

và vượt khả năng đối với cấp xã, vì vậy trong tiến trình thực hiện gặp không ít khó khăn, vừa làm vừa rút kinh nghiệm để điều chỉnh cho phù hợp với địa phương trong quản lý xây dựng. Xã cũng đã từng bước sửa chữa các đoạn đường thuộc 10 con đường trong xã. Đây là một cố gắng rất lớn của địa phương trong điều kiện trợ cấp của huyện cũng như ngân sách xã còn hạn chế. Tuy nhiên, trong xã vẫn còn nhiều đoạn đường bị hư hỏng nặng. Vì vậy, công tác duy tu, sửa chữa đường sá vẫn tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm của xã trong những năm tiếp theo.

Về công tác vận động và chăm lo đời sống người dân

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, công tác vận động quần chúng đóng vai trò ngày càng quan trọng. Nhận thức được điều này, Đảng bộ đã tập trung tuyên truyền, vận động quần chúng chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tích cực tham gia đóng góp vào công cuộc đổi mới của Đảng. Các đợt sinh hoạt chính trị, tham gia góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện chuẩn bị Đại hội Đảng toàn quốc, góp ý cho đảng viên trước khi trình xét, hoặc góp ý cho sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy... được quần chúng tham gia tích cực; các ý kiến phát biểu thẳng thắn và mang tính xây dựng đã chứng tỏ trình độ nhận thức về vai trò

và sự lãnh đạo của Đảng trong quần chúng được nâng lên một bước đáng kể.

Công tác vận động nhân dân tham gia đóng góp, ủng hộ các hoạt động luôn được Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chú trọng thực hiện. Trong các ngày lễ, Tết hoặc các đợt vận động đóng góp ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt, mức đóng góp, ủng hộ của nhân dân trong xã bao giờ cũng vượt dự kiến của ban vận động. Mặt trận Tổ quốc xã chủ trì xây dựng các loại quỹ và đã phát huy tác dụng, được huyện xếp loại khá. Mặt trận Tổ quốc xã Phước Bình là một trong số ít các đơn vị của huyện được xếp loại A. Hội Phụ lão tập trung chăm sóc các cụ già neo đơn, số hội viên danh dự được trên 500 người, được huyện đánh giá cao. Hội Phụ nữ và Đoàn Thanh niên tuy có nhiều khó khăn nhưng ban chấp hành vẫn duy trì hoạt động, một số thành viên tuy năng lực còn hạn chế nhưng nhiệt tình, chí cốt với phong trào.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định; những chủ trương, nghị quyết của Đảng chưa được triển khai đầy đủ và kịp thời. Những quy định của Nhà nước về việc thực hiện theo pháp luật chưa được thông tin phổ biến sâu rộng nên vẫn còn tình trạng vi phạm trong nhân dân.

Trong điều kiện ngân sách còn khó khăn, Đảng ủy đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống cho các gia đình chính sách và dân nghèo như: thăm viếng khi đau ốm, trợ cấp đột xuất, phúng viếng... thường xuyên bảo đảm các khoản trợ cấp theo quy định của Nhà nước kịp thời, chính xác, đầy đủ. Vào những dịp lễ Tết, hoặc có những hoàn cảnh khó khăn neo đơn, gia biến bất thường, địa phương đã tổ chức quyên góp và trích một phần ngân sách để trợ cấp, tuy vật chất không nhiều nhưng đã thể hiện được sự quan tâm của Đảng và chính quyền cũng như sự tương thân tương trợ trong nhân dân.

Trạm y tế đã thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, đáp ứng được nhu cầu của nhân dân địa phương trong việc phòng và chữa những bệnh thông thường. Công tác kế hoạch hóa gia đình cũng được thực hiện có hiệu quả, mức tăng dân số vẫn nằm dưới định mức cho phép.

Công tác an ninh - quốc phòng

Sau năm 1986, tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội tại Phước Bình khá phức tạp. Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo lực lượng công an, xã đội, kết hợp cùng ban ngành, đoàn thể hoàn thành được nhiệm

vụ chính trị của địa phương. Trong đó, nổi bật là lực lượng công an, xã đội làm tốt vai trò tham mưu trong việc xây dựng và thực hiện nghị quyết an ninh. Các ban ngành, đoàn thể vận động quần chúng nhân dân tham gia phong trào giữ gìn trật tự trị an. Từ đó, nhận thức của nhân dân ngày càng chuyển biến, tích cực tham gia vào phong trào bảo vệ trật tự trị an ở địa phương. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã luôn được giữ vững và ổn định. Các mặt tiêu cực từng bước được ngăn chặn và đẩy lùi, hạn chế số vụ việc xấu xảy ra đến mức thấp nhất.

Tuy nhiên ở Khu an điều dưỡng thương binh, tình hình an ninh trật tự luôn diễn biến phức tạp; tình trạng sản xuất hàng giả, hàng nhái, chiếu video đồi trụy vẫn thường xuyên diễn ra, mặc dù đã có sự kiểm tra, giám sát thường xuyên của chính quyền địa phương. Đảng ủy đã thường xuyên chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể đến vận động người dân sống tại đây không vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; đồng thời báo cáo lên cơ quan cấp trên, phối hợp với các cơ quan của huyện cũng như Thành phố để ra nhiều phương án giải quyết. Đến năm 1991, 80% những mặt tiêu cực nêu trên đã được giải quyết cơ bản.

Trong công tác quốc phòng, Phước Bình đã tổ chức vận động tuyển đưa thanh niên của xã lên đường thi hành nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc (riêng trong giai đoạn 1989 - 1991, địa phương tuyển được 36 thanh niên). Nhiều thanh niên nam nữ đã ý thức được nghĩa vụ của mình khi đất nước cần nên mỗi đợt tuyển quân có nhiều thanh niên tình nguyện nhập ngũ. Nhờ đó, mỗi đợt giao quân đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

2. Nâng cao chất lượng công tác của tổ chức Đảng, lãnh đạo phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân (1992 - 1997)

Xây dựng, củng cố tổ chức Đảng

Bước sang năm 1992, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, Liên Xô và hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ đã có tác động không nhỏ đến tình hình kinh tế, chính trị ở Việt Nam. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII đã đề ra nhiệm vụ cấp bách, cơ bản của các cấp bộ đảng là phải tự đổi mới và chấn chỉnh để có kiến thức, năng lực và sức chiến đấu mới. Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng, để tổ chức thực sự là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc.

Ngày 14-4-1992, Đại hội Đảng bộ xã Phước Bình nhiệm kỳ VI (1992 - 1993) được tổ chức. Đại hội nhận định với những thắng lợi quan trọng, bước đầu trong công cuộc đổi mới, trong chùng mực nhất định, đã ổn định được tư tưởng trong Đảng bộ và nhân dân Phước Bình, lòng tin của quần chúng đối với Đảng được nâng lên. Sức chiến đấu và sự đoàn kết của Đảng bộ được củng cố thêm một bước. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng trong nhiệm kỳ VI là: ổn định vững chắc về chính trị, đảm bảo về an ninh trật tự và an toàn xã hội; phát triển sự nghiệp y tế, giáo dục, dạy nghề, chống xuống cấp các công trình công cộng; phát triển và mở rộng nền kinh tế theo hướng dịch vụ, chăn nuôi và tiểu thủ công nghiệp, thành phần chủ yếu là kinh tế tư nhân và hộ gia đình; phấn đấu thu ngân sách đáp ứng được 70 - 75% hoạt động của địa phương; tiếp tục làm trong sạch và nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, nâng dần chất lượng, đạt hiệu quả trong công tác.

Đại hội nhấn mạnh công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Phước Bình tập trung vào nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng, làm cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên nắm được những quan điểm đổi mới của Đảng trên các lĩnh vực,

từ đó thống nhất quan điểm trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của cấp ủy cấp trên. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ VI gồm 9 đồng chí, do đồng chí Phan Văn Vệ giữ chức Bí thư, đồng chí Lâm Đạo Trung giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Út giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ Phước Bình đã xây dựng quy chế hoạt động tạo cơ sở thống nhất cho hoạt động của Ban Chấp hành với các ban ngành, đoàn thể. Chế độ sinh hoạt, học tập từ Đảng bộ đến các chi bộ được củng cố thành nề nếp. Trong sinh hoạt, nguyên tắc tập trung dân chủ được đảm bảo. Trong suốt nhiệm kỳ VI, Đảng ủy Phước Bình đã lãnh đạo 5 chi bộ tiến hành chấn chỉnh, quản lý đảng viên và kiểm tra thực hiện điều lệ Đảng; duy trì sinh hoạt Đảng đều đặn ở 5 chi bộ. Các chi bộ và chi ủy đều nắm bắt kịp thời tình hình diễn biến tư tưởng của đảng viên và quần chúng nhân dân, từ đó có biện pháp lãnh đạo kịp thời.

Ngày 16-11-1994, Đại hội Đảng bộ xã Phước Bình lần thứ VII, nhiệm kỳ 1994 - 1996 được tổ chức. Đồng chí Nguyễn Văn Thành thay mặt Thường vụ Huyện ủy Thủ Đức đến dự và chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã thông qua báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VI và thông qua báo cáo

tự kiểm điểm của Ban Chấp hành khóa VI, nhiệm kỳ 1992 - 1993, đồng thời thông qua phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ nhiệm kỳ VII. Nghị quyết Đại hội nêu rõ, trước mắt cần tập trung vào bốn công tác lớn:

- Về kinh tế xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển thương nghiệp, dịch vụ nhằm cải thiện đời sống nhân dân và tăng thu ngân sách. Bằng phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, tổ chức bảo dưỡng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, chủ yếu tập trung vào hệ thống giao thông và hệ thống thoát nước. Xã hội hóa chương trình xóa đói giảm nghèo rộng rãi hơn nữa, phấn đấu có đủ vốn cho các hộ nghèo cần vay vốn để làm ăn. Chú ý quan tâm đến các gia đình chính sách.

- Về an ninh - quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát động phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, củng cố quốc phòng. Xây dựng được nhiều tổ dân phố tự quản về an ninh trật tự, ngăn chặn các tệ nạn phát triển. Đạt và vượt chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự hàng năm. Phát huy có hiệu quả lực lượng dân phòng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân.

- Về công tác vận động nhân dân, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức đoàn thể; nhanh chóng xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận cho

các đoàn thể; bồi dưỡng trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị cho cán bộ đảng viên; đầu tư cho công tác vận động thanh niên, giáo dục thiếu niên nhi đồng, chú trọng lãnh đạo phát triển đảng viên trẻ trong các chi đoàn.

- Về công tác xây dựng Đảng, tiếp tục giải quyết những tồn đọng để xây dựng đoàn kết nội bộ Đảng, chấm dứt tình trạng mất đoàn kết trong nội bộ của cấp ủy. Phấn đấu trong nhiệm kỳ VII kết nạp 5 - 7 đảng viên mới. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phước Bình gồm 9 đồng chí. Đồng chí Phan Văn Vệ giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lâm Đạo Trung giữ chức Phó Bí thư.

Trong nhiệm kỳ 1994 - 1996, hoạt động của Đảng bộ Phước Bình gặp nhiều khó khăn, trở ngại. Việc quản lý nhà nước bằng pháp luật, phát triển văn hóa xã hội và các phong trào quần chúng ở địa phương đòi hỏi phải có nhiều cán bộ, đảng viên trẻ, có bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trực tiếp lãnh đạo và tổ chức thực hiện. Tuy nhiên đội ngũ đảng viên của Đảng bộ đa số là cán bộ hưu trí, tuổi cao sức yếu, kinh tế gia đình khó khăn, nhận thức không đồng nhất, trình độ không đồng đều, lại chưa khắc phục được sự bất đồng ý

kiến, mâu thuẫn giữa các đảng viên bị xử lý kỷ luật qua thực hiện Nghị quyết Trung ương 3.

Tuy có nhiều khó khăn trở ngại, song Đảng bộ xã Phước Bình đã duy trì được nề nếp sinh hoạt, cùng với cơ quan chức năng tập trung giải quyết khiếu tố, khiếu nại của đảng viên để củng cố đoàn kết nhằm xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Đồng thời cũng đã tăng cường tuyên truyền giáo dục phục vụ cho tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, phát triển đảng viên mới và xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận. Đảng bộ đã lãnh đạo, động viên tạo điều kiện cho 10 cán bộ, công nhân viên trẻ khối Ủy ban nhân dân, 2 cán bộ khối đoàn thể và 6 đồng chí khối vũ trang dự các lớp tại chức từ trung cấp đến đại học.

Ngày 10-6-1996, Đại hội Đảng bộ xã Phước Bình lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1996 - 1998 được tổ chức. Đại hội nhận định Phước Bình là xã nằm trong huyện được quy hoạch tổng thể của Thành phố về phát triển dân cư, công nghiệp, văn hóa, thể dục - thể thao, đào tạo và dịch vụ du lịch, nên sẽ được chú ý đồng bộ với sự phát triển của huyện. Mặt khác, qua hai nhiệm kỳ VI - VII, đã tạo ra được những cơ sở để tiếp tục phát huy việc hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu, pháp lệnh được giao và có sự nhất trí ủng hộ của nhân dân trong quyết tâm tự lực đưa địa phương vươn lên. Tuy nhiên, Đảng bộ cũng

đứng trước không ít khó khăn. Đó là tình hình an ninh trật tự sẽ phức tạp hơn trong cơ chế thị trường và tác động của diễn biến hòa bình. Đội ngũ đảng viên chủ yếu là cán bộ hưu trí - mất sức, đảng viên trẻ quá ít, cán bộ đương chức mới xây dựng, bồi dưỡng, nên việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Thành ủy - Huyện ủy sẽ gặp nhiều khó khăn.

Từ những nhận định trên, Đại hội đề ra phương hướng chung trong nhiệm kỳ VIII là tập trung vào bốn nội dung chính:

- Giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội, giảm thiểu tệ nạn xã hội.

- Giữ vững là xã luôn đạt và vượt chỉ tiêu pháp lệnh, hoàn thành có chất lượng các cuộc vận động, năng động để tạo điều kiện cho nhân dân sản xuất kinh doanh cải thiện đời sống, nhất là diện chính sách.

- Tiếp tục xây dựng và củng cố hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể xuống ấp, tổ dân phố và hộ gia đình theo hướng tích cực.

- Nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ đối với xã, của chi bộ đối với ấp. Phát triển đội ngũ đảng viên trẻ, nhất là ở ấp, nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ VIII gồm 9 đồng chí, do đồng chí Phan Văn Vệ giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Minh Mẫn giữ chức Phó Bí thư.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể

Nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước và tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước đến người dân, Đảng bộ xã Phước Bình đã tổ chức củng cố tổ chức của ban nhân dân ấp, bầu lại nhân dân ấp. Thành phần cán bộ đảng viên hưu trí và gia đình chính sách trong đội ngũ cán bộ cấp luôn chiếm hơn 30%. Các chi bộ đã phân công đảng viên, tổ đảng chịu trách nhiệm lãnh đạo một số ấp nhất định, bước đầu đã phát huy kết quả. Các chỉ thị, nghị định của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã được tuyên truyền rộng rãi và chỉ đạo tổ chức thực hiện chặt chẽ, đạt kết quả, tiêu biểu như chấp hành nghiêm túc chỉ thị cấm sản xuất, vận chuyển, tàng trữ và đốt pháo nổ. Việc giữ gìn môi trường sống sạch đẹp dần dần đi vào ý thức của nhân dân góp phần nâng cao hiệu quả của các biện pháp quản lý của chính quyền. Trong thực hiện chỉ thị lập lại trật tự an toàn giao thông, giải tỏa việc lấn chiếm lòng lề đường đã đạt kết quả, đảm bảo sự thông thoáng và thuận tiện cho việc đi lại của nhân dân.

Đặc biệt, Đảng ủy xã Phước Bình đã chỉ đạo giải tỏa được khu nghĩa địa, tiến hành phối hợp với Công ty Phát triển nhà Thủ Đức lập dự án xây dựng nhà ở, công viên và các công trình giải trí. Đây là vấn đề tồn đọng từ các nhiệm kỳ trước do có nhiều người dân đến ở và lấn chiếm đất nghĩa địa, gây phức tạp tình hình ở địa phương và gây cản trở đến quá trình giải tỏa của chính quyền địa phương. Đến giai đoạn 1994 - 1996, Đảng ủy Phước Bình quyết tâm thực hiện dự án bằng cách vận động, hỗ trợ và tạo điều kiện cho người dân nơi đây có sinh kế mới, rời khỏi những khu vực lấn chiếm trong khu nghĩa địa. Năm 1994, hàng chục hộ dân ở khu nghĩa địa được chính quyền địa phương tạo điều kiện đi làm kinh tế mới tại Đắk Lắk. Tuy vẫn còn những hộ gia đình chống đối chủ trương, khiếu kiện chính quyền, nhưng chính quyền địa phương đã giải quyết ổn thỏa những vấn đề bức xúc của nhân dân.

Tuy có nhiều cố gắng, song trong công tác quản lý nhà nước vẫn còn những hạn chế nhất định, trong xử lý công việc nhiều lúc còn nể nang ngán ngại; hiện tượng đào phá lấn, chiếm lòng lề đường, xây dựng trái phép còn xảy ra; việc xử lý nạn làm hàng giả, sản xuất nước đá lậu trong khu an điều dưỡng gặp nhiều khó khăn; việc quản lý các dịch vụ văn hóa kém hiệu quả. Một số cán bộ

quản lý nhà nước, cán bộ ấp và tổ dân phố trình độ còn hạn chế, hiệu quả công tác chưa cao.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có bước chuyển biến rõ nét cả về bề nổi lẫn chiều sâu. Đoàn đã chủ động xây dựng các đội nhóm, tập hợp được thanh thiếu niên tham gia các phong trào tại địa phương như tổ chức cắm trại, du khảo về nguồn, thi tìm hiểu về Đảng, về truyền thống cách mạng, các hoạt động văn hóa văn nghệ - thể dục thể thao, dạy anh ngữ, tham gia tổng vệ sinh. Số lượng đoàn viên tăng nhanh hàng năm. Tổ chức đoàn ký giao ước với công an trong giáo dục thanh thiếu niên hư, bỏ học. Là đơn vị xuất sắc của huyện Thủ Đức, được bằng khen của Thành phố.

Hội Liên hiệp Phụ nữ duy trì được hoạt động nề nếp, đi dần vào chiều sâu, đã thí điểm tổ chức nói chuyện chuyên đề tại 4 ấp nhằm cổ động phụ nữ tham dự và đạt kết quả tốt. Hàng năm, Hội Phụ nữ vận động được hàng chục suất học bổng Nguyễn Thị Minh Khai giúp trẻ em nghèo học giỏi. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã dần tạo được sự thống nhất cao giữa Ban Chấp hành Phụ nữ xã với Ban cán sự các ấp. Từ đó, số phụ nữ tích cực tham gia các phong trào của địa phương ngày càng đông.

Công đoàn - Hội Cựu chiến binh hoàn thành Đại hội nhiệm kỳ với sự thống nhất cao, đạt yêu cầu về nội

dung và nhân sự. Sau đại hội duy trì được các hoạt động chăm lo đời sống công đoàn viên, hội viên và động viên đoàn viên, hội viên tích cực tham gia công tác hoàn thành nhiệm vụ được giao. Công đoàn được Thành phố khen, cựu chiến binh được Huyện khen.

Hội Người cao tuổi Việt Nam xã Phước Bình được thành lập thay thế cho Hội Phụ lão trước đây, tiếp tục phát huy việc chăm sóc, thăm viếng các cụ già đau yếu qua đời. Tuy tuổi cao sức yếu nhưng Ban chấp hành các chi hội rất chịu khó và kiên trì tham gia các phong trào theo khả năng. Việc chăm sóc người cao tuổi được xã hội hóa.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Phước Bình có nhiều cố gắng trong tập hợp quần chúng và vận động tôn giáo, đóng vai trò chủ trì trong công tác vận động, ủng hộ, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, bão lụt và biểu dương người tốt việc tốt; thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân xây dựng đời sống mới ở khu dân cư và tổ dân phố tự quản.

Lòng tin của quần chúng đối với Đảng, chính quyền tiếp tục được củng cố, thể hiện sự hưởng ứng tích cực của các cuộc vận động, hoàn thành các chỉ tiêu pháp lệnh đạt từ 95 - 98%. Số người tham dự trong các cuộc họp tiếp xúc cử tri, đóng góp Luật Dân sự, tham dự hội họp, mít

tin đông hơn, lượng thông tin do quần chúng cung cấp nhiều hơn.

Phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân

Những thành tựu quan trọng đã đạt được trong giai đoạn thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng bộ và nhân dân Phước Bình đã tạo điều kiện cho các hoạt động kinh tế của xã Phước Bình tăng trưởng không ngừng, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Đó là thuận lợi cơ bản nhất, có tác động quyết định đến kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Phước Bình qua các nhiệm kỳ trong giai đoạn 1992 - 1997. Song Đảng bộ và chính quyền địa phương cũng đứng trước những khó khăn và thử thách: do tác động của âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch và những phát sinh mặt trái của cơ chế thị trường, an ninh chính trị trên địa bàn diễn biến khá phức tạp. Cơ sở hạ tầng như đường sá, nhất là hệ thống thoát nước xuống cấp nhanh, nhưng khả năng tài chính địa phương khá hạn hẹp, chủ yếu trông chờ sự hỗ trợ của cấp trên.

Nhận thức đúng những thuận lợi, khó khăn, với quyết tâm giữ vững và phát huy những kết quả đã đạt được của nhiệm kỳ trước để vươn lên; cùng với sự chỉ đạo, hỗ trợ

đúng lúc của Huyện ủy, các ban ngành, đoàn thể của huyện Thủ Đức, Đảng bộ Phước Bình đã lãnh đạo hoàn thành, vượt mức nhiều chỉ tiêu, nhiệm vụ về kinh tế.

Đảng bộ xã Phước Bình xác định hướng đi chính của hoạt động kinh tế địa phương trong giai đoạn 1992 - 1997 là thương mại, dịch vụ kết hợp với chăn nuôi để cải thiện và nâng cao mức sống của các hộ gia đình. Chợ Phước Bình sau khi được đầu tư xây dựng khang trang bằng hình thức Nhà nước và nhân dân cùng làm, đã thúc đẩy hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển, hàng hóa ngày càng đa dạng phong phú hơn, đáp ứng được nhu cầu mua sắm tiêu dùng ngày càng tăng của nhân dân; đảm bảo vệ sinh, trật tự. Hoạt động chăn nuôi sau thời gian giảm sút do giá thức ăn tăng, giá gia cầm hạ, đã được phục hồi phát triển khá (dao động ở mức 230 hộ - 270 hộ), được khuyến khích bằng cách tạo môi trường thuận lợi và mở rộng mặt bằng. Nhờ đó, hoạt động kinh tế ở Phước Bình phát triển tương đối nhanh. Năm 1994 chỉ có 518 hộ hoạt động thương nghiệp dịch vụ, đến năm 1996 đã có 815 hộ (tăng 64%).

Tính đến cuối năm 1996, mỗi ngày chợ Phước Bình tiêu thụ 1 tấn thịt heo; trên 80% số hộ có xe gắn máy, tivi màu, máy cassette; trên 15% số hộ có bếp ga, máy giặt,

máy lạnh. Các hộ nằm trong chương trình xóa đói giảm nghèo đã được hỗ trợ hàng trăm triệu đồng bằng nguồn vốn ủng hộ của nhân dân và của huyện hỗ trợ. Song song đó, ba xí nghiệp may được tạo điều kiện thuận lợi đi vào hoạt động, tạo việc làm cho gần 800 lao động, 481 lao động khác được giới thiệu việc làm tại các công ty, xí nghiệp ngoài địa bàn xã.

Các hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp với phương tiện thô sơ, sản xuất chất lượng thấp nên không tồn tại được, đã chuyển qua các ngành dịch vụ khác như: xây dựng, trang trí nội thất, may mặc, sửa chữa xe gắn máy...

Cùng với sự phát triển về thương mại, chăn nuôi, và các ngành nghề, dịch vụ, lương của công nhân viên chức ở các cơ quan xí nghiệp ổn định và khá hơn trước làm cho đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, mặc dù giá cả biến động nhiều hơn qua từng năm.

Nguồn thu ngân sách tại chỗ luôn đạt và vượt mức kế hoạch đề ra. Từ đó, cơ sở hạ tầng được đầu tư nâng cấp, hệ thống điện, đường, trường, trạm ở Phước Bình được cải thiện và hoàn thiện dần theo từng năm.

Công tác chính sách đã đi vào nền nếp, hiệu quả thiết thực: ban đại diện hưu trí - chính sách đã phản ánh được tình hình đời sống, tâm tư nguyện vọng của diện chính sách, qua đó các hộ gặp khó khăn đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ theo khả năng của địa phương.

Trạm truyền thanh duy trì thường xuyên các buổi phát thanh, thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về các hoạt động địa phương và một số gương người tốt việc tốt, các dịch vụ hoạt động văn hóa đã được khảo sát, thống kê để quản lý theo quy định. Phong trào thể dục thể thao có nhiều chuyển biến tốt. Địa phương duy trì, tổ chức thường xuyên các môn thể thao như bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, thể dục dưỡng sinh.

Việc mở rộng mạng lưới y tế cộng đồng, cùng với sự nỗ lực của trạm y tế trong điều kiện việc nhiều, người ít đã cố gắng làm tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân và thực hiện các chương trình y tế quốc gia ngày một tăng, nhất là chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ trẻ em, tiến tới xóa các bệnh truyền nhiễm theo quy định của Nhà nước cũng như các biện pháp nhằm thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên nằm trong ngưỡng cho phép. Tuy nhiên, trạm y tế chưa có bác sĩ nên còn nhiều hạn chế về hoạt động chuyên môn.

Nhờ có biện pháp linh hoạt phù hợp cũng như sự nhiệt tình của đội ngũ cán bộ, công nhân viên cũng như sự phối hợp thống nhất giữa Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Phước Bình đối với tất cả các hoạt động trên địa bàn xã nên hầu hết các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính về kinh tế - đời

sống văn hóa - xã hội ở địa phương qua từng năm đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch.

Tuy vậy, tình hình kinh tế và xã hội ở Phước Bình vẫn còn nhiều tồn tại, là thách thức không nhỏ đối với Đảng bộ và nhân dân trong quá trình phát triển ở địa phương. Đó là hệ thống đường giao thông, hệ thống thoát nước liên tục xuống cấp, vượt quá khả năng đầu tư của ngân sách địa phương. Cơ sở vui chơi giải trí phục vụ nhân dân còn nghèo nàn, trang thiết bị cho văn hóa thông tin - thể dục thể thao chưa đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Đời sống của các gia đình hưu trí - chính sách gặp nhiều khó khăn do giá cả tăng, trong khi lương trợ cấp không tăng, khả năng xoay xở của các hộ này rất hạn chế do tuổi cao, sức yếu. Khoảng cách giữa các hộ giàu nghèo ngày một tăng. Việc phát triển chăn nuôi heo, gà tuy có giúp cải thiện thu nhập cho một số hộ nhưng gây ô nhiễm môi trường, tắc cống rãnh không phù hợp với khu dân cư tập trung mật độ cao.

Công tác an ninh - quốc phòng

Nhận thức việc giữ vững an ninh quốc phòng là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng bộ nên Đảng ủy, các chi ủy đã đầu tư xây dựng cơ sở, nắm tình hình xây dựng lực lượng chuyên trách và bán chuyên trách, chuẩn bị phương án xử trí nếu có tình huống xảy ra, cũng như giáo dục ý thức cảnh giác trong nhân dân và phối hợp

các ban ngành đoàn thể giải quyết ngăn chặn tệ nạn xã hội.

Đảng bộ tổ chức tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ nên số thanh niên lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự ở Phước Bình luôn đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao hàng năm. Công tác lãnh đạo đi đôi với các biện pháp giáo dục và đưa đi cải tạo số thanh niên trốn nghĩa vụ, đào ngũ nhằm thực hiện công bằng trong nghĩa vụ quân sự. Ngoài việc duy trì thường xuyên trung đội dân quân cơ động, xã Phước Bình đã xây dựng được ở mỗi ấp một tiểu đội dân quân.

Lực lượng công an tuy còn mỏng, trong khi tình hình an ninh trật tự lại phức tạp, song đã có nhiều cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ. Lực lượng công an tăng cường phối hợp với Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên và các tổ chức quần chúng khác để quản lý giáo dục đối tượng vi phạm pháp luật và giáo dục thanh thiếu niên chậm tiến. Nhờ đó, những vấn đề có ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự đều được ngăn chặn và giải quyết, bảo vệ an toàn địa phương trong các ngày lễ, Tết. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được xây dựng và phát triển mạnh ở địa phương. Xã đã xây dựng được ở mỗi ấp một đội dân phòng.

* **

Sau chiến tranh, nhân dân Phước Bình bước vào thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế dưới sự lãnh đạo của Đảng. Những ngày đầu mới giải phóng, đời sống kinh tế, xã hội ở địa phương cực kỳ khó khăn, khi Phước Bình không có đất sản xuất nông nghiệp, không có các cơ sở sản xuất, nhà máy, xí nghiệp; thành phần cư dân chủ yếu là thương, phế binh của chế độ Việt Nam Cộng hòa; tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội hết sức phức tạp. Trong khi đó, hệ thống cơ sở đảng và tổ chức chính quyền phải xây dựng từ đầu.

Khó khăn là vậy, nhưng được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của cấp trên, sự nhiệt tình ủng hộ của quần chúng nhân dân và quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, Đảng bộ Phước Bình đã lãnh đạo chính quyền và nhân dân từng bước vượt qua khó khăn, ổn định đời sống nhân dân.

Về công tác xây dựng Đảng, Phước Bình không có cơ sở đảng, phải xây dựng từ đầu. Trải qua hơn 20 năm xây dựng (1975 - 1997), tổ chức đảng ở xã Phước Bình đã có sự phát triển vượt bậc, từ chi bộ lâm thời đầu tiên, đã phát triển lên thành đảng bộ, với 6 chi bộ trực thuộc và 112 đảng viên năm 1997. Đảng bộ xã Phước Bình đã trải qua 8 kỳ đại hội chi, đảng bộ và đề ra các nghị quyết lãnh đạo toàn diện các mặt công tác của địa phương, đạt nhiều thành tích nổi bật.

Hoạt động kinh tế ở địa phương đã có bước chuyển biến từ “Tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp dịch vụ và chăn nuôi” sang “Thương mại, dịch vụ kết hợp với chăn nuôi”. Đảng bộ xã Phước Bình đã lãnh đạo nhân dân từng bước vượt qua các thời kỳ khó khăn trước đổi mới, từng bước hòa nhập vào nền kinh tế thị trường, tuy bước đầu còn bỡ ngỡ, nhưng cũng đã cho thấy sự “thay da đổi thịt” trong bức tranh tổng thể về kinh tế ở Phước Bình.

Tình hình văn hóa, xã hội của xã Phước Bình có sự chuyển biến rất rõ. Từ một địa bàn luôn là điểm nóng về tình hình văn hóa, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an ninh trật tự, nhưng Đảng bộ Phước Bình luôn coi trọng công tác vận động quần chúng, vận động nhân dân trong các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, cũng như chú trọng nâng cao trình độ văn hóa cho người dân. Từ đó giải quyết được các điểm nóng về an ninh chính trị trên địa bàn.

Những thành quả đã đạt được trong giai đoạn 1975 - 1997 là động lực để Đảng bộ và nhân dân Phước Bình chung sức đưa Phước Bình vững bước đi trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong những giai đoạn tiếp theo.

Chương 3

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH TRONG SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA GẮN VỚI PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ (1997 - 2015)

I. CƯỜNG CỐ VÀ KIẾN TOÀN HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1997 - 2000)

1. Kiến toàn tổ chức hệ thống chính trị

Hoạt động của Đảng bộ

Ngày 18-3-1997, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ký Quyết định số 1196/QĐ-UB-NC

“*Cụ thể hóa Nghị định 03/CP ngày 06 tháng 01 năm 1997 của Chính phủ về việc thành lập Quận 9 thuộc Thành phố Hồ Chí Minh*”. Đến ngày 01-4-1997, Phường Bình chính thức chuyển sang thực hiện cơ chế phường. Phường Phước Bình được thành lập trên cơ sở 60 ha diện tích tự nhiên và 15.256 nhân khẩu của xã Phước Bình, đồng thời tiếp nhận thêm 28ha đất nông nghiệp và 1.600 nhân khẩu thuộc ấp Nam Hòa của xã Phước Long. Phường Phước Bình có 5 ấp, 52 tổ dân phố, với dân số 16.856 người.

Ngày 24-3-1997, Quận ủy Quận 9 đã ban hành Quyết định 07/QĐ-QU đổi tên Đảng bộ xã Phước Bình thành Đảng bộ phường Phước Bình. Như vậy, Đảng bộ phường Phước Bình không chia tách và không có biến động về nhân sự. Tuy vậy, trong bối cảnh chung của Thành phố, Đảng bộ và nhân dân Phước Bình đối mặt với rất nhiều khó khăn. Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường, vốn đã phức tạp lại có chiều hướng diễn biến phức tạp hơn trong thời kỳ mở cửa, nhất là tệ nạn xã hội, nạn ma túy trong thanh thiếu niên và tác động của âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Nguồn thu nhập chính của người lao động trên địa bàn phường là làm công nhân tại các công ty, xí nghiệp, nên khủng hoảng tài

chính khu vực ảnh hưởng rất rõ nét đến đời sống nhân dân. Là phường nghèo về tiềm năng kinh tế, không thể tự khắc phục được tình trạng xuống cấp nghiêm trọng của cơ sở hạ tầng (như đường giao thông, hệ thống thoát nước thải...), nhưng quận mới tách ra còn nhiều khó khăn nên chưa thể đáp ứng các nhu cầu đầu tư của phường. Đảng bộ có nhiều đảng viên, nhưng có hơn 80% đảng viên là cán bộ hưu trí, mất sức, tuổi cao sức yếu, đời sống nhiều khó khăn. Đảng viên trẻ phát triển tại chỗ tăng tương đối nhanh, nhưng chưa đủ để đảm bảo lực lượng lãnh đạo trực tiếp các mặt công tác. Đảng bộ phường thường xuyên có 40 - 50% cán bộ, công chức đi tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ lý luận chính trị làm cho việc tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ cũng gặp khó khăn nhất định.

Sau khi thành lập phường, Đảng ủy Phước Bình không có biến động tổ chức và nhân sự. Trong quý 3 năm 1997, Đảng bộ Phước Bình tổ chức Đại hội Đảng bộ để thảo luận, thông qua bản tổng hợp ý kiến đóng góp cho dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ quận; bàn và quyết định bổ sung phương hướng nhiệm vụ đến năm 2000 của Đảng bộ và bầu đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ quận nhưng không tổ chức bầu lại Ban Chấp

hành Đảng bộ⁽¹⁾. Lúc này, Đảng bộ phường Phước Bình có 6 chi bộ trực thuộc, với 112 đảng viên. Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm 9 đồng chí, do đồng chí Phan Văn Vệ giữ chức Bí thư, đồng chí Lâm Đạo Trung giữ chức Phó Bí thư. Các chi bộ ấp tổ chức đại hội nhiệm kỳ và chuẩn bị chuyển sang khu phố theo Chỉ thị 13 của Thành ủy và chỉ đạo của Quận ủy.

Mục tiêu trong công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ phường Phước Bình là phấn đấu trở thành Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, trong sạch về phẩm chất đạo đức; phát huy dân chủ nội bộ, đoàn kết thống nhất. Chính vì vậy, trong giai đoạn 1997 - 2000, Đảng ủy Phước Bình đã lãnh đạo các chi bộ thực hiện nhiều biện pháp giáo dục chính trị nhằm tạo điều kiện cho đảng viên quán triệt đầy đủ tinh thần các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Đảng ủy còn thành lập tổ báo cáo viên phục vụ công tác tuyên truyền đến tổ dân phố. Các đồng chí đảng viên được cập nhật nghị quyết, thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước thường xuyên. Đảng viên các công ty, xí nghiệp cư trú trên địa bàn cũng được chi bộ và Đảng ủy gặp mặt trao đổi cung cấp thông tin về tình hình địa phương.

1. Nhiệm kỳ VIII kéo dài đến năm 2000.

Đảng ủy chú trọng nâng cao trình độ, năng lực, bản lĩnh chính trị cho cán bộ và trẻ hóa đội ngũ cán bộ nhằm đáp ứng đòi hỏi của tình hình mới. Ban Chấp hành Đảng bộ đã lãnh đạo, động viên, tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân viên tham gia các lớp tập huấn và học tập nâng cao trình độ, tham dự các lớp tại chức từ trung cấp đến đại học.

Đảng bộ phường Phước Bình có đến hơn 80% đảng viên là cán bộ hưu trí nên Đảng ủy rất chú trọng đến công tác phát triển đảng viên, nhất là đảng viên trẻ. Ban Chấp hành Đảng bộ đã ban hành các nghị quyết chuyên đề trong công tác phát triển đảng viên mới như: phân công đảng viên giúp đỡ quần chúng, giao tổ đảng lãnh đạo tổ dân phố. Trong giai đoạn 1996 - 2000, Đảng bộ phường Phước Bình kết nạp được 15 đảng viên, vượt mức chỉ tiêu Đại hội đề ra (8 đến 10 đảng viên).

Nhìn chung, đến năm 2000, Đảng bộ phường Phước Bình đã nỗ lực tập trung lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng. Nhờ đó, nhận thức chính trị, quan điểm lập trường của đội ngũ đảng viên, nhất là các cấp ủy từng bước được nâng lên. Các nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch công tác của Đảng ủy, các chi bộ đã bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương, xác định rõ hơn vai trò lãnh đạo của các chi bộ

đối với địa bàn, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện của cấp ủy được nâng lên, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của phường trong năm 1997 là thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X và bầu bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Ngày 20-7-1997, cuộc bầu cử bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở Phước Bình đã diễn ra thành công, với 12.238 cử tri đi bỏ phiếu, đạt tỷ lệ 99,56%. Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân phường Phước Bình tổ chức phiên họp đầu tiên, kiện toàn hệ thống nhân sự và đi vào hoạt động.

Hội đồng nhân dân có nhiều nỗ lực hoạt động, từng bước thể hiện tốt vai trò là cơ quan quyền lực tại địa phương, được cử tri tín nhiệm ngày càng cao, thể hiện qua tỷ lệ cử tri đi bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ba cấp lần sau cao hơn lần trước (năm 1994 là 98,97%). Chất lượng các kỳ họp được nâng cao từng bước, tổ chức tiếp xúc cử tri được chuẩn bị chu đáo hơn, nhiều cử tri tham dự hơn. Các nguyện vọng chính đáng, ý kiến đóng góp của cử tri được ghi nhận, xem xét giải quyết hoặc kiến nghị lên trên. Các đại biểu Hội đồng

nhân dân một mặt nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cử tri, mặt khác giúp cử tri hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của Hội đồng nhân dân, phát huy quyền làm chủ tại cơ sở. Tuy nhiên cũng còn một số ít đại biểu chưa nắm chắc chức năng, nhiệm vụ, có đại biểu suốt nhiệm kỳ không tham gia ý kiến nào tại các kỳ họp.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân

Nhân sự từ Phó chủ tịch đến các thành viên Ủy ban nhân dân có nhiều thay đổi sau các lần bầu cử, nhiều đồng chí đi học bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ⁽¹⁾. Các đồng chí ở các bộ phận đã thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước, tổ chức điều hành, kết quả đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ kinh tế - văn hóa - xã hội - an ninh quốc phòng do Đại hội Đảng bộ đề ra và của cấp trên giao. Các năm trong nhiệm kỳ đều được Ủy ban nhân dân Thành phố tặng bằng khen.

Ban điều hành các khu phố, cán bộ tổ dân phố đã được quan tâm củng cố, từng bước nâng cao chất lượng chính trị, năng lực thực hiện nhiệm vụ và nhiệt tình

1. Năm 2000, 4/6 đồng chí đã có trình độ trung cấp chính trị, 2/6 đồng chí tốt nghiệp trung cấp quản lý nhà nước, 2/6 đồng chí có trình độ đại học chuyên ngành.

công tác. Số đảng viên, cán bộ hưu trí còn điều kiện tham gia công tác đã được động viên để bổ sung thay thế cho đội ngũ cán bộ này (4/6 trưởng ban điều hành khu phố là đảng viên, 2 khu phố còn lại là cán bộ hưu trí). Tỷ lệ đảng viên, cán bộ hưu trí là tổ trưởng dân phố tăng so với trước (30%).

Thực hiện Nghị định 29/1998/NĐ-CP, ngày 11-5-1998 của Chính phủ “về việc ban hành quy chế dân chủ ở xã”, Ủy ban nhân dân phường Phước Bình một mặt cử báo cáo viên xuống tổ dân phố để tuyên truyền, phổ biến đến hộ dân. Mặt khác xây dựng chương trình thực hiện hàng năm và chỉ đạo các khu phố, tổ dân phố thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Nghị định. Nhờ đó dân chủ cơ sở được phát huy, lòng tin vào sự điều hành của chính quyền được củng cố.

Trong thực hiện cải cách hành chính, từ thực tiễn của địa bàn, cán bộ Ủy ban nhân dân cố gắng thực hiện tốt chức trách được giao, không làm phiền hà cho nhân dân, chống lãng phí, thực hành tiết kiệm làm trọng tâm.

Bên cạnh kết quả trên, công tác quản lý nhà nước cũng còn những tồn tại hạn chế: còn nhiều lúng túng trong chỉ đạo sản xuất nông nghiệp tại khu phố Bến Cát, các biện pháp quản lý đô thị chưa chặt chẽ nên chưa khắc phục được tình trạng xây dựng trái phép, đào

đường đặt cống thoát nước, xây dựng che lấp miệng hố ga. Chưa có kinh nghiệm trong quản lý thi công các công trình, có trường hợp quản lý chưa chặt chẽ gây thất thoát, đến khi thanh tra mới phát hiện sai phạm và thu hồi nộp ngân sách.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Thực hiện nghị quyết của Trung ương về đại đoàn kết dân tộc, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, bên cạnh việc củng cố tổ chức, đẩy mạnh phát triển đoàn viên, hội viên, đổi mới phương thức hoạt động, nhằm mở rộng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tập hợp các tầng lớp nhân dân vào nhiệm vụ chính trị của địa phương; vận động đồng bào có đạo chấp hành chính sách tôn giáo của Nhà nước, hoạt động trong khuôn khổ luật pháp cho phép; đã quan tâm chăm sóc đời sống đoàn viên, hội viên và tự lực một phần kinh phí bằng cách xây dựng quỹ tự có.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Phước Bình đã tập trung vận động có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Kết quả, Phước Bình là phường có nhiều khu phố được công nhận khu dân cư xuất sắc nhất trong quận (trong các năm 1998,

1999 có 4/6 khu phố đạt xuất sắc, 2 khu phố còn lại là tiên tiến). Phong trào người tốt việc tốt, gia đình văn hóa được duy trì và phát triển rộng rãi. Mặt khác, Mặt trận thường xuyên phản ánh tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của cử tri đến các kỳ họp Hội đồng nhân dân; giám sát hoạt động các đại biểu dân cử và cán bộ, công chức góp phần cùng chính quyền hoàn thành và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ, chủ động trong vận động các tôn giáo, các tổ chức thành viên hưởng ứng phong trào xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, cứu trợ đồng bào vùng bị thiên tai bão lụt, đền ơn đáp nghĩa. Thông qua Mặt trận, nhiều chủ trương của Đảng, Nhà nước được phổ biến đến các chức sắc và quần chúng có đạo, đồng thời cấp ủy, chính quyền thường xuyên tiếp xúc lắng nghe ý kiến của các tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho các tôn giáo thực hiện “tốt đời, đẹp đạo” tham gia các phong trào, thực hiện các chỉ tiêu trên giao cho địa phương, được Thành phố tặng bằng khen trong 4 năm liền.

Công đoàn phường luôn giữ vững là đơn vị mạnh trong số công đoàn cơ sở các phường. Có nhiều hoạt động hiệu quả nhằm động viên cán bộ, công chức và đoàn viên công đoàn đoàn kết hỗ trợ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, bảo vệ và chăm lo quyền lợi chính đáng của người lao động, xây dựng công sở văn

minh sạch đẹp, động viên cán bộ, công nhân viên phục vụ và hưởng ứng các phong trào, nhiệm vụ của địa phương. Với những thành tích đạt được, Công đoàn phường được Thành phố tặng bằng khen 3 năm liền.

Hội Liên hiệp Phụ nữ được mở rộng tổ chức, hội viên phát triển tương đối nhanh. Đã hình thành và đưa vào hoạt động: Hội mẹ truyền thống, Tổ phụ nữ truyền thống, Câu lạc bộ gia đình hạnh phúc. Số hội viên năm 1996 là 531 người, đến tháng 4-2000 tăng lên 1.310 người (tăng hơn 2 lần). Các chi hội khu phố xây dựng thành công mô hình quỹ tín dụng tiết kiệm phụ nữ để giúp hội viên có vốn làm ăn, góp phần ngăn chặn nạn cho vay nặng lãi. Thực hiện chủ trương này, các chi hội đã có những biện pháp nhằm đưa các hoạt động của hội chuyển xuống khu phố như: các buổi tuyên truyền giáo dục truyền thống, nuôi con khỏe dạy con ngoan, dân số kế hoạch hóa gia đình đều được tổ chức không chỉ ở phường, mà cả ở các khu phố, nhờ đó số lượng hội viên tham gia tăng đáng kể. Mặt khác đã tham gia tích cực vào việc hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ của phường cũng như ở các khu phố.

Tổ chức, hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản phường Phước Bình có bước chuyển biến cả về bề nổi và chiều sâu. Đồng thời đã tích cực cùng với

liên tịch bốn lực lượng giáo dục thanh thiếu niên hư, phạm pháp, ngăn chặn ma túy, góp phần không nhỏ trong hình thành câu lạc bộ “Bạn giúp bạn”; phong trào phấn đấu rèn luyện trở thành đảng viên khá sôi nổi trong đoàn viên, nhất là ở Chi đoàn Văn phòng Ủy ban nhân dân, Công an và Quân sự, 14/15 đảng viên được kết nạp là đoàn viên. Đoàn Thanh niên cộng sản Phước Bình là một trong các đơn vị mạnh của Quận đoàn, hai năm được Thành phố khen thưởng.

Trước khi thành lập phường, Phước Bình không có đất nông nghiệp, sau khi tiếp nhận 28ha đất nông nghiệp từ xã Phước Long, cơ cấu kinh tế của Phước Bình được bổ sung lĩnh vực nông nghiệp. Để thúc đẩy kinh tế nông nghiệp của phường phát triển, ngày 15-7-1997, Hội Nông dân phường Phước Bình được thành lập, trực thuộc Hội Nông dân Quận 9. Hội Nông dân tuy mới thành lập, trình độ năng lực của Ban Chấp hành có hạn chế, song do có sự đoàn kết thống nhất nên đã phát triển nhanh về số lượng (năm 1997 có 73 hội viên, năm 2000 có 173 hội viên). Hội hoạt động tương đối ổn định, chủ động triển khai các chương trình nhằm hướng dẫn hội viên thực hiện chuyển đổi vật nuôi cây trồng.

Hội Cựu chiến binh có nhiều đảng viên tham gia vào các cơ quan lãnh đạo, đoàn thể của địa phương; đóng vai

trò nòng cốt trong liên tịch bốn lực lượng, trong phong trào phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục thanh thiếu niên phạm pháp, chủ trì xây dựng câu lạc bộ “Bạn giúp bạn”, đa dạng hình thức chăm lo đời sống hội viên, cũng như hỗ trợ cho một số hoạt động của đơn vị bạn.

2. Phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội

Về kinh tế

Sau khi thành lập phường, Đảng bộ phường Phước Bình xác định hướng đi chính trong phát triển kinh tế của địa phương là phát triển thương mại và dịch vụ. Ủy ban nhân dân phường đã ban hành nhiều chính sách nhằm tạo điều kiện cho các hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển, nhất là sau khi hoàn chỉnh xây dựng, nâng cấp chợ Phước Bình. Đến cuối năm 1999, đã có 504 hộ kinh doanh cá thể và 310 sạp ở chợ Phước Bình; hàng hóa khá phong phú đa dạng, đủ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trong phường và khu vực lân cận. 80,35% số cơ sở đã được hướng dẫn và làm thủ tục xin cấp giấy phép kinh doanh, vệ sinh thực phẩm, trật tự thương mại được quan tâm kiểm tra thường xuyên, ngành chức năng đã tích cực kiểm tra chống hàng gian, hàng giả, góp phần lành mạnh hóa thị trường và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp có phát triển hơn so với trước, nhưng mức tăng không đáng kể, do mặt bằng hạn chế, dễ gây tiếng ồn, làm ô nhiễm môi trường và chất lượng hàng hóa chưa cao, khó được người tiêu dùng chấp nhận.

Về nông nghiệp, phường có 7ha trong tổng số 28ha đất nông nghiệp có thể canh tác được ở khu phố Bến Cát. Tuy nhiên, phần lớn đất nông nghiệp đã hoang hóa từ lâu, chỉ có một phần nhỏ được sử dụng trồng rau hoặc nuôi cá nhưng hiệu quả không cao. Được tạo điều kiện tín chấp để vay vốn ngân hàng nông nghiệp, 79 hộ dân ở khu phố Bến Cát vay 178.000.000 đồng để chuyển đổi vật nuôi, cây trồng theo hướng dẫn của Hội Nông dân phường. Đến đầu năm 2000, 4/7 ha đã chuyển sang nuôi cá, trồng rau, cây ăn trái, nhiều hộ đã làm ăn hiệu quả, có thu nhập trên 30 triệu đồng/năm. Khu phố Bến Cát cũng được quy hoạch thành khu biệt thự nhà vườn.

Thực hiện phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, hoạt động xây dựng cơ bản và quản lý đô thị trong giai đoạn 1997 - 2000 có nhiều chuyển biến, cơ sở hạ tầng của phường đã được đầu tư khang trang và có sự thay đổi rõ nét. Văn phòng làm việc các khu phố, trụ sở và khuôn viên Ủy ban nhân dân phường đã được tu bổ, nâng cấp một bước. Chợ Phước Bình được nâng

cấp kang trang, thuận tiện cho việc mua bán, đảm bảo vệ sinh môi trường. Phường tổ chức nạo vét 3.800m cống rãnh, 150 hố ga; việc các tổ dân phố vận động dân đóng góp xây rãnh thoát nước hai bên đường làm cho tình trạng ngập nước trên địa bàn phường giảm đáng kể. Ngoài ra, 24 tuyến đường liên tổ dân phố chiều dài 9.280m được duy tu, sửa chữa bằng đá cấp phối; 3.757m đường trải bê tông nhựa, khu vực trường học, trạm y tế, chợ, Đại lộ 2 và Đại lộ 3 được nhựa hóa hoặc duy tu.

Tuy có nhiều cố gắng, song hệ thống thoát nước vẫn chưa được hoàn thiện, nhiều nơi vẫn bị ngập khi trời mưa lớn. Tại một số tổ dân phố, cống nước thải sau nhà bị tắc nên nhiều hộ đã tự ý đào phá đường để chuyển hướng ra phía trước; khu phố Bến Cát cần được đầu tư để mở rộng đường, không chỉ phục vụ cho việc đi lại của người dân, mà còn phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, vì nhiều lý do vẫn chưa được giải quyết.

Văn hóa - xã hội

Công tác văn hóa thông tin được quan tâm đầu tư thỏa đáng, phường đã đầu tư nâng cấp hệ thống truyền thanh, đảm bảo phủ sóng truyền thanh trên toàn địa bàn. Nhờ đó các thông tin cần thiết về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, thông báo của địa

phương nhanh chóng đến được với người dân. Mỗi khu phố được đầu tư một tủ sách từ 500 - 2000 quyển phục vụ nhu cầu đọc sách của người dân.

Hưởng ứng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Ủy ban nhân dân phường Phước Bình quyết định xây dựng ấp 1 thành ấp văn hóa điểm của phường. Ngày 20-7-1998, Ban chủ nhiệm Ấp văn hóa⁽¹⁾ ấp 1 được thành lập gồm 15 thành viên, do đồng chí Trương Văn Quới, Trưởng ban nhân dân ấp 1 làm chủ nhiệm. Ban chủ nhiệm có nhiệm vụ xây dựng bản quy ước ấp văn hóa (trên cơ sở lấy ý kiến của nhân dân) và mục tiêu phấn đấu, biện pháp thực hiện; tổ chức đôn đốc, nhắc nhở nhân dân trong ấp thực hiện tốt các nội dung, tiêu chuẩn theo bản quy ước Ấp văn hóa. Đến cuối năm 1999, toàn bộ 6 khu phố của phường Phước Bình đều đã thành lập Ban chủ nhiệm Khu phố văn hóa; trong đó có 2 khu phố được công nhận là khu phố văn hóa. Trong giai đoạn 1998 - 2000, 100% số hộ trong phường đã đăng ký 6 tiêu chuẩn gia đình văn hóa, bình quân hàng năm có 83,5% hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được phát triển cả chiều rộng và chiều sâu.

1. Đến cuối năm 1998, được gọi là Khu phố văn hóa.

Phong trào rèn luyện sức khỏe trong nhân dân được định hướng và duy trì, số người hưởng ứng năm sau đông hơn năm trước. Mỗi khu phố đã có một đội dưỡng sinh, một đội bóng đá thường xuyên luyện tập, thi đấu vào các dịp lễ, tết và tham gia các giải phong trào. Phong trào rèn luyện sức khỏe ngày càng phát triển.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VII về giáo dục, đào tạo, Ủy ban nhân dân phường tiến hành nâng cấp trường tiểu học và mầm non, trường trung học cơ sở được sửa chữa lớn từ nguồn kinh phí của Nhà nước và đóng góp của phụ huynh, đáp ứng được nhu cầu dạy - học trên địa bàn phường. Hội đồng giáo dục, Mặt trận, các đoàn thể, hội phụ huynh, các khu phố đã quan tâm vận động trẻ trong độ tuổi đến trường, vận động mạnh thường quân, công ty xí nghiệp để xây dựng quỹ học bổng Nguyễn Thị Minh Khai giúp học sinh nghèo hiếu học và mua sắm các đồ dùng dạy và học. Chất lượng học tập được nâng dần: số học sinh ra lớp 1 đạt 100%, tỷ lệ tốt nghiệp tiểu học đạt 99%, trung học cơ sở từ 85 - 90%. Phường đã được công nhận xóa mù chữ, phổ cập tiểu học và Trung học cơ sở.

Với đội ngũ cán bộ y tế ổn định, trách nhiệm cao, lại được quận hỗ trợ kinh phí để nâng cấp các phòng làm việc, trang bị mới các phương tiện khám chữa bệnh,

được các đoàn thể nhất là phụ nữ, cựu chiến binh và các khu phố hỗ trợ nhiệt tình nên trạm y tế phường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, luôn là đơn vị dẫn đầu của quận. Các chương trình chăm sóc bà mẹ trẻ em, nha học đường, kiểm tra vệ sinh thực phẩm luôn thực hiện đúng chương trình, nội dung theo quy định.

Ban Dân số kế hoạch hóa gia đình hoạt động ổn định có hiệu quả, với 18 cộng tác viên trên khắp địa bàn đã tích cực tuyên truyền vận động 4.368 lượt người thực hiện các biện pháp tránh thai, đình sản. Tỷ lệ sinh con thứ 3 năm sau giảm so với năm trước (từ 9,1% còn 7%).

Thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước, phường đã làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo đời sống cho các hộ gia đình thuộc diện chính sách. Vào dịp lễ, Tết, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận - các đoàn thể tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các thương binh, gia đình liệt sĩ, các đồng chí lão thành cách mạng, người có công với cách mạng. Tuy là phường nghèo, đời sống đa số nhân dân còn khó khăn nhưng nhân dân Phước Bình luôn tích cực hưởng ứng các hoạt động cứu trợ đồng bào gặp thiên tai, lũ lụt; giúp trẻ mồ côi, người già neo đơn, dân nghèo...

Chương trình xóa đói giảm nghèo được tích cực triển khai thực hiện xuống từng khu phố. Bằng nguồn

vận động trong dân và tiền ủy thác của quận, trong những năm 1997 - 2000, chương trình xóa đói giảm nghèo của phường Phước Bình thực sự có những bước khởi sắc. Đã có 97 hộ được vay vốn của chương trình để làm kinh tế, kinh doanh tạo thu nhập ổn định cuộc sống nên đã ra khỏi chương trình. Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 7% (tỷ lệ toàn quận là 10,62%).

An ninh - quốc phòng

Đảng ủy, các chi ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng chuyên trách, lực lượng nòng cốt chính trị, chuẩn bị những phương án xử lý nếu có tình huống xảy ra, cũng như xây dựng liên tịch 4 lực lượng (công an - quân sự - đoàn thanh niên - cựu chiến binh) để làm nòng cốt cho phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc - xây dựng nền quốc phòng toàn dân, tuyên truyền giáo dục ý thức cảnh giác trong nhân dân và phối hợp các ban ngành đoàn thể để ngăn chặn tệ nạn xã hội.

Lực lượng Công an tuy thay đổi khá nhiều về nhân sự, cảnh sát khu vực (do chia tách quận) và gần 1/2 quân số liên tục dự các lớp nghiệp vụ, trung cấp chính trị, trong lúc tình hình an ninh trật tự diễn biến phức tạp, song đã có nhiều cố gắng, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Thường xuyên củng cố, kiện toàn mạng lưới an ninh cơ

sở, tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, tạm trú, tạm vắng, triệt phá các băng nhóm tội phạm và tệ nạn xã hội, kết hợp chặt chẽ với Quân sự, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh để giáo dục thanh thiếu niên hư, phạm pháp, phòng chống ma túy, hỗ trợ tích cực cho câu lạc bộ “Bạn giúp bạn” thực hiện cai nghiện tại địa bàn dân cư. Nhờ đó an ninh trật tự trên địa bàn được đảm bảo, các ngày lễ, tết, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ba cấp đều an toàn, ngăn chặn được đà gia tăng của tệ nạn xã hội.

Lực lượng quân sự thường liên tục phát triển về số lượng, có tiến bộ về chất lượng chính trị và huấn luyện sẵn sàng chiến đấu. Bảo vệ tốt mục tiêu, bám sát địa bàn, thực hiện tuần tra canh gác. Luôn hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu tuyển quân hàng năm. Xây dựng được một trung đội dân quân cơ động 36 đồng chí, 6 trung đội dân quân cơ động tại chỗ với 126 đồng chí, một tiểu đội nữ dân quân 12 đồng chí, một khẩu đội 12,7 ly. Tổ chức tốt việc phúc tra quân dự bị. Hoàn thành các đợt diễn tập phòng thủ hàng năm. Song song đó, từ năm 1998, đã xây dựng quỹ quốc phòng an ninh nhằm đảm bảo cho hoạt động quân sự địa phương, chính sách hậu phương quân đội được quan tâm. Hoàn thành việc xây dựng chi đoàn trong Trung đội cơ động với 27 đoàn

viên. Ngoài ra đã có sự tiến bộ trong công tác dân vận (tham gia 235 ngày công giúp dân khắc phục thiên tai, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương). Phường đã xử lý các trường hợp thanh niên chống khám sức khỏe, giao trả quân nhân đào ngũ cho đơn vị.

Các đoàn thể phường đã xây dựng mỗi đoàn thể từ 10 - 15 thành viên nòng cốt, ở khu phố mỗi chi bộ xây dựng từ 20 - 25 nòng cốt chính trị, chia thành các nhóm, mỗi nhóm từ 8 - 10 người. Nhờ đó lực lượng nòng cốt chính trị toàn phường đảm bảo từ 200 - 250 người. Thực tiễn những năm qua đã cho thấy: đây là lực lượng quan trọng góp phần tích cực cho công tác nắm tình hình tư tưởng trong nhân dân, làm nòng cốt cho triển khai các phong trào và xử lý các tình huống biểu tình bạo loạn nếu có xảy ra.

II. ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LẦN THỨ IX ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ VỚI CƠ CẤU THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP - NÔNG NGHIỆP (2000 - 2005)

1. Đại hội Đảng bộ lần thứ IX, nhiệm kỳ 2000 - 2005 đẩy mạnh xây dựng, củng cố hệ thống chính trị

Cùng với quận và thành phố, phường Phước Bình bước vào thế kỷ XXI với nhiều thuận lợi. Những thành

tự quan trọng trong công cuộc đổi mới những năm qua của cả nước, thành phố và quận là sự cổ vũ động viên lớn đối với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân Phước Bình. Lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của Nhà nước trong quần chúng nhân dân tiếp tục được củng cố, là thuận lợi rất cơ bản, không chỉ ở phạm vi cả nước, thành phố, toàn quận mà cũng là cho cả Phước Bình trong việc tổ chức, triển khai thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ trong những năm đầu thế kỷ XXI.

Bên cạnh đó, ngoài những khó khăn chung của cả nước, Phước Bình còn đối diện với những khó khăn nội tại, cả chủ quan và khách quan. Là phường nghèo về tiềm năng kinh tế, lại đông dân, thu ngân sách không đủ chi phải phụ thuộc vào sự hỗ trợ của quận nên dễ bị động; cải tạo cơ sở hạ tầng cho khu phố Bến Cát, nâng cấp cho các khu phố còn lại, tạo việc làm cho người lao động, phòng chống tệ nạn xã hội là những khó khăn, thách thức lớn đối với Đảng bộ và nhân dân phường trong bước đường phát triển.

Ngày 20-5-2000, Đại hội Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ IX, nhiệm kỳ 2000 - 2005 được tổ chức. Đại hội đã thông qua báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ VIII (1996 - 2000), bản kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ

phường Phước Bình nhiệm kỳ VIII và phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ IX (2000 - 2005).

Về phương hướng chung của Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đại hội xác định Đảng bộ và nhân dân phường Phước Bình nỗ lực phấn đấu ở mức cao hơn những năm qua, nhằm đảm bảo ổn định trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh phát triển kinh tế với cơ cấu “thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp”, từng bước nâng cấp cơ sở hạ tầng, nâng cao dân trí, tạo điều kiện học nghề để giải quyết việc làm cho người lao động, thực hiện hiệu quả chương trình xóa đói giảm nghèo, xóa vùng nghèo, cải thiện đời sống nhân dân (ưu tiên diện hưu trí chính sách), giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc như tệ nạn xã hội, ma túy...

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí, do đồng chí Phan Văn Vệ giữ chức Bí thư, đồng chí Lâm Đạo Trung giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Út - Ủy viên Thường vụ giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Năm 2003, đồng chí Nguyễn Văn Út chuyển về quận, đồng chí Đặng Thị Hồng Liên được điều về giữ chức Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Đến tháng 4-2004, đồng chí Nguyễn Thị Minh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường được giao nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thay đồng chí Đặng Thị Hồng Liên chuyển công tác.

Thực hiện chủ trương, Nghị quyết của Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định của cấp trên, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) về đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng chính đốn Đảng và Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về đổi mới và nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị cơ sở xã, phường.

Công tác xây dựng Đảng

Năm 2000, Đảng bộ phường Phước Bình có 12 chi bộ trực thuộc, gồm 6 chi bộ khu phố và 6 chi bộ ngành với 194 đảng viên. Trong quá trình hoạt động, tuy có biến động về nhân sự nhưng hệ thống chính trị của phường thường xuyên được kiện toàn, hoạt động của bộ máy đã có sự chuyển biến tích cực. Trong sinh hoạt, Đảng bộ thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Đảng ủy đã tổ chức quán triệt nội dung tinh thần nghị quyết cho toàn Đảng bộ, thành lập tổ chỉ đạo do Bí thư Đảng ủy làm tổ trưởng, bước đầu đã xây dựng quy chế hoạt động và tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chi bộ khu phố, tăng cường lãnh đạo việc triển khai thực hiện các quy định về quy chế dân chủ cơ sở và thực hiện tiết kiệm trong sử dụng

ngân sách theo phân cấp. Nhờ đó, nề nếp sinh hoạt của Đảng ủy và các chi bộ được duy trì, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ được nâng lên, các nghị quyết sát với thực tế ở địa bàn dân cư. Kết quả phân tích chất lượng tổ chức đảng và đảng viên cho thấy, tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hàng năm đều tăng và đạt từ 98,2% trở lên, số chi bộ trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh tăng qua mỗi năm, không có chi bộ yếu kém. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh 8 năm liên tục.

Để giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, Đảng ủy thường xuyên mời báo cáo viên nói chuyện chuyên đề tại phường hoặc tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên dự ở quận. Qua đó, cán bộ, đảng viên kịp thời nắm bắt tình hình thời sự trong nước và thế giới. Tỷ lệ đảng viên tham dự sinh hoạt chính trị, học tập nghị quyết đạt từ 88 - 92%. Nhân các ngày lễ lớn, phường và khu phố đã tổ chức mít tinh, họp mặt, hái hoa dân chủ, giao lưu, nói chuyện chuyên đề... để tuyên truyền quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân, nhằm khẳng định sự lãnh đạo của Đảng, củng cố niềm tin trong nhân dân, giữ vững sự thống nhất về tư tưởng của Đảng bộ, nhờ đó đã tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân.

Công tác cán bộ và phát triển đảng viên được quan tâm hơn, đội ngũ cán bộ trẻ và cán bộ nữ đã tăng dần trong các tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể. Công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện chặt chẽ đúng quy trình, 14 đồng chí được quy hoạch vào các chức danh chủ chốt; có 5 đồng chí được bố trí đúng chức danh quy hoạch, số cán bộ quy hoạch được tạo điều kiện học tập nâng cao trình độ, cán bộ trẻ đều có ý thức học tập vươn lên, có 1 đồng chí học cao học hành chính, 4 đồng chí có trình độ cử nhân, 14 đồng chí có trình độ trung cấp lý luận chính trị hoặc quản lý nhà nước.

Đảng ủy luôn chú trọng công tác tạo nguồn để bồi dưỡng kết nạp Đảng, hàng năm đều giao chỉ tiêu cho các chi bộ, đối tượng quan tâm phát triển là lực lượng đoàn viên thanh niên, khu vực dân cư, ngành giáo dục và nguồn đảng viên nhập ngũ hàng năm. Trong giai đoạn 2000 - 2005, kết nạp được 19 đảng viên (trong đó có 7 đảng viên ở địa bàn dân cư). Đa số đảng viên mới đều phấn đấu tốt và phát huy tác dụng trong các phong trào quần chúng ở địa phương.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, Đảng ủy đã tổ chức quán triệt Quyết định 75/QĐ-TW về công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong toàn Đảng bộ. Trong

tuyển dụng, quy hoạch, bố trí cán bộ luôn chú trọng tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực thực hiện nhiệm vụ.

Đảng ủy đã chú ý kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, chủ động tổ chức tập huấn, hướng dẫn một số nội dung về công tác kiểm tra cho các chi ủy và cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng bộ, thường xuyên kiểm tra việc triển khai thực hiện nghị quyết, việc chấp hành Điều lệ Đảng, việc thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Nhờ đó đã góp phần ngăn chặn đảng viên vi phạm kỷ luật. Trong nhiệm kỳ, đã thực hiện 20 cuộc kiểm tra đối với tổ chức đảng, kiểm tra 79 lượt đảng viên, nhận và giải quyết 9 đơn tố cáo (trong đó có 5 đảng viên có dấu hiệu vi phạm), qua kiểm tra đã xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo 2 đồng chí.

Củng cố bộ máy chính quyền

Đảng ủy đã lãnh đạo Hội đồng nhân dân từng bước thể hiện vai trò là cơ quan quyền lực tại địa phương. Nghị quyết kỳ họp xây dựng phù hợp với tình hình thực tế ở địa bàn dân cư, chất lượng các kỳ họp được nâng lên, công tác tiếp xúc cử tri được chuẩn bị chu đáo, trong tiếp xúc vừa lắng nghe ý kiến, vừa giải thích giúp cho cử

tri hiểu đúng chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước. Các nguyện vọng chính đáng và ý kiến đóng góp của cử tri được quan tâm xem xét giải quyết hoặc kiến nghị lên trên kịp thời.

Đối với Ủy ban nhân dân, tuy có biến động về nhân sự, nhưng công tác quản lý nhà nước vẫn bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, nhất là tổ chức, điều hành thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: thực hiện chương trình ba giảm, “năm trật tự kỷ cương - nếp sống văn minh đô thị”, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, chương trình Xóa đói giảm nghèo, nâng cấp cơ sở hạ tầng và chống tiêu cực, lãng phí, thực hiện công tác cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”. Giải quyết tốt các trường hợp khiếu nại, không để tồn đọng, không để xảy ra khiếu kiện tập thể.

Trong công tác vận động quần chúng, Đảng ủy phường đã triển khai quán triệt sâu rộng trong hệ thống chính trị nội dung Nghị quyết số 01 của Ban Chấp hành Đảng bộ quận, tập trung bồi dưỡng về chính trị, kỹ năng hoạt động công tác dân vận cho trên 600 lượt cán bộ phường, khu phố, Ban chủ nhiệm khu phố văn hóa; phân công đảng viên trực tiếp tham gia lãnh đạo các hoạt động phong trào ở khu phố, tổ dân phố và xem đây là tiêu chí phân loại đánh giá chất lượng tổ chức cơ

sở đảng, đảng viên hàng năm, xây dựng lực lượng nòng cốt chính trị đủ số lượng, bảo đảm chất lượng và hoạt động có hiệu quả.

Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các phong trào quần chúng, nhất là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào xóa đói giảm nghèo, chương trình “Vì người nghèo”, chương trình mục tiêu ba giảm, phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc trẻ em và chăm lo người cao tuổi. Đặc biệt là vận động các hộ dân đóng góp để nhựa hóa và lát vỉa hè đường nội bộ trên địa bàn phường theo phương thức Nhà nước và nhân dân cùng làm.

Mặt trận Tổ quốc đã thể hiện tốt vai trò tập hợp các tổ chức thành viên, quy tụ và phát huy được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận Tổ quốc phường đã phối hợp với chính quyền vận động quần chúng thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức tốt các đợt lấy ý kiến nhân dân xây dựng chính quyền, đặc biệt là vận động nhân dân xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng cơ sở hạ tầng.

Các đoàn thể chính trị - xã hội đã xác định nhiệm vụ, nội dung chương trình cụ thể, phát huy vai trò của từng tổ chức trong giáo dục đoàn viên, hội viên, tuyên

truyền vận động nhân dân tham gia các phong trào quần chúng trên địa bàn, thường xuyên củng cố tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên, chú ý chăm lo đến quyền lợi vật chất, tinh thần của đoàn viên, hội viên thông qua việc xây dựng quỹ trợ giúp nhau trong nội bộ. Hoàn thành nhiệm vụ đề ra, hàng năm Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đều được xếp loại xuất sắc (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Mặt trận), hoặc xếp loại A (Đoàn Thanh niên).

Đối với Hội Nông dân phường Phước Bình, khi thực hiện đề án quy hoạch khu phố Bến Cát thành khu dân cư vào năm 2002 thì hầu hết các hộ nông dân và đất nông nghiệp của khu phố đều nằm trong quy hoạch; các hộ dân phải di dời đến nơi ở khác, đất nông nghiệp chuyển thành đất ở, Hội Nông dân phường chỉ còn 4 hội viên. Các hội viên đã chuyển sang các ngành nghề khác như kinh doanh dịch vụ, làm công nhân tại các công ty, xí nghiệp... Từ thực tế trên, ngày 01-10-2003, Đảng ủy phường Phước Bình đã họp và thống nhất đề nghị Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định cho chấm dứt hoạt động của Hội Nông dân phường Phước Bình. Đến ngày 26-02-2004, Ban Chấp hành Hội Nông dân Quận 9 ban hành quyết định chấm dứt hoạt động của Hội Nông dân phường Phước Bình.

2. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh

Về kinh tế

Xác định hoạt động kinh tế đi theo hướng “thương nghiệp - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp”, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cùng với nhân dân phường Phước Bình đã đưa kinh tế trên địa bàn phát triển đúng hướng. Trong 5 năm (2000 - 2005), ngành thương nghiệp - dịch vụ tăng 25,6%, doanh nghiệp tư nhân và cơ sở tiểu thủ công nghiệp tăng 114%. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế được tăng cường hơn, tình hình kinh doanh sản xuất phát triển lành mạnh và tuân thủ đúng các chính sách, pháp luật của Nhà nước; công tác kiểm tra sau cấp phép được thực hiện thường xuyên, có 95% hộ kinh doanh dịch vụ có giấy phép. Địa phương đã ký tín chấp cho trên 300 hộ vay vốn với số tiền trên 3 tỷ đồng để phát triển sản xuất kinh doanh.

Thu, chi ngân sách đúng quy định, hàng năm đều thu đạt và vượt chỉ tiêu quận giao. Năm 2004, phường thực hiện thí điểm khoán ngân sách có kết quả, đã tiết kiệm được từ 10 - 12% so với trước. Các khoản thu pháp lệnh và vận động hàng năm đều đạt chỉ tiêu.

Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, chính quyền địa phương đã vận động nhân dân đóng góp tiền và vật liệu xây dựng để nhựa hóa 24/24 tuyến đường nội bộ, với tổng kinh phí gần 8 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp trên 3 tỷ đồng; hoàn thành nâng cấp đại lộ 2, đại lộ 3 và làm vỉa hè cho 5 tuyến đường thuộc Khu phố 1, 2, vận động trên 1.400 hộ dân tự giải tỏa, không nhận đền bù trên phần lộ giới quy hoạch, ước tính trị giá trên 11 tỷ đồng. Đầu tư xây dựng và nâng cấp trụ sở Ủy ban nhân dân phường và nơi làm việc của các khu phố.

Đảng bộ đã lãnh đạo vận động thực hiện có hiệu quả “Năm trật tự kỷ cương - nếp sống văn minh đô thị”. Tình trạng xây dựng trái phép cơ bản được ngăn chặn, lòng lề đường thông thoáng. Có hàng ngàn hộ dân phải giải tỏa đã tự giác thực hiện tốt, chưa có trường hợp nào phải cưỡng chế. Hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ đủ điều kiện (54/54), thu tiền thuê nhà đạt gần 70% (2.183/ 3.129 hộ).

Về văn hóa - xã hội

Đảng bộ chủ trương và quyết tâm thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và đã được các tầng lớp nhân dân đồng tình hưởng ứng. Qua

đó, đời sống văn hóa trên địa bàn chuyển biến khá rõ nét, ý thức về tính cộng đồng trong đời sống sinh hoạt được mọi người quan tâm hơn. Tháng 10-2000, phường Phước Bình tổ chức lễ đăng ký xây dựng phường Phước Bình thành “Phường Văn hóa”.

Để thực hiện mục tiêu đưa Phước Bình trở thành phường văn hóa, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã tập trung vào một số biện pháp chính sau đây⁽¹⁾:

- Phát động các khu phố, tổ dân phố xây dựng các quỹ trợ táng, quỹ góp vốn mua sắm vật dụng gia đình, xây dựng quỹ tự có để chăm lo cho các đối tượng chính sách nhân dịp lễ, Tết, chúc thọ người cao tuổi, các cháu thiếu nhi... nhằm xây dựng tính cộng đồng, phát triển tình làng nghĩa xóm ở địa phương.

- Huy động lực lượng trong hệ thống chính trị quản lý hộ dân, phân công các tổ Đảng phụ trách các tổ dân phố phát động trong Mặt trận, các đoàn thể phong trào “bốn không”: không thất nghiệp, không thất học, không tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật nhằm thực hiện tốt việc phòng chống và kéo giảm tệ nạn xã hội.

1. Báo cáo kết quả 5 năm xây dựng Phước Bình trở thành Phường văn hóa (2001 - 2005) của Ủy ban nhân dân phường Phước Bình, ngày 18-11-2005, tr. 2-3.

- Phát động phong trào nhân dân cùng Nhà nước nhựa hóa, làm vỉa hè đường nội bộ, bê tông hóa các đường hẻm, lắp đèn chiếu sáng, cải tạo hệ thống thoát nước, thành lập cả tổ đồ rác dân lập... để nâng cấp hạ tầng cơ sở và giữ gìn vệ sinh môi trường.

- Vận động các hộ dân ủng hộ sách đã đọc rồi cho tủ sách của khu phố, các câu lạc bộ huy động sự đóng góp của hội viên và vận động mạnh thường quân hỗ trợ kinh phí duy trì hoạt động hoặc mượn mặt bằng làm nơi sinh hoạt cho các thiết chế văn hóa.

- Tổ chức lấy ý kiến dân chủ của các hộ dân, tiến hành xây dựng đề án tổ dân phố văn hóa, ra mắt tổ vận động xây dựng tổ dân phố văn hóa, gắn biển gia đình văn hóa nhằm tạo ra các mô hình văn hóa liên hoàn.

Sau 5 năm (2000 - 2005) nỗ lực phấn đấu, phát huy nội lực trong nhân dân để xây dựng phường văn hóa, phường Phước Bình đã đạt được những bước phát triển toàn diện, rõ nét trên nhiều mặt⁽¹⁾:

- Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể. Tỷ lệ lao động thất nghiệp còn dưới 2%, không còn hộ nghèo theo tiêu chí cũ của Thành phố

1. Báo cáo kết quả 5 năm xây dựng Phước Bình trở thành Phường văn hóa (2001 - 2005), sđd, tr. 12-13.

(tính theo tiêu chí mới thì giảm 61,9%). Không còn nhà tranh, tre, lá hoặc nhà dột nát, 100% hộ có điện, nước sạch để dùng. 100% hộ có phương tiện nghe nhìn, 98% hộ có xe gắn máy. 6/6 khu phố có câu lạc bộ phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí lành mạnh cho các tầng lớp nhân dân. Xây dựng được nơi sinh hoạt, tụ điểm hoạt động cho các câu lạc bộ cộng đồng ở các khu phố khang trang, sạch đẹp và công viên văn hóa thể thao phường.

- Cơ sở hạ tầng thay đổi vượt bậc. 100% đường giao thông được nhựa hóa và đang hoàn thiện vỉa hè, trồng cây xanh làm cho cơ sở hạ tầng của phường hoàn toàn khác trước.

- Tệ nạn xã hội được đẩy lùi, trên địa bàn không có các hoạt động mại dâm. Từ địa bàn có người nghiện ma túy nhiều nhất quận (84 người), đến năm 2005 được công nhận là địa bàn cơ bản trong sạch về ma túy (không còn người nghiện).

- nếp sống văn hóa từng bước được hình thành: ý thức thượng tôn pháp luật, tính cộng đồng, tình làng nghĩa xóm được nâng lên. Các tập tục không phù hợp bị loại bỏ. Dân trí được nâng cao, các mô hình văn hóa có tính liên hoàn được xây dựng (gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa, trường học văn hóa, chợ văn minh thương nghiệp).

Với những thành tích đã đạt được, phường Phước Bình vinh dự được Thành phố công nhận danh hiệu Phường Văn hóa năm 2004⁽¹⁾. Đây là kết quả quá trình nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể kết hợp với sức mạnh nội lực của nhân dân.

Trong lĩnh vực giáo dục, phong trào thi đua “dạy tốt - học tốt” ở các trường được duy trì; đội ngũ giáo viên từng bước được chuẩn hóa, đã đầu tư sửa chữa nâng cấp 20 phòng học ở trường tiểu học và trung học cơ sở, xây mới trường mầm non với tổng kinh phí trên 12 tỷ đồng. Mỗi năm, trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo đạt 98%, trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%, tỷ lệ tốt nghiệp ở các bậc học đều tăng hàng năm. Phường giữ vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Năm 2004 được công nhận đạt chuẩn phổ cập trung học phổ thông. Môi trường giáo dục được duy trì xanh, sạch, an toàn, tạo điều kiện cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy: “Thầy dạy tốt, trò học tốt” để học sinh và phụ huynh yên tâm.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm, hàng năm đều thực hiện có hiệu quả các

1. Quyết định về công nhận danh hiệu Phường Văn hóa năm 2004, số 5241/QĐ-UBND ngày 11-10-2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

chương trình quốc gia về y tế, tổ chức tốt việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đặc biệt là đối tượng chính sách và diện xóa đói giảm nghèo; thực hiện vượt các chỉ tiêu chương trình dân số, gia đình và trẻ em. Phong trào rèn luyện y đức trong cán bộ, nhân viên ngành y tế có nhiều tiến bộ, Trạm y tế phường liên tục giữ vững là đơn vị dẫn đầu của quận.

Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên đạt 1,05%, tỷ lệ sinh con thứ 3 bình quân 4%/năm. Xây dựng 6 chốt sơ cấp cứu ở khu phố. Hàng năm đều thực hiện vận động đạt và vượt chỉ tiêu hiến máu nhân đạo do quận giao. Hội Chữ thập đỏ phường giữ vững là đơn vị mạnh cấp quận, được Thành phố, Trung ương tặng bằng khen.

Với sự quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền trong nhiệm kỳ đã lãnh đạo thực hiện hoàn thành chương trình xóa đói giảm nghèo theo tiêu chí 2.500.000 đồng từ năm 2003, hoàn thành Chương trình xóa vùng nghèo ở Khu phố 5. Tỷ lệ thất nghiệp trên địa bàn giảm còn dưới 2%, vận động quỹ xóa đói giảm nghèo được 181.141.000 đồng. Vận động xây dựng và sửa chữa 17 căn nhà tình thương cho các hộ trong chương trình. Đến nay trên địa bàn không còn nhà dột nát, 100% hộ gia đình có điện thắp sáng và nước sạch sinh hoạt; vận động các đơn vị đỡ đầu cho 3 mẹ liệt sĩ, 1 con liệt sĩ và 2 con thương binh; vận

động quỹ đền ơn đáp nghĩa hàng năm được từ 14.000.000 đồng trở lên. Vào các dịp lễ, tết, các khu phố, tổ dân phố đều tổ chức họp mặt và vận động tặng quà các hộ thương binh - liệt sĩ, gia đình có công, người già neo đơn, khó khăn. Phong trào trợ táng được duy trì, đã trợ táng cho 106 trường hợp với số tiền 111.340.000 đồng.

Về quốc phòng - an ninh

Là địa bàn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp về an ninh chính trị, Đảng ủy, các chi ủy đã quán triệt đầy đủ, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động của cấp trên và tình hình của địa phương đến đảng viên; tăng cường lãnh đạo xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố lực lượng nòng cốt chính trị đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng, lãnh đạo thực hiện có kết quả phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trong giai đoạn 2000 - 2005, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định. Tội phạm hình sự được kéo giảm theo từng năm. Phường Phước Bình được công nhận là địa bàn không còn tệ nạn ma túy, Công an phường là đơn vị dẫn đầu của quận. Đối với công tác quốc phòng, Đảng ủy luôn chú trọng đến công tác tuyển quân, chỉ tiêu giao quân hàng năm luôn đạt 100%; lực lượng dân quân phường được bổ sung đủ biên chế, mỗi khu phố có một trung đội dân quân

chiến đấu tại chỗ, tỷ lệ dân quân đạt 2,8% dân số, dân quân tham gia huấn luyện trung bình đạt 71,2%. Ban Chỉ huy Quân sự phường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ 2005 - 2010 PHÁT HUY TỐI ĐA MỌI NGUỒN LỰC, TIỀM NĂNG, LỢI THẾ ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI HÓA

1. Đại hội Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010 phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ

Tháng 7-2005, phường Phước Bình tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010, trên cơ sở những thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ trước, Đại hội nhận định trong 5 năm tới, với định hướng phát triển chung của quận, sẽ có tác động trên nhiều mặt đối với phường và với những thành quả đạt được trên lĩnh vực xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, sẽ là thuận lợi lớn cho quá trình xây dựng phát triển địa phương. Nhưng nếu thỏa mãn, bằng lòng và chủ quan với kết quả đạt được, thiếu quyết tâm tiếp tục phấn đấu sẽ trở thành lực cản và gây không ít khó

khẩn cho nhiệm vụ lãnh đạo phát triển địa phương của Đảng bộ trong những năm tới.

Với tinh thần khách quan, trung thực, Đại hội đã đánh giá kết quả đạt được, đồng thời nhìn nhận những mặt tồn tại, yếu kém, từ đó xác định rõ nguyên nhân, đề ra nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ 2005 - 2010. Đại hội xác định trong nhiệm kỳ tới, Đảng bộ và nhân dân phường Phước Bình tiếp tục nỗ lực phấn đấu cao hơn nữa để giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ, tiếp tục phát huy thành quả xây dựng phường văn hóa; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, giữ vững danh hiệu Phường Văn hóa, Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí, do đồng chí Phan Tấn Việt giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Ngọc Trung giữ chức Phó Bí thư.

Công tác xây dựng Đảng

Đảng ủy đã tổ chức học tập, quán triệt và triển khai đầy đủ, nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước; xây dựng các chương

trình, kế hoạch phù hợp với địa bàn để triển khai thực hiện; thông tin thời sự chính trị, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; triển khai nhiều biện pháp nhằm tăng cường công tác giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống; hướng dẫn cán bộ, Đảng viên đăng ký, rèn luyện về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quan liêu, tham nhũng, thiếu trách nhiệm, cửa quyền, hách dịch đối với nhân dân trong cán bộ, công chức, coi đây là giải pháp có ý nghĩa quan trọng đối với việc tăng cường sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng bộ và chính quyền. Trong nhiệm kỳ, tỷ lệ đảng viên tham gia học tập chính trị đạt từ 80% trở lên.

Đảng ủy tổ chức triển khai nhiều hoạt động kết hợp với việc thực hiện chương trình hành động về “Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân” gắn với kỷ niệm 40 năm thực hiện Di chúc của Bác kết hợp với việc tuyên truyền thực hiện chủ đề năm “Nếp sống văn minh đô thị”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các phong trào, các nhiệm vụ chính trị ở địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07-11-2006 của Bộ Chính trị về cuộc vận động “Học tập và làm theo

tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng ủy đã tổ chức triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức sinh động, phong phú. Sau gần 4 năm thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, đã có sự chuyển biến tích cực về đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, cụ thể:

Cán bộ, công chức khối chính quyền đã thực hiện tốt việc cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong giải quyết hồ sơ hành chính nhằm hạn chế sai sót, rút ngắn thời gian giải quyết cho nhân dân. Công tác phục vụ nhân dân, tác phong, lễ lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên từng bước có chuyển biến. Tỷ lệ hài lòng của người dân ngày càng tăng cao.

Việc thực hiện nếp sống văn minh nơi công sở đang dần trở thành thói quen trong đội ngũ cán bộ, công chức, thúc đẩy mọi người tích cực hoàn thành nhiệm vụ được phân công; nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên về tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đối với công tác tổ chức cán bộ, Đảng bộ luôn giữ vững đoàn kết thống nhất, bảo đảm dân chủ và kỷ luật

trong sinh hoạt Đảng; thường xuyên thực hiện tự phê bình và phê bình; đổi mới cách phân công, tạo điều kiện để mọi đảng viên phát huy nhiệm vụ.

Ngày 02-02-2008, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW (khóa X) về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; Quận ủy Quận 9 đã có chương trình hành động phổ biến đến các Đảng bộ trong toàn quận. Thực hiện chủ trương của trên, Đảng ủy phường chú trọng củng cố, kiện toàn lại các bộ phận trực thuộc Đảng ủy, thành lập Đảng bộ bộ phận Khu phố 2 và 4 chi bộ trực thuộc, thành lập 3 chi bộ mới: Cơ quan Ủy ban nhân dân phường; Xây dựng Đảng, đoàn thể ngoài quốc doanh⁽¹⁾ và Y tế. Đến năm 2010, Đảng bộ có 18 chi bộ, gồm 5 chi bộ khu phố, 4 chi bộ liên tổ dân phố thuộc Đảng bộ bộ phận Khu phố 2 và 9 chi bộ ngành. So với năm 2005, Đảng bộ phường tăng 8 chi bộ. Số đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ khu phố, liên tổ dân phố là 208 đồng chí, chiếm tỷ lệ 76,19%, số đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ cơ quan, ngành là 65 đồng chí, chiếm tỷ lệ 23,81%.

Nhằm tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Đảng bộ thường xuyên kiện toàn nhân sự; điều

1. Nay là Chi bộ Doanh nghiệp.

chính, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; tập trung củng cố, nâng cao chất lượng và từng bước chuẩn hóa cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX). Trong giai đoạn 2005 - 2010, 30 lượt cán bộ của phường được cử theo học các lớp đào tạo cử nhân, cao đẳng, trung cấp để nâng cao năng lực làm việc trong đội ngũ cán bộ phường. Năm 2010, trên 90% cán bộ phường có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên, 100% cán bộ chính quyền có trình độ trung cấp hoặc đại học chuyên ngành, các chức danh diện Quận ủy quản lý có trình độ đại học chuyên môn và trung cấp lý luận chính trị trở lên.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ luôn được Đảng bộ chú ý đến lực lượng trẻ; bảo đảm chặt chẽ đầu vào theo yêu cầu quản lý cán bộ. Hàng năm, tiến hành rà soát, đánh giá nhận xét đội ngũ cán bộ trong nguồn quy hoạch để có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, gặp gỡ trao đổi, giới thiệu nhận xét của cấp ủy để cán bộ quy hoạch có hướng tự rèn luyện. Thường xuyên kiện toàn nhân sự của hầu hết các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội theo hướng chuẩn hóa cán bộ và phát huy vai trò chủ động, tích cực, tính năng động của chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể.

Tháng 4-2009, Thành phố triển khai thực hiện thí điểm mô hình Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Phước Bình là một trong những phường được chọn thí điểm theo chủ trương của Thành phố. Đồng chí Phan Tấn Việt được chỉ định là Bí thư Đảng ủy, đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phước Bình, đồng chí Nguyễn Thị Minh chuyển về quận nhận công tác khác. Việc thực hiện mô hình Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch ủy ban nhân dân phường bước đầu đã đem lại một số kết quả nhất định như công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đã có nhiều cải tiến; việc điều hành, tổ chức thực hiện của chính quyền được tập trung hơn, giảm được nhiều cuộc họp, hội ý; thời gian ra các quyết định điều hành của chính quyền nhanh hơn sau khi có chủ trương của Đảng ủy; giải quyết kịp thời những phát sinh trong thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường.

Công tác quản lý đảng viên và xây dựng, củng cố tổ chức đảng được chú trọng. 100% đảng viên công tác ở cơ quan phường được giới thiệu về sinh hoạt tại nơi cư trú. Mỗi năm, Đảng bộ có từ 80 - 85% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ; có gần 70% chi, đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, trong đó có 15%

đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu, không có tổ chức đảng yếu kém. Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30/3/2007 của Ban Chấp hành Trung ương về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW ngày 25/5/2007 của Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn nội dung sinh hoạt chi bộ trong các loại hình tổ chức cơ sở Đảng⁽¹⁾, Đảng ủy đã hướng dẫn cụ thể về nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ; nhiều chi bộ thực hiện nghiêm túc, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy.

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, toàn Đảng bộ kết nạp 26 đảng viên, vượt 130% chỉ tiêu nghị quyết; trong đó có 14 nữ (chiếm 53,8%), 10 người có trình độ cao đẳng, đại học (chiếm 38,4%).

Xây dựng chính quyền, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Hệ thống chính trị phường đã phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương đến với người dân; thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”; thông qua thực hiện

1. Nay là Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 02/3/2012 của Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn nội dung sinh hoạt chi bộ.

dân chủ cơ sở đã phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; tiếp tục xây dựng địa bàn dân cư văn minh - sạch đẹp, có đời sống văn hóa tốt; cộng đồng dân cư có ý thức đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, phát triển địa phương.

Đảng bộ kiện toàn, sắp xếp và ổn định các chức danh của Ủy ban nhân dân nhằm bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tăng cường chế độ trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; đoàn kết hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, có quan hệ gắn bó với nhân dân.

Ủy ban nhân dân phường thường xuyên thực hiện việc thông báo, công khai các thủ tục hành chính, chức trách, nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, thu - chi các loại quỹ theo quy định về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Tổ chức bầu cử dân chủ, đúng thời gian, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tổ dân phố, Ban Điều hành khu phố. Tăng cường công tác hòa giải, hạn chế khiếu kiện vượt cấp, không để khiếu kiện đông người xảy ra. Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến từng hộ dân trên hệ thống phát thanh của phường.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thường xuyên kiểm tra đảng viên đương chức, cán bộ, công chức việc tu dưỡng bản thân trong phòng, chống tham nhũng. Trong nhiệm kỳ chưa phát hiện hành vi tham nhũng của cán bộ, đảng viên; lãnh đạo chặt chẽ công tác chống lãng phí; thực hành tiết kiệm trong sử dụng ngân sách, tiết kiệm chi ở một số nội dung như: hội nghị, điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm.

Công tác cải cách thủ tục hành chính được Ủy ban nhân dân phường tiếp tục thực hiện có chiều sâu, cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” được nhân dân đồng tình ủng hộ. Hiệu quả giải quyết hồ sơ hành chính cho tổ chức, công dân ngày càng được nâng cao, cơ bản đạt mục tiêu là nhanh chóng, thuận tiện và đúng quy định.

Việc ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 - 2000 đã tác động tích cực đến thái độ và trách nhiệm làm việc của từng cán bộ, công chức trong giao tiếp với công dân; kỷ cương hành chính ngày càng đi vào nề nếp, hạn chế tối đa số hồ sơ tồn đọng, tất cả hồ sơ đều được giải quyết đúng hẹn, đúng quy định của pháp luật.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân phường đã có nhiều cải tiến về nội dung và phương thức hoạt động;

chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân được chuẩn bị chu đáo, tiến hành đúng thời gian quy định; kết quả kỳ họp được thông tin kịp thời đến cử tri; thường xuyên thực hiện công tác giám sát đi đôi với hoạt động của Ủy ban nhân dân và các tổ chức, công dân ở địa phương theo quy định của pháp luật.

Công tác tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp được các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện nghiêm túc, giải quyết tốt các kiến nghị của cử tri theo đúng thẩm quyền. Thường trực Hội đồng nhân dân phường duy trì tốt công tác tiếp dân, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện quy chế liên tịch về mối quan hệ công tác, nhất là trong việc trả lời các kiến nghị, thắc mắc của cử tri; trong tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Từ ngày 25/4/2009 phường Phước Bình thực hiện không tổ chức Hội đồng nhân dân theo Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15/11/2008 của Quốc hội khóa XII, về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường.

Thực hiện nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tháng 5-2009, Hội đồng nhân dân phường đã tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2004 - 2009, qua đó 24/24 đại biểu Hội đồng nhân dân phường được Ủy ban nhân dân

Thành phố Hồ Chí Minh tặng Huy hiệu Thành phố, bằng khen và giấy khen vì đạt được thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Nhận thức được quá trình củng cố khối đại đoàn kết toàn dân là động lực quan trọng để phát triển địa phương, Đảng bộ phường Phước Bình luôn quan tâm chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể tổ chức thực hiện có kết quả chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết nhằm phát huy nội lực, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương; tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Các phong trào thi đua yêu nước, bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện dân chủ ở cơ sở phát triển ngày càng đi vào chiều sâu. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức xã hội đã ngày càng phát huy vai trò to lớn trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo được sự đồng thuận của xã hội.

Trong 5 năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã huy động nguồn lực tại chỗ xây dựng quỹ vì người nghèo với tổng số tiền 438.582.200 đồng. Qua đó, chăm lo cho các đối tượng trong chương trình nhân các dịp lễ Tết, trao học bổng, sửa chữa chống dột nhà tình nghĩa, nhà tình

thương, trợ cấp khó khăn đột xuất.v.v... cho hơn 800 lượt hộ gia đình.

Mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể với nhân dân được củng cố. Khối vận Đảng ủy và Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên luôn quan tâm để duy trì và phát triển các mô hình tập hợp thanh thiếu niên để phát triển đoàn viên mới. Các chi bộ đã tập trung lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của các chi đoàn khu phố.

Hoạt động Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên ngày càng có nhiều phong trào sôi nổi, kết hợp hoạt động với tuyên truyền, giáo dục nhóm nhỏ phù hợp sở thích, lứa tuổi, như thi thuyết trình, hái hoa dân chủ, thi tìm hiểu truyền thống cách mạng của địa phương, tìm địa chỉ đỏ; qua đó thu hút nhiều thanh niên vào tổ chức nhằm giáo dục tuổi trẻ về lý tưởng cách mạng.

Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh được củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, có nhiều phong trào hành động cách mạng thiết thực như: phong trào vì sự tiến bộ của phụ nữ; phong trào phụ nữ 2 giỏi; phong trào phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình; phong trào giúp nhau xóa đói giảm nghèo; phối hợp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giúp đỡ, giáo dục

các đối tượng hồi gia, tái hòa nhập cộng đồng; giáo dục truyền thống cho thanh niên của Hội Cựu chiến binh; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội hàng năm đều được ngành dọc xếp loại từ khá đến xuất sắc.

Với đặc điểm của địa bàn, Đảng ủy đã lãnh đạo thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc theo đúng chủ trương của Đảng, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các hoạt động tôn giáo trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật về tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng; lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội vận động các chức sắc tôn giáo và đồng bào có đạo tham gia nhiều hoạt động xã hội như: phong trào giúp nhau làm kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo, vì người nghèo; thực hiện chương trình mục tiêu “3 giảm”; thực hiện kế hoạch hóa gia đình; tinh thần tương thân, tương trợ trong cộng đồng... qua đó đã tạo được sự gắn bó giữa các tôn giáo với hệ thống chính trị địa phương.

2. Tiếp tục phát triển kinh tế, nâng cao hoạt động văn hóa - xã hội

Về kinh tế

Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân tranh thủ các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, từ các nguồn tín

dụng và trong nhân dân để hỗ trợ các hoạt động trên lĩnh vực kinh tế. Phường luôn tạo điều kiện thuận lợi để các hộ dân an tâm đầu tư mở rộng các loại hình thương mại, dịch vụ. Đến năm 2010, phường Phước Bình có 623 cơ sở hoạt động ngành thương mại - dịch vụ, tăng 27,88% so với năm 2005; 100% hộ sản xuất kinh doanh có giấy phép và kinh doanh đúng mặt hàng đã đăng ký, hoàn thành nghĩa vụ thuế, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường; công tác hậu kiểm, quản lý thị trường được thực hiện thường xuyên.

Tổng thu ngân sách nhà nước hàng năm thực hiện đều đạt và vượt chỉ tiêu quận giao. So với giai đoạn 2000 - 2005, thu ngân sách của Phước Bình trong giai đoạn 2005 - 2010 đạt 110% (10,268 tỷ đồng). Chi ngân sách nhà nước được điều hành chặt chẽ, đúng quy định; tiết kiệm chi 5% theo quy định. Đảm bảo được mức kết dư ngân sách hàng năm từ 3 - 4% trên tổng chi thường xuyên. Hàng năm thực hiện đạt hoặc vượt chỉ tiêu thu các loại quỹ và thuế nhà - đất, trên 98% hộ đã hóa giá nhà và trả nợ tiền thuê nhà tồn đọng từ nhiều năm trước.

Công tác quản lý đô thị được tăng cường, giải quyết cơ bản các trường hợp xây dựng không phép, sai phép, lấn chiếm lòng, lề đường, quảng cáo không đúng quy

định. Phường đã phát động phong trào “Toàn dân không xả rác nơi công cộng” và được sự hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân; song song đó kiên quyết xử lý các trường hợp gây ô nhiễm môi trường, đẩy mạnh phong trào xây dựng công sở, khu phố văn minh, sạch đẹp, an toàn. Tăng cường tuyên truyền và phổ biến rộng rãi đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân về tác hại của ô nhiễm môi trường bằng nhiều hình thức phù hợp, qua đó nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường; việc thực hiện năm chủ đề “Thực hiện nếp sống văn minh đô thị” bước đầu đã có một số kết quả nhất định; công tác quản lý đất công được Ban Chấp hành Đảng bộ tập trung lãnh đạo thực hiện đúng quy định.

Giai đoạn 2005 - 2010, phường sử dụng 15 tỷ đồng từ nguồn ngân sách nhà nước và 4,8 tỷ đồng từ nguồn vốn huy động trong nhân dân để tập trung đầu tư cho các công trình trọng điểm trên địa bàn như: nhựa hóa các đường giao thông, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống vỉa hè, đèn chiếu sáng, trồng cây xanh ở các tuyến đường trên địa bàn; xây mới trụ sở Ủy ban nhân dân phường, trường Mầm non Phước Bình, Trạm y tế, Nhà văn hóa phường, trụ sở Ban Điều hành các khu phố; bê tông hóa các hẻm tại Khu phố 1, 2, 3; nhựa hóa ba tuyến đường tại khu phố Bến Cát; hoàn thiện

việc trải nhựa và xây dựng vỉa hè Đại lộ III; thường xuyên phối hợp duy tu và nâng cấp hệ thống thoát nước trên địa bàn.

Hoạt động văn hóa - xã hội

Địa phương đã hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục bậc trung học phổ thông. Huy động các tổ chức xã hội, các đoàn thể, các ngành tham gia vào công tác giáo dục như: vận động đưa trẻ đến trường; duy trì các chương trình học bổng để hỗ trợ cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn; khen thưởng học sinh có thành tích xuất sắc; tôn vinh gia đình hiếu học,... từ đó, địa phương luôn đảm bảo chỉ tiêu 100% trẻ đến tuổi vào lớp 1; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6; hiệu suất đào tạo của trường Tiểu học đạt 99%, trường Trung học cơ sở đạt trên 89%, không có học sinh bỏ học do hoàn cảnh khó khăn, trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia từ năm 2005. Chất lượng giáo dục trên địa bàn có nhiều tiến bộ, hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng bước đầu đã ổn định.

Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ - chăm sóc - giáo dục trẻ em được triển khai có hiệu quả; không phát sinh bệnh

dịch các loại; chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, nhất là chăm sóc sức khỏe ban đầu được nâng cao; thực hiện tốt các chương trình Quốc gia về y tế; công tác thông tin tuyên truyền về vệ sinh phòng dịch được tăng cường. Trạm y tế nhiều năm liền giữ vững là đơn vị đạt loại A. Mức tăng dân số tự nhiên luôn duy trì từ 1,1% trở xuống, tỷ lệ sinh con thứ 3 hàng năm đều giảm; chỉ tiêu hiến máu nhân đạo luôn vượt từ 20 - 30%, các chốt sơ cấp cứu ở khu phố và đội xung kích chữ thập đỏ được duy trì tốt.

Phong trào “Toàn dân tham gia rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” đã phát triển rộng rãi; mỗi khu phố và phường có các đội bóng đá, bóng chuyền, đội thể dục dưỡng sinh thường xuyên hoạt động, thu hút trên 30% dân số tham gia. Nhà văn hóa được xây dựng và đưa vào sử dụng từ đầu năm 2008 bước đầu hoạt động có hiệu quả, duy trì thường xuyên 5 lớp năng khiếu và 3 câu lạc bộ với khoảng 400 hội viên tham gia.

Xây dựng đời sống văn hóa luôn được xác định là nhiệm vụ chung của Đảng bộ và nhân dân địa phương, Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được đẩy mạnh và đi vào thực chất. Nhà văn hóa và Trạm Truyền thanh phường phục vụ tốt nhu cầu thông tin, vui chơi, giải trí lành mạnh cho

nhân dân; các hoạt động mê tín dị đoan từng bước bị đẩy lùi. Phường tiếp tục duy trì thành tích 6/6 khu phố được công nhận đạt tiêu chuẩn khu phố văn hóa, trong đó, có 2 khu phố đạt tiêu chuẩn khu phố văn hóa 10 năm liền, phường được công nhận phường văn hóa nhiều năm liền; tỷ lệ tổ dân phố đạt tổ dân phố văn hóa luôn đạt từ 80% trở lên; có từ 92% - 94% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa.

Đảng bộ phường Phước Bình tập trung lãnh đạo hoàn thành chỉ tiêu xóa đói giảm nghèo. Đến năm 2010, Phước Bình không còn hộ nghèo có thu nhập dưới 6 triệu đồng/người/năm, cơ bản hoàn thành việc nâng chuẩn hộ có thu nhập từ 6 triệu đồng lên 8 triệu đồng và hộ thu nhập 8 triệu đồng lên 10 triệu đồng; hàng năm đều hoàn thành chỉ tiêu vận động bổ sung quỹ xóa đói giảm nghèo (15 triệu đồng); không có nợ quá hạn.

Quốc phòng - an ninh

Thường xuyên giáo dục ý thức cảnh giác trong nhân dân, trước hết là trong cán bộ, đảng viên đối với âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các phần tử thoái hóa biến chất; duy trì hoạt động liên tịch giữa lực lượng vũ trang với các đoàn thể, liên tịch giữa Hội Cựu chiến

binh, Đoàn Thanh niên, Công an, Quân sự làm nòng cốt cho phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định. Lực lượng công an cùng với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chương trình mục tiêu 3 giảm; giữ vững địa bàn trong sạch, không có hoạt động ma túy, mại dâm; các tệ nạn xã hội như cờ bạc, số đề, cá độ bóng đá được tập trung lãnh đạo đẩy lùi và hạn chế phát sinh mới; tình hình phạm pháp hình sự năm sau giảm 10 - 15% so với năm trước, không để xảy ra trọng án trên địa bàn.

Hàng năm thực hiện đạt yêu cầu về công tác diễn tập phòng thủ, công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu được giao, không có thanh niên chống đăng ký, chống lệnh gọi khám sức khỏe; lực lượng dân quân thường xuyên được củng cố, bổ sung đủ biên chế và số lượng so với dân số. Quản lý chặt chẽ quân dự bị động viên, có từ 85% quân số có mặt khi có lệnh huy động huấn luyện hoặc sẵn sàng chiến đấu. Tỷ lệ dân quân tham gia huấn luyện đạt từ 80% trở lên. Ban Chấp hành Đảng bộ thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn hoạt động của cơ quan quân sự, công an phường và đã thành lập Ban Bảo vệ dân phố theo quy định của Thành phố gồm có 24 đồng chí.

IV. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, PHƯỚC BÌNH VƯƠN LÊN THÀNH ĐÔ THỊ VĂN MINH, HIỆN ĐẠI (2010 - 2015)

1. Đại hội Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ XI, nhiệm kỳ 2010 - 2015 nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng trong giai đoạn mới

Bước vào năm 2010, với tác động của tình hình kinh tế - xã hội Thành phố mà trực tiếp là sự phát triển của quận trên một số lĩnh vực, một số dự án, khu dân cư mới hình thành đã có tác động tích cực trên nhiều mặt đối với quá trình xây dựng, phát triển địa phương. Với bề dày phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, hệ thống chính trị phường đã ra sức vận động nhân dân hoàn thiện cơ sở hạ tầng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hàng năm, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trên địa bàn.

Tuy nhiên, tình hình suy thoái kinh tế, việc thực hiện chậm một số dự án trên địa bàn, tình trạng ngập nước chưa được giải quyết triệt để đã có những tác động nhất định đến tư tưởng, đời sống nhân dân và cán bộ, đảng viên. Trong quá trình giữ danh hiệu “Phường văn hóa” (nay là “Phường văn minh đô thị”), “khu phố văn hóa”

còn gặp một số khó khăn nhất định, một bộ phận người dân chưa ý thức trong việc sử dụng lòng, lề đường, vỉa hè trên địa bàn, còn mua bán lấn chiếm lòng, lề đường, vỉa hè gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông và ảnh hưởng đến vẻ mỹ quan đô thị.

Ngày 25-5-2010, Đại hội Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ XI, nhiệm kỳ 2010 - 2015 được tổ chức. Đại hội nhận định trong những năm tới, tình hình kinh tế - xã hội chung của đất nước, Thành phố sẽ tiếp tục phát triển, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI sẽ đề ra những quyết sách lớn để xây dựng phát triển đất nước, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tăng cường nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, tăng cường các chính sách an sinh xã hội; trên địa bàn Quận 9, các cụm dân cư xung quanh phường được triển khai hoàn chỉnh sẽ có tác động nhất định đến sự phát triển về thương mại, dịch vụ trên địa bàn. Phước Bình vẫn tiếp tục là khu dân cư tập trung, có những mặt thuận lợi là cơ sở hạ tầng kỹ thuật ngày càng hoàn thiện, dân cư ổn định và sẽ là trung tâm thương mại, dịch vụ của khu vực; các thiết chế văn hóa, các hoạt động văn hóa được nâng cao và đi vào chiều sâu thông qua thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”... đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và từng bước được nâng cao.

Nhưng phường Phước Bình cũng đứng trước những thử thách: quy mô dân số ngày càng tăng theo tiến độ hoàn thiện của các khu dân cư mới, diện tích đất ở/đầu người giảm... Áp lực tăng dân số ảnh hưởng trực tiếp đến các vấn đề an sinh xã hội như: cơ sở giáo dục đào tạo gồm: trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, khu sinh hoạt công cộng trên địa bàn; công tác quản lý xã hội trên một số lĩnh vực sẽ gặp không ít khó khăn.

Từ những nhận định nêu trên, Đại hội đã đề ra phương hướng, mục tiêu của Đảng bộ phường Phước Bình trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 là tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng trong giai đoạn mới; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; tăng cường hiệu quả hoạt động của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; mở rộng dân chủ và bảo đảm kỷ cương pháp luật.

Cụ thể, phấn đấu nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ phường luôn đạt trong sạch vững mạnh; chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đạt loại xuất sắc; phường và các khu phố tiếp tục giữ vững các danh hiệu văn hóa. Bảo đảm vệ sinh môi trường, xây dựng

địa phương đạt yêu cầu về văn minh, mỹ quan đô thị; xây dựng ý thức cộng đồng trong địa bàn dân cư, tạo chuyển biến về chiều sâu trong nhân dân về nhận thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong Đảng bộ và tạo sự lan tỏa trong nhân dân.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Đồng chí Phan Tấn Việt được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng thời giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Ngọc Trung giữ chức Phó Bí thư. Đến tháng 10-2010, đồng chí Nguyễn Hạnh Thảo được điều động về giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng thời giữ chức Chủ tịch phường thay đồng chí Phan Tấn Việt; đồng chí Phùng Văn Hoàng được điều về giữ chức Phó Bí thư thay đồng chí Nguyễn Ngọc Trung.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ phường tổ chức học tập, quán triệt và triển khai đầy đủ, nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước; xây dựng các chương trình, kế hoạch phù hợp với địa phương để triển khai thực hiện. Đảng ủy luôn chú trọng chăm lo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thường xuyên tổ chức tốt việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; tổ chức đầy đủ các buổi

thông tin thời sự cho cán bộ, đảng viên; duy trì giao ban dư luận xã hội nhằm nắm bắt và định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; tăng cường công tác giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên; hướng dẫn cán bộ, đảng viên đang công tác tại phường đăng ký, rèn luyện việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quan liêu, chống tham nhũng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống thái độ cửa quyền, hách dịch đối với nhân dân. Đảng bộ xem đây là giải pháp có ý nghĩa quan trọng trong việc tăng cường sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng bộ và chính quyền.

Công tác nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân được Đảng ủy quan tâm thực hiện thông qua các buổi giao ban dư luận xã hội, các buổi tiếp xúc gặp gỡ để có hình thức sinh hoạt, biện pháp giải quyết phù hợp. Trong đợt kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”⁽¹⁾, cán bộ, đảng viên đã nêu cao tính tự giác trong việc phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, về tự diễn biến, tự chuyển hóa

1. Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16-01-2012.

trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, đã góp phần quan trọng nhằm củng cố sự đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong xã hội về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng ủy xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các chuyên đề hàng năm trong hệ thống chính trị và trong nhân dân với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: hội thi kể chuyện, thi viết cảm nhận, thi báo tường, báo ảnh, thi hát karaoke với nội dung học tập và làm theo Bác gắn với thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và các nhiệm vụ chính trị ở địa phương; qua đó, đã tạo chuyển biến tích cực về đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Nhiều phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các tầng lớp nhân dân được đề nghị biểu dương, khen thưởng. Sau 4 năm thực hiện (2010 - 2014), đã có 5 tập thể và 10 cá nhân được tuyên dương cấp quận và 34 tập thể, 68 cá nhân được tuyên dương cấp phường.

Đến cuối năm 2015, Đảng bộ có 18 chi, đảng bộ trực thuộc với tổng số đảng viên là 330 đồng chí, trong đó có

5 chi bộ khu phố, 3 chi bộ liên tổ dân phố thuộc đảng bộ bộ phận khu phố 2 và 9 chi bộ ngành. Số đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ khu phố, liên tổ dân phố là 228 đồng chí, chiếm tỷ lệ 69,01%; số đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ cơ quan, ngành là 102 đồng chí, chiếm tỷ lệ 30,99%.

Thường xuyên kiện toàn nhân sự, điều chỉnh, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; tập trung củng cố, nâng cao chất lượng và từng bước chuẩn hóa cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX). Trên 90% cán bộ phường có trình độ trung cấp chính trị trở lên; 100% cán bộ chính quyền có trình độ trung cấp hoặc đại học chuyên ngành, các chức danh diện Quận ủy quản lý có trình độ đại học chuyên môn và trung cấp chính trị trở lên.

Công tác quản lý đảng viên và xây dựng, củng cố tổ chức đảng được chú trọng, 100% đảng viên công tác ở cơ quan phường được giới thiệu về sinh hoạt với cấp ủy nơi cư trú. Mỗi năm, Đảng bộ có từ 80 - 85% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ; có từ 30 - 50% số chi, đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, trong đó có 15% đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu, không có tổ chức đảng yếu kém. Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW

của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Đảng ủy đã hướng dẫn cụ thể về nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ; nhiều chi bộ thực hiện nghiêm túc, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy.

Trong giai đoạn 2010 - 2015, Đảng bộ kết nạp được 38 đảng viên, tăng 46% so nhiệm kỳ 2005 - 2010, nhưng chỉ đạt 63,3% so với chỉ tiêu nhiệm kỳ 2010 - 2015 đề ra là 60 đảng viên. Nguyên nhân là nguồn cảm tình đảng không ổn định; một số chi bộ chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác phát triển đảng viên, có chi bộ trong 2 nhiệm kỳ liên tiếp không kết nạp được đảng viên.

Thực hiện các kế hoạch và hướng dẫn của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch số 38-KH/QU ngày 09-5-2012 và Hướng dẫn số 03-HD/QU ngày 16-8-2012 của Ban Thường vụ Quận ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Đảng ủy phường đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 05-KH/ĐU ngày 15-6-2012. Sau khi lấy ý kiến từ các tổ chức đảng, đoàn thể, từ các đảng viên, đoàn viên, hội viên, ngày 11-12-2012, Đảng ủy phường tiến hành kiểm điểm theo các nội dung của Nghị quyết và

thực hiện việc tổng kết công tác này vào các kỳ tổng kết của Đảng bộ hàng năm. Qua việc tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 hàng năm gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị phường có sự chuyển biến sâu sắc, đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, bản lĩnh về chính trị, luôn giữ gìn phẩm chất đạo đức lối sống đã góp phần hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, không có cán bộ thoái hóa, biến chất, vi phạm kỷ luật.

2. Củng cố hệ thống chính trị, phường Phước Bình vươn lên thành đô thị hiện đại

Củng cố hệ thống chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Đối với hệ thống chính quyền, phường Phước Bình thường xuyên kiện toàn, sắp xếp và ổn định các chức danh của Ủy ban nhân dân nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tăng cường chế độ trách nhiệm, thực hiện chức trách trong thực hiện nhiệm vụ được giao; đoàn kết, hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, có quan hệ gắn bó với nhân dân. Đảm bảo thực hiện quy chế dân

chủ cơ sở gắn với công tác dân vận của chính quyền với phương châm: nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin.

Chất lượng đội ngũ cán bộ tổ dân phố, khu phố thường xuyên được nâng cao, công tác hòa giải tại cộng đồng dân cư được thực hiện tốt, không để xảy ra trường hợp khiếu kiện vượt cấp, khiếu kiện đông người. Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến từng hộ dân trên hệ thống truyền thanh.

Đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường xuyên kiểm tra đảng viên đương chức, cán bộ, công chức việc tu dưỡng bản thân trong phòng, chống tham nhũng. Đảng bộ lãnh đạo chặt chẽ công tác chống lãng phí, thực hành tiết kiệm trong sử dụng ngân sách, tiết kiệm chi ở một số nội dung như: hội nghị, điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm.

Công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân phường tiếp tục thực hiện có chiều sâu, cơ chế “một cửa liên thông” được nhân dân đồng tình ủng hộ. Hiệu quả giải quyết hồ sơ hành chính cho tổ chức, công dân ngày càng được nâng cao, đạt mục tiêu nhanh chóng, thuận tiện và đúng quy định. Việc ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-

2008 đã tác động tích cực đến thái độ làm việc của từng cán bộ, công chức trong giao tiếp với công dân; kỷ cương hành chính ngày càng đi vào nề nếp, tránh mọi biểu hiện gây phiền hà cho nhân dân, không để hồ sơ tồn đọng, trễ hẹn.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Các phong trào thi đua yêu nước, bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày càng đi vào chiều sâu. Mặt trận, đoàn thể và các tổ chức xã hội phát huy tốt vai trò trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố sự đồng thuận xã hội.

Đảng ủy đã triển khai, quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Trung ương, Chương trình hành động số 22-CTr/QU của Quận ủy về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước trong tình hình mới”; triển khai và thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW của Thành ủy về “Tiếp tục thực hiện Quy chế Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư”, Quyết định số 217/QĐ-TW của Ban Chấp hành Trung ương

về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”, Quyết định số 218/QĐ-TW của Ban Chấp hành Trung ương về việc “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”.

Trong giai đoạn 2010 - 2015, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường đã huy động nguồn lực tại chỗ cho chương trình quỹ “Vì người nghèo” với số tiền 899.863.200 đồng, đã chăm lo cho các đối tượng trong chương trình nhân các dịp lễ tết, trao 411 suất học bổng, sửa chữa chống dột 8 nhà tình nghĩa, nhà tình thương, trợ cấp khó khăn cho hơn 800 lượt hộ gia đình; vận động quỹ “Vì Trường Sa thân yêu - vì tuyến đầu Tổ quốc” (nay là quỹ “Vì biển đảo quê hương - vì tuyến đầu Tổ quốc”)...

Hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên ngày càng có nhiều phong trào sôi nổi, kết hợp hoạt động với tuyên truyền, giáo dục nhóm nhỏ phù hợp sở thích, lứa tuổi như thi thuyết trình, hái hoa dân chủ, thi tìm hiểu truyền thống cách mạng của địa phương, tìm địa chỉ đỏ... qua đó thu hút nhiều thanh niên vào tổ chức. Liên tục các năm từ 2012 đến 2015, Đoàn phường luôn đạt xuất sắc trong phong trào thi đua của quận.

Hội Liên hiệp Phụ nữ được củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, có nhiều phong trào hành động cách mạng thiết thực như: phong trào vì sự tiến bộ của phụ nữ, phong trào phụ nữ 2 giỏi, đặc biệt là phong trào phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, phong trào giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, phối hợp với công an, quân sự bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giúp đỡ, giáo dục các đối tượng hồi gia, tái hòa nhập cộng đồng,... hàng năm đều được ngành dọc xếp loại xuất sắc.

Hội Cựu chiến binh luôn đạt xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong nhiều năm liền. Nổi bật nhất là công tác giáo dục chính trị, giáo dục truyền thống cho thanh niên trên địa bàn. Hội đã thường xuyên tổ chức hành trình về nguồn thăm các địa chỉ đỏ trên địa bàn Quận 9 và các điểm như: địa đạo Củ Chi, mộ Cụ Nguyễn Sinh Sắc tại Đồng Tháp, quê hương Đồng Khởi Bến Tre,....

Hội Người cao tuổi, Câu lạc bộ Truyền thống kháng chiến đã có những đóng góp tích cực vào hoạt động chung của địa phương, phối hợp với các đoàn thể tổ chức các hoạt động bổ ích cho hội viên, giáo dục truyền thống cho đoàn viên thanh niên; duy trì tốt hoạt động Câu lạc bộ dưỡng sinh, hàng năm đều đạt thành tích cao trong các hội thi do quận, Thành phố tổ chức.

Hội Chữ thập đỏ duy trì tốt hoạt động hiến máu nhân đạo và các hoạt động xã hội từ thiện; Hội Khuyến học đã có nhiều đóng góp tích cực trong công tác khuyến học, khuyến tài, khuyến sư. Hàng năm, Hội đều trao các suất học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học giỏi.

Trên lĩnh vực kinh tế

Thực hiện chủ trương định hướng cơ cấu kinh tế theo hướng “Thương mại - dịch vụ - sản xuất gia công”, phường luôn tạo điều kiện thuận lợi để các hộ kinh doanh an tâm đầu tư mở rộng các loại hình thương mại, dịch vụ. Năm 2015, Phước Bình có 768 cơ sở hoạt động ngành thương mại - dịch vụ, sản xuất gia công. So với năm 2010, tăng 303 hộ kinh doanh cá thể có giấy phép kinh doanh; 100% hộ sản xuất kinh doanh đủ điều kiện có giấy phép và kinh doanh đúng mặt hàng đã đăng ký, hoàn thành nghĩa vụ thuế, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường; công tác hậu kiểm, quản lý thị trường được thực hiện thường xuyên. Thu thuế công thương nghiệp hộ kinh doanh cá thể trong nhiệm kỳ trung bình đạt 82,24%.

Công tác quản lý đô thị được thực hiện thường xuyên, phường kiên quyết xử lý các trường hợp xây dựng

không phép, sai phép; kiên trì thực hiện công tác vận động, xử phạt các trường hợp lấn chiếm lòng, lề đường, quảng cáo không đúng quy định. Tuy nhiên, tình hình buôn bán lấn chiếm lòng, lề đường vẫn chưa được khắc phục triệt để, nhất là khu vực chợ Phước Bình. Để đảm bảo mỹ quan đô thị, phường phát động và thực hiện mô hình “khu phố không rác”, “tuyến đường văn minh - mỹ quan đô thị”, phong trào “thực hiện nếp sống văn minh mỹ quan đô thị”, đề xuất cấp trên xử lý các trường hợp gây ô nhiễm môi trường, tăng cường tuyên truyền và phổ biến rộng rãi đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân về tác hại của ô nhiễm môi trường nhằm nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường.

Trong giai đoạn 2010 - 2015, phường đã tranh thủ nguồn vốn đầu tư của quận, sử dụng vốn kết dư ngân sách phường để đầu tư cho các công trình trọng điểm như: xây dựng hoàn chỉnh hệ thống đèn chiếu sáng, trồng cây xanh ở các tuyến đường trên địa bàn; xây mới trường Tiểu học, Trung học cơ sở Phước Bình, sửa chữa Nhà văn hóa phường và trụ sở các khu phố; vận động nhân dân nhựa hóa 1 tuyến đường tại khu phố Bến Cát; xã hội hóa khu công viên Khu phố 3 trị giá trên 200 triệu đồng, vận động tiểu thương sửa chữa chợ Phước Bình với kinh phí 500 triệu đồng; thường xuyên phối hợp các ngành chức năng của quận duy tu và nâng cấp

hệ thống thoát nước trên địa bàn. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong 5 năm qua là 3,929 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách nhà nước 3,1 tỷ đồng và vốn huy động trong dân là 0,8 tỷ đồng.

Văn hóa - xã hội

Thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng “Phường Văn minh đô thị” được xác định là nhiệm vụ chung của Đảng bộ và nhân dân địa phương. Phong trào tiếp tục được đẩy mạnh và đi vào thực chất. Nhà văn hóa và Trạm Truyền thanh phường phục vụ tốt nhu cầu thông tin, vui chơi, giải trí lành mạnh của nhân dân; tiếp tục duy trì thành tích 6/6 khu phố được công nhận đạt tiêu chuẩn khu phố văn hóa, trong đó, có 2 khu phố đạt tiêu chuẩn khu phố văn hóa 13 năm liên tục, phường được công nhận phường văn minh đô thị giai đoạn 2010 - 2013, Ủy ban nhân dân phường được công nhận công sở văn minh sạch đẹp; tỷ lệ tổ dân phố đạt tổ dân phố văn hóa luôn đạt từ 80% trở lên; có từ 92 % đến 94% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa.

Đối với công tác giáo dục, Ban Chấp hành Đảng bộ phường chú trọng phối hợp với các cơ quan giáo dục cấp trên lãnh đạo các chi bộ trường học nâng cao chất lượng đào tạo, không chạy theo bệnh thành tích, từ đó nâng cao hiệu quả trong công tác giáo dục, đào tạo.

Hàng năm, địa phương luôn đảm bảo chỉ tiêu 100% trẻ đến tuổi vào lớp 1, 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6, hiệu suất đào tạo của trường Tiểu học đạt 99,35%, trường Trung học cơ sở đạt 91%, không có học sinh bỏ học do hoàn cảnh khó khăn, trường Mầm non Phước Bình tiếp tục giữ vững danh hiệu là trường đạt chuẩn quốc gia từ năm 2005. Trung tâm học tập cộng đồng được duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động, đáp ứng được nhu cầu học tập trong nhân dân. Ngoài ra, các tổ chức xã hội, các đoàn thể, các ngành được huy động tham gia vào công tác giáo dục như: vận động đưa trẻ đến trường; duy trì các loại học bổng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; khen thưởng học sinh có thành tích xuất sắc; tôn vinh gia đình hiếu học, chất lượng giáo dục trên địa bàn đã có nhiều tiến bộ.

Đảng ủy tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt công tác chăm sóc y tế trên địa bàn, không để dịch bệnh xảy ra, tăng cường công tác quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, không để ngộ độc thực phẩm tập thể, nhất là khu vực trường học. Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ - chăm sóc - giáo dục trẻ em được triển khai có hiệu quả; thực hiện tốt các chương trình Quốc gia về y tế; công tác thông tin tuyên truyền về vệ sinh phòng dịch được tăng cường. Trạm y tế nhiều năm liền giữ

vững là đơn vị đạt loại A. Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động các chủ trương, chính sách pháp luật về dân số - kế hoạch hóa gia đình nhằm hướng tới xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc”. Nhờ đó, mức tăng dân số tự nhiên trên địa bàn phường luôn duy trì từ 1,1% trở xuống, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên hàng năm giảm.

Công tác giảm nghèo, tăng hộ khá; thực hiện chính sách an sinh xã hội được Đảng bộ phường tập trung lãnh đạo hoàn thành chỉ tiêu “giảm nghèo, tăng hộ khá” hàng năm. Phước Bình không còn hộ nghèo theo tiêu chí của Thành phố (thu nhập từ 8 triệu đồng lên 10 triệu đồng/năm); hàng năm đều hoàn thành chỉ tiêu vận động bổ sung cho nguồn quỹ xóa đói giảm nghèo của phường là 15 triệu đồng nâng tổng số tiền quỹ xóa đói giảm nghèo lên trên 600 triệu đồng.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ trợ cấp diện chính sách; hoàn thành chỉ tiêu sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà tình thương; tổ chức 10 buổi giới thiệu việc làm, giới thiệu 375 lượt lao động trong đó có 80 người có việc làm ổn định.

Quốc phòng - an ninh

Hàng năm, phường thực hiện đạt yêu cầu về công tác diễn tập phòng thủ, công tác tuyển quân đạt 100%

chỉ tiêu được giao, không có thanh niên chống lệnh gọi nhập ngũ; lực lượng dân quân thường xuyên được củng cố, bổ sung đủ biên chế và số lượng so với dân số, tỷ lệ dân quân tham gia huấn luyện đạt từ 85% trở lên. Quản lý chặt chẽ quân dự bị động viên, có từ 90% quân số có mặt khi có lệnh huy động huấn luyện hoặc sẵn sàng chiến đấu, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ huấn luyện, hội thao, diễn tập. Công tác hậu phương quân đội, công tác dân vận trong lực lượng vũ trang luôn được quan tâm chỉ đạo. Duy trì hoạt động liên tịch giữa lực lượng vũ trang với các đoàn thể chính trị - xã hội.

Đối với công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội, Đảng bộ thường xuyên vận động nâng cao ý thức cảnh giác trong nhân dân, trước hết là trong cán bộ, đảng viên đối với âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các phần tử thoái hóa biến chất; phát huy có hiệu quả liên tịch giữa Công an và Quân sự, Công an với Hội Người cao tuổi, với Hội Liên hiệp Phụ nữ làm nòng cốt cho phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Ban Chấp hành Đảng bộ thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn hoạt động của đơn vị Công an phường, thành lập Đội dân phòng tại 6 khu phố theo quy định của Thành phố gồm có 60 đồng chí. Duy trì

và phát huy tốt lực lượng bảo vệ dân phố trong công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định, thực hiện tốt chương trình mục tiêu 3 giảm; giữ vững địa bàn trong sạch, không có hoạt động ma túy, mại dâm; các tệ nạn xã hội như cờ bạc, số đề... được tập trung lãnh đạo đẩy lùi và hạn chế phát sinh mới; tình hình phạm pháp hình sự có nhiều diễn biến phức tạp, số vụ phạm pháp hình sự giảm 22,8% so với nhiệm kỳ, nhưng tỷ lệ điều tra phá án bình quân chỉ đạt 50,96%, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết (70%); tệ nạn ma túy cơ bản được giải quyết nhưng tiềm ẩn nguy cơ tái nghiện cao.

Công tác tư pháp được tập trung chỉ đạo, tăng cường các giải pháp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để đơn thư tồn đọng; việc tiếp nhận và xử lý đơn, thư kiến nghị, phản ánh của nhân dân được thực hiện đúng quy trình, đúng pháp luật, đảm bảo quyền lợi của nhân dân; lãnh đạo thường đảm bảo lịch tiếp công dân hàng tuần và tăng cường công tác tiếp xúc đối thoại với nhân dân. Trong nhiệm kỳ, không xảy ra tình trạng khiếu nại vượt cấp, khiếu kiện đông người.

* **

Trong giai đoạn 1997 - 2015, bằng sự nỗ lực và ý chí phấn đấu của Đảng bộ và nhân dân phường Phước

Bình, tình hình kinh tế phường tiếp tục có bước phát triển mới, ngành thương mại và dịch vụ tiếp tục tăng trưởng phù hợp với quá trình đô thị hóa của phường. Bộ mặt đô thị của phường từng bước được cải thiện khang trang hơn. Mức thu nhập và đời sống của người dân được nâng lên rõ rệt. Chính nhờ những nỗ lực không ngừng của toàn Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ phường đến khu phố, năm 2004 phường Phước Bình vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba⁽¹⁾.

Trải qua 4 kỳ đại hội (VIII, IX, X, XI), Đảng bộ phường Phước Bình tiếp tục có bước phát triển vượt bậc cả về số lượng lẫn chất lượng. Nếu như năm 2000, Đảng bộ phường có 7 chi bộ, với 146 đảng viên, thì đến năm 2015, số lượng chi bộ trực thuộc lên đến 18, với 330 đảng viên. Chất lượng đảng viên cũng tăng lên đáng kể, số lượng đảng viên có trình độ cử nhân, thạc sĩ tăng cao hơn so với thời kỳ mới thành lập phường.

Điểm sáng trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ phường Phước Bình trong giai đoạn này chính là trên lĩnh vực văn hóa. Phước Bình là phường đầu tiên của Quận 9 đăng ký thi đua xây dựng “Phường Văn hóa”. Với sự quyết tâm của toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Phước Bình, sau 4 năm thi đua thực hiện các tiêu chí xây dựng phường văn hóa, đến năm

1. Quyết định số 836/2004/QĐ/CTN, ngày 02-11-2004.

2004, phường Phước Bình vinh dự là một trong những phường đầu tiên được công nhận danh hiệu là Phường Văn hóa của Thành phố. Đến năm 2007, phường Phước Bình được công nhận danh hiệu “Phường Văn hóa” lần thứ hai; năm 2013, phường tiếp tục được công nhận danh hiệu “Phường văn minh đô thị”. Kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được, Đảng bộ và nhân dân Phước Bình tiếp tục đoàn kết, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, thách thức, huy động tiềm lực địa phương, tranh thủ các nguồn lực cấp trên, phát huy tinh thần chủ động, ý chí tự lực, tự cường, tạo nên sự phát triển mạnh mẽ, đưa sự nghiệp đổi mới của Đảng đi lên, chất lượng đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của các kỳ đại hội đã đề ra.

KẾT LUẬN

Theo các tư liệu lịch sử còn lưu lại cho đến ngày nay, khởi nguồn của phường Phước Bình là từ ấp Nam Hòa thuộc làng Bình Thái thời các vua đầu triều Nguyễn. Qua thời gian, vùng đất này đã chứng kiến và trải qua nhiều thăng trầm của lịch sử, gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển, lịch sử đấu tranh cách mạng của vùng đất Sài Gòn - Gia Định xưa, của Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay. Địa danh Phước Bình xuất hiện lần đầu năm 1972, khi chính quyền Việt Nam Cộng hòa cho xây dựng “làng thương phế binh” và thành lập xã Phước Bình, quận Thủ Đức trên phần đất của ấp Nam Hòa và một số vùng phụ cận của xã Phước Long.

Trước năm 1975, lịch sử đấu tranh giữ nước và đấu tranh cách mạng của nhân dân trên vùng đất Phước Bình ngày nay nằm trong lịch sử đấu tranh chung của nhân

dân xã Phước Long, huyện Thủ Đức. Ngay từ những ngày đầu khi thực dân Pháp tiến hành xâm lược nước ta, phong trào đấu tranh của nhân dân Phước Long liên tục nổ ra dù không thành công nhưng đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Từ khi có sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là Chi bộ Đê-pô xe lửa Dĩ An (huyện Thủ Đức) và sau này là Chi bộ xã Phước Long, nhân dân ấp Nam Hòa cùng với nhân dân Phước Long đã anh dũng đứng lên đấu tranh giành lại độc lập cho dân tộc dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhân dân ấp Nam Hòa, xã Phước Long, cùng với nhân dân Thủ Đức, nhân dân Thành phố đã anh dũng chiến đấu chống lại hai cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đóng góp một phần công sức của mình vào công cuộc giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Từ sau năm 1975 đến năm 1997, xã Phước Bình là một đơn vị hành chính thuộc huyện Thủ Đức. Trong những ngày đầu tiếp quản, với đặc điểm của địa bàn dân cư chủ yếu là cư dân của chế độ Việt Nam Cộng hòa, hoạt động kinh tế phụ thuộc hoàn toàn vào trợ cấp của chính quyền Sài Gòn, lại không có đất sản xuất nông nghiệp, đời sống của người dân Phước Bình còn rất nhiều khó khăn, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an ninh - trật tự. Ủy ban Quân quản lâm thời xã Phước

Bình đã từng bước ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện các chính sách nhằm làm cho người dân an tâm, tin tưởng vào chính quyền cách mạng, truy bắt các phần tử chống đối, phá hoại chính quyền. Cũng từ đây, Chi bộ đảng đầu tiên ở Phước Bình được thành lập, củng cố và không ngừng phát triển. Từ một chi bộ có ít đảng viên nòng cốt, tổ chức đảng ở Phước Bình đã không ngừng củng cố phát triển cơ sở đảng, từ một chi bộ đã phát triển thành đảng bộ với 6 chi bộ trực thuộc; số lượng đảng viên cũng không ngừng tăng lên.

Trong suốt thời gian đó, Chi bộ, Đảng bộ xã Phước Bình đã thực hiện lãnh đạo toàn diện các mặt đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn thông qua các văn kiện, nghị quyết, đưa Phước Bình từng bước vượt qua khó khăn những năm đầu sau chiến tranh và từng bước thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng. Nền kinh tế ở Phước Bình đã có sự chuyển biến mạnh mẽ từ lấy tiểu thủ công nghiệp làm mũi nhọn sang chọn thương nghiệp, dịch vụ làm trọng tâm trong nền kinh tế. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định; trình độ văn hóa của người dân ngày càng được nâng lên rõ rệt.

Trong giai đoạn 1997 - 2015, Phước Bình trở thành một phường của quận 9. Đảng bộ phường Phước Bình được thành lập trên cơ sở đổi tên Đảng bộ xã Phước

Bình thành Đảng bộ phường Phước Bình, giữ nguyên cơ cấu nhân sự của Đảng bộ xã Phước Bình. Kể từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường Phước Bình, hệ thống tổ chức đảng được xây dựng theo hướng trong sạch vững mạnh và có sự phát triển mạnh mẽ cả về số lượng lẫn chất lượng đảng viên. Nếu như năm 1997, Đảng bộ phường Phước Bình có 6 chi bộ, với 112 đảng viên, thì đến năm 2015 đã tăng lên 18 chi, đảng bộ và 330 đảng viên.

Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã tập trung lãnh đạo hệ thống chính trị khắc phục mọi khó khăn, chủ động đưa ra nhiều giải pháp, phát huy sức mạnh tổng hợp và sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị mà nghị quyết Đại hội đã đề ra.

Là địa bàn không có nền tảng kinh tế công nghiệp, không có đất sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ Phước Bình xác định hướng đi trong phát triển kinh tế của địa phương là thương nghiệp, dịch vụ và sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Nhờ có hướng đi đúng, đời sống kinh tế của người dân Phước Bình dần khá lên, chương trình xóa đói giảm nghèo (nay là chương trình giảm nghèo bền vững) ở địa phương đạt được nhiều kết quả đáng phấn khởi. Tình hình kinh tế - xã hội ngày càng phát triển đúng định hướng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; các công

trình cơ sở hạ tầng, phúc lợi xã hội như đường giao thông, vỉa hè, trường học... được nâng cấp, xây mới đáp ứng nhu cầu phục vụ nhân dân.

Cùng với sự phát triển kinh tế, đời sống văn hóa - xã hội ở Phước Bình cũng được nâng lên. Từ một địa phương còn tồn tại các tệ nạn xã hội, Phước Bình đã vươn mình, trở thành một trong những phường đầu tiên của quận và của thành phố đạt tiêu chuẩn “Phường Văn hóa” (nay là Phường Văn minh đô thị). Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” từng bước được nâng cao; việc thực hiện nếp sống văn minh, mỹ quan đô thị được người dân hưởng ứng tích cực.

Mặt trận và các đoàn thể thường xuyên được củng cố về tổ chức, kiện toàn về nhân sự; từng bước thực hiện đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, các phong trào hành động cách mạng được đa số đoàn viên, hội viên và nhân dân hưởng ứng thực hiện có hiệu quả, ngày càng có nhiều mô hình mới, nhiều gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong cộng đồng dân cư.

Tuy đã đạt được những thành quả rất đáng ghi nhận như trên, Đảng bộ phường Phước Bình nhận thấy vẫn còn một số hạn chế cần phải tiếp tục khắc phục trong thời gian tới. Về công tác xây dựng Đảng, một số cấp ủy chi bộ chưa chủ động, nhạy bén trong công tác. Công tác tạo nguồn phát triển đảng trong các doanh nghiệp

ngoài khu vực Nhà nước còn nhiều khó khăn. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy các chi bộ chưa được tiến hành thường xuyên nên hiệu quả chưa cao. Bên cạnh đó, môi trường sống ở một số khu vực trên địa bàn phường chưa thật sự tốt, vẫn còn tình trạng ngập nước cục bộ khi mưa lớn kéo dài. Tình trạng lấn chiếm, sử dụng lòng, lề đường, vỉa hè không đúng quy định còn xảy ra. Việc thực hiện nếp sống văn minh đô thị bước đầu đã có một số kết quả nhất định nhưng chưa vững chắc.

Nhận thức được những nguyên nhân của các hạn chế nêu trên, trong thời gian tới, Đảng bộ phường Phước Bình tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng trong giai đoạn mới; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; tạo sự chuyển biến rõ nét hơn nữa trong thực hiện các giải pháp khắc phục những hạn chế khuyết điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; tăng cường hiệu quả hoạt động của chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể; giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; mở rộng dân chủ, bảo đảm kỷ cương pháp luật; tiếp tục cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trên địa bàn. Cụ thể,

phấn đấu trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ phường đạt trong sạch vững mạnh hàng năm; chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đạt loại xuất sắc; phường và các khu phố tiếp tục thực hiện tốt các tiêu chí phường văn minh đô thị và khu phố văn hóa. Bảo đảm vệ sinh môi trường, xây dựng địa phương đạt yêu cầu về văn minh, mỹ quan đô thị; xây dựng ý thức cộng đồng trong địa bàn dân cư, tạo chuyển biến có chiều sâu trong nhân dân về nhận thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong Đảng bộ và tạo sự lan tỏa trong nhân dân.

Trải qua quá trình lãnh đạo đưa Phước Bình thoát khỏi khó khăn về kinh tế, trở thành điểm sáng trên lĩnh vực văn hóa, xã hội của Quận 9, để tiếp tục giữ gìn và phát huy trong những giai đoạn tiếp theo, Đảng bộ phường Phước Bình đã đúc kết cho mình một số bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh; không ngừng chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy tinh thần làm chủ, tính năng động, sáng tạo của quần chúng nhân dân để hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Hai là, phải nắm vững và vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối của Đảng, các nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy vào điều kiện thực tế địa

phương để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn cách mạng, khơi dậy những tiềm năng sáng tạo của địa phương.

Ba là, chú trọng tìm tòi các hình thức, phương pháp phù hợp để phát huy nguồn lực tại chỗ, phát huy dân chủ cơ sở, tranh thủ sự quan tâm, hỗ trợ của cấp trên, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Bốn là, thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng và không ngừng nâng cao năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu cách mạng trong mọi thời kỳ.

Với những thành tích đã đạt được và kinh nghiệm được đúc kết trong quá trình đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ và nhân dân Phước Bình tiếp tục vững bước, phát huy truyền thống cách mạng hào hùng, sẵn sàng thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ trên con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam.

Phụ lục



DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH CHI, ĐẢNG BỘ PHƯỚC BÌNH QUA CÁC THỜI KỲ (1975 - 2015)

Chi bộ lâm thời (1975 - 1976)

- | | |
|------------------------|---|
| 1. Bà Lê Thị Hoa | Bí thư (1975 - 1976) |
| 2. Ông Lưu Chí Hùng | Chủ tịch (1975) |
| 3. Ông Nguyễn Văn Hùng | Bí thư (1976) |
| 4. Bà Trần Thị Hết | Phó Bí thư - Chủ tịch
Ủy ban nhân dân (1976) |

Chi bộ xã Phước Bình nhiệm kỳ I (1977 - 1981)

- | | |
|---------------------------|---|
| 1. Ông Lê Văn Dùm | Bí thư - Xã đội trưởng (1977) |
| 2. Ông Nguyễn Văn Hùng | Phó Bí thư - Chủ tịch
Ủy ban nhân dân (1977 - 1979) |
| 3. Bà Hồ Thị Phương | Bí thư (1978 - 1979) |
| 4. Ông Nguyễn Văn Bê | Chủ tịch Ủy ban nhân dân
(1979) |
| 5. Ông Nguyễn Quang Chung | Bí thư (1979)
Chủ tịch Ủy ban nhân dân
(cuối 1979 - 1982) |

Chi bộ xã Phước Bình nhiệm kỳ II (1982 - 1983)

1. Ông Trần Văn Nhồng Bí thư
2. Ông Nguyễn Văn Hiến Phó Bí thư
Chủ tịch Ủy ban nhân dân
3. Ông Thái Hoàng Chi ủy viên
4. Ông Nguyễn Trọng Lũy Chi ủy viên
5. Bà Nguyễn Thị Hạnh Chi ủy viên

Chi bộ xã Phước Bình nhiệm kỳ III (1984 - 1985)

1. Ông Thái Hoàng Bí thư
2. Ông Nguyễn Trọng Lũy Phó Bí thư
Chủ tịch Ủy ban nhân dân
3. Ông Lê Phục Hưng Chi ủy viên
4. Bà Lê Thị Hồng Chi ủy viên
5. Ông Nguyễn Văn Út Chi ủy viên - Trưởng Công an

Đảng bộ xã Phước Bình nhiệm kỳ IV (1986 - 1988)

1. Ông Nguyễn Doãn Tục Bí thư
2. Bà Lê Thị Hồng Phó Bí thư
3. Ông Lê Phục Hưng Đảng ủy viên
Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4. Ông Nguyễn Văn Út Đảng ủy viên - Trưởng Công an
5. Ông Nguyễn Văn Phương Đảng ủy viên
Chỉ huy trưởng Quân sự

Đảng bộ xã Phước Bình nhiệm kỳ V (1989 - 1991)

1. Bà Lê Thị Hồng Bí thư
2. Ông Phan Văn Vệ Phó Bí thư
3. Ông Lê Phục Hưng Đảng ủy viên - Chủ tịch
Ủy ban nhân dân (đến 1990)
4. Ông Trần Văn Hạnh Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch
Ủy ban nhân dân (đến 1990)
Đảng ủy viên - Chủ tịch
Ủy ban nhân dân (từ 1990)
5. Ông Phan Văn Loan Đảng ủy viên
6. Ông Nguyễn Văn Út Đảng ủy viên
Trưởng Công an
7. Ông Lại Như Hà Đảng ủy viên - Chủ tịch
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Đảng bộ xã Phước Bình nhiệm kỳ VI (1992 - 1993)

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Phan Văn Vệ | Bí thư |
| 2. Ông Lâm Đạo Trung | Phó Bí thư |
| 3. Ông Nguyễn Văn Út | Đảng ủy viên
Chủ tịch Ủy ban nhân dân |
| 4. Ông Võ Hữu Đức | Đảng ủy viên - Chủ nhiệm
Ủy ban Kiểm tra Đảng |
| 5. Ông Nguyễn Văn Tư | Đảng ủy viên - Trưởng Ban
Tuyên huấn Đảng ủy |
| 6. Ông Nguyễn Văn Châu | Đảng ủy viên
Trưởng Công an |
| 7. Ông Phan Văn Thanh | Đảng ủy viên - Xã Đội trưởng |
| 8. Ông Nguyễn Ngọc Phan | Đảng ủy viên - Phụ trách
Thương binh Xã hội |
| 9. Ông Ngô Văn Minh | Đảng ủy viên - Chủ tịch
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc |

Đảng bộ xã Phước Bình nhiệm kỳ VII (1994 - 1996)

1. Ông Phan Văn Vệ Bí thư
2. Ông Lâm Đạo Trung Phó Bí thư
3. Ông Nguyễn Văn Út Ủy viên Ban Thường vụ
Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4. Ông Huỳnh Tiến Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch
Ủy ban nhân dân
5. Ông Phan Văn Thanh Đảng ủy viên - Xã Đội trưởng
6. Ông Nguyễn Văn Châu Đảng ủy viên - Trưởng Công an
7. Ông Ngô Văn Minh Đảng ủy viên - Chủ tịch
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
8. Bà Nguyễn Thị Minh Mẫn Chủ tịch Hội Phụ nữ
9. Trương Văn Quới Đảng ủy viên
Bí thư Chi bộ ấp 1

Đảng bộ xã Phước Bình nhiệm kỳ VIII (1996 - 2000)

1. Ông Phan Văn Vệ Bí thư
2. Bà Nguyễn Thị Minh Mẫn Phó Bí thư
3. Ông Nguyễn Văn Út Ủy viên Ban Thường vụ -
Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4. Ông Huỳnh Tiến Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch
Ủy ban nhân dân
5. Ông Nguyễn Trọng Lũy Đảng ủy viên - Chủ tịch
Hội đồng nhân dân
6. Ông Nguyễn Văn Châu Đảng ủy viên - Trưởng Công an
7. Ông Lâm Đạo Trung Đảng ủy viên
8. Bà Nguyễn Thị Thú Đảng ủy viên - Chủ tịch
Hội Liên hiệp Phụ nữ
9. Ông Ngô Văn Minh Đảng ủy viên - Chủ tịch
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Tháng 3-1997, Quận ủy Quận 9 quyết định đổi tên Đảng bộ xã Phước Bình thành Đảng bộ phường Phước Bình. Đảng bộ phường được giữ nguyên cơ cấu tổ chức; tổ chức đại hội nhưng không bầu Ban Chấp hành, nhiệm kỳ VIII kéo dài đến năm 2000. Trong nhiệm kỳ VIII, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phước Bình có sự thay đổi nhân sự:

- Tháng 3-1997, ông Nguyễn Hoàng Hà được bầu giữ chức Đảng ủy viên - Trưởng Công an thay ông Nguyễn Văn Châu.

- Tháng 5-1998, ông Lâm Đạo Trung được bầu giữ chức Phó Bí thư thay bà Nguyễn Thị Minh Mẫn. Bà Quán Thị Chịch được bầu giữ chức Đảng ủy viên - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thay bà Nguyễn Thị Thú. Ông Trương Văn Quới được bầu giữ chức Đảng ủy viên - Phụ trách Khu phố 1.

Đảng bộ phường Phước Bình nhiệm kỳ IX (2000 - 2005)

- | | |
|------------------------|--|
| 1. Ông Phan Văn Vệ | Bí thư |
| 2. Ông Lâm Đạo Trung | Phó Bí thư |
| 3. Ông Nguyễn Văn Út | Ủy viên Ban Thường vụ -
Chủ tịch Ủy ban nhân dân |
| 4. Ông Nguyễn Văn Tài | Đảng ủy viên - Chủ tịch
Hội đồng nhân dân |
| 5. Ông Mai Hiến Thắng | Đảng ủy viên - Chủ nhiệm
Ủy ban Kiểm tra |
| 6. Ông Nguyễn Hoàng Hà | Đảng ủy viên - Trưởng Công an |
| 7. Bà Dương Thị Thanh | Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc |
| 8. Bà Nguyễn Thị Thú | Đảng ủy viên - Chủ tịch
Hội Liên hiệp Phụ nữ |
| 9. Ông Nguyễn Văn Tân | Đảng ủy viên - Phụ trách
Chi bộ Khu phố 4 |

Trong nhiệm kỳ IX, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phước Bình có sự thay đổi nhân sự:

- Năm 2003, bà Đặng Thị Hồng Liên được bầu giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ - Quyền Chủ tịch Ủy ban

nhân dân thay ông Nguyễn Văn Út chuyển công tác. Ông Lê Tấn Hiệp được bầu giữ chức Đảng ủy viên - Trưởng Công an thay ông Nguyễn Hoàng Hà. Bà Nguyễn Thị Minh được bầu giữ chức Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

- Tháng 4-2004, bà Đặng Thị Hồng Liên chuyển công tác, bà Nguyễn Thị Minh được bầu giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Đảng bộ phường Phước Bình nhiệm kỳ X (2005 - 2010)

- | | |
|--------------------------|---|
| 1. Ông Phan Tấn Việt | Bí thư |
| 2. Ông Nguyễn Ngọc Trung | Phó Bí thư - Trưởng Khối vận |
| 3. Bà Nguyễn Thị Minh | Ủy viên Ban Thường vụ -
Chủ tịch Ủy ban nhân dân |
| 4. Ông Nguyễn Văn Tài | Đảng ủy viên - Chủ tịch
Hội đồng nhân dân |
| 5. Ông Nguyễn Văn Tân | Đảng ủy viên - Phụ trách
Chi bộ Khu phố 4 |
| 6. Bà Nguyễn Thị Thú | Đảng ủy viên - Chủ tịch
Hội Liên hiệp Phụ nữ |
| 7. Ông Mai Hiên Thắng | Đảng ủy viên - Chủ nhiệm
Ủy ban Kiểm tra |

- | | |
|-------------------------|--|
| 8. Ông Lê Tấn Hiệp | Đảng ủy viên - Trưởng Công an |
| 9. Ông Võ Xuân Hải | Đảng ủy viên -
Phường Đội trưởng |
| 10. Ông Trần Hoàng Uyển | Đảng ủy viên -
Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc |
| 11. Bà Đỗ Thị Bích | Đảng ủy viên - Phó Hiệu trưởng
trường Trung học cơ sở
Phước Bình |

Trong nhiệm kỳ X, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phước Bình có sự thay đổi nhân sự:

- Tháng 10-2008, bà Nguyễn Thị Minh, Ủy viên Ban Thường vụ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân chuyển công tác, ông Phan Tấn Việt, Bí thư Đảng ủy được bầu giữ chức Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Bà Bùi Thị Nguyệt Thu được bầu giữ chức Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

- Tháng 5-2009, bà Võ Thị Bạch Vân được bầu giữ chức Đảng ủy viên - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thay bà Nguyễn Thị Thù.

Đảng bộ phường Phước Bình nhiệm kỳ XI (2010 - 2015)

- | | |
|--------------------------|--|
| 1. Ông Phan Tấn Việt | Bí thư -
Chủ tịch Ủy ban nhân dân |
| 2. Ông Nguyễn Ngọc Trung | Phó Bí thư |
| 3. Ông Nguyễn Văn Tài | Ủy viên Thường vụ - Chủ tịch
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc |
| 4. Ông Hoàng Bá Vinh | Đảng ủy viên - Chủ tịch
Hội Cựu chiến binh |
| 5. Ông Trần Văn Chắp | Đảng ủy viên - Trưởng Công an |
| 6. Bà Đỗ Thị Yến | Đảng ủy viên - Hiệu trưởng
trường Tiểu học Phước Bình |
| 7. Bà Đỗ Thị Bích | Đảng ủy viên
Hiệu trưởng trường
Trung học cơ sở Phước Bình |
| 8. Bà Đoàn Thị Kim Ngoan | Đảng ủy viên - Chủ tịch
Hội Liên hiệp Phụ nữ |
| 9. Ông Trần Văn Chí | Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch
Ủy ban nhân dân |
| 10. Bà Lê Thị Minh Tâm | Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch
Ủy ban nhân dân |
| 11. Bà Bùi Thu Trâm | Đảng ủy viên - Cán bộ Tư pháp |

Trong nhiệm kỳ XI, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phước Bình có sự thay đổi nhân sự:

- Tháng 10-2010, bà Nguyễn Hạnh Thảo được bầu giữ chức Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thay ông Phan Tấn Việt chuyển công tác. Ông Phùng Văn Hoàng được bầu giữ chức Phó Bí thư thay ông Nguyễn Ngọc Trung chuyển công tác.

- Tháng 02-2012, ông Nguyễn Linh Đông được bầu giữ chức Đảng ủy viên, Trưởng Công an thay ông Trần Văn Chắp chuyển công tác.

- Tháng 10-2013, ông Nguyễn Văn Tài, Ủy viên Ban Thường vụ - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Bà Lê Thị Minh Tâm, Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân được bầu giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc. Bà Bùi Thu Trâm, Đảng ủy viên được bầu giữ chức Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Bà Đỗ Thị Bích thôi giữ chức vụ Đảng ủy viên.

- Tháng 5-2015, ông Võ Minh Hùng được bầu giữ chức Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thay bà Nguyễn Hạnh Thảo chuyển công tác.

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày từ trần	Trường hợp truy tặng, phong tặng
1	Trần Thị Khâm	1920	8/5/1994	Có chồng và 1 con là liệt sĩ Chồng: Mai Chi Con: Mai Hữu Điền
2	Cao Thị Sửu	1900	23/1/1979	Có 3 con là liệt sĩ : Nguyễn Văn Na, Nguyễn Văn Kia, Nguyễn Văn Em
3	Trần Thị Kỳ	1938	Còn sống	Có chồng và 1 con là liệt sĩ Chồng: Trần Biểu Con: Trần Lý
4	Trần Thị Cửu	1912	15/7/1979	Có 1 con là liệt sĩ: Huỳnh Văn Đẹt, 1 con là thương binh đặc biệt nặng: Huỳnh Văn Hùng
5	Trần Thị Đặng	1907	6/10/2001	Có 3 con là liệt sĩ : Trần Văn Bữa, Trần Văn Quế, Trần Văn Giáp
6	Nguyễn Thị Nguyệt	1916	2/9/1983	Có 2 con là liệt sĩ: Phạm Thị Hoa, Phạm Thị Nga

DANH SÁCH LIỆT SĨ PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày hy sinh
I. Trong kháng chiến chống Pháp			
1	Nguyễn Văn Em	1922	13/6/1946
2	Đào Khắc Minh	1925	26/12/1946
3	Trần Văn Hiếm	1925	09/02/1947
4	Trịnh Xin	1914	5/1947
5	Nguyễn Trọng Lê	1914	07/7/1947
6	Nguyễn Đình Ngò	1903	16/7/1947
7	Nguyễn Lệnh	1932	23/10/1947
8	Lê Văn Hoán	1901	1947
9	Nguyễn Văn Hai	1923	1947
10	Đặng Văn Ngòi	1914	4/1948
11	Hồ Văn Xe	1899	21/8/1948
12	Trần Văn Bữa	1903	19/01/1949
13	Lê Văn Mọi	1932	19/7/1949
14	Nguyễn Văn Phú	1916	10/10/1949
15	Hồ Phước Cừ	1917	10/1949
16	Nguyễn Văn Nà	1923	06/3/1951
17	Trần Văn Quế	1924	01/11/1951
18	Nguyễn Văn Kia	1925	04/3/1952
19	Võ Thị Tý	1911	20/6/1953

20	Hồ Văn Tài	1902	15/8/1953
21	Nguyễn Văn Sơn	1932	15/8/1953
22	Trần Kim Đê	1928	17/10/1953
II. Trong kháng chiến chống Mỹ			
23	Lê Văn Bông	1936	1962
24	Nguyễn Thị Nghe	1924	25/02/1963
25	Nguyễn Chín	1930	01/9/1963
26	Huỳnh Tàn	1935	05/01/1966
27	Huỳnh Thị Phê	1928	08/8/1966
28	Đặng Văn Hát	1931	1966
29	Nguyễn Văn Tươi	1950	23/5/1967
30	Trần Văn Kế	1943	29/8/1967
31	Nguyễn Văn Thuận	1945	03/9/1967
32	Phạm Đình Tùng	1924	1967
33	Lê Thị Bé	1937	1967
34	Hà Hữu Thạnh	1941	02/5/1968
35	Nguyễn Thị Tín	1930	04/5/1968
36	Nguyễn Vọng	1922	21/8/1968
37	Trần Văn Xê	1934	02/9/1968
38	Trần Công Vinh	1928	05/12/1968
39	Phạm Thị Nga	1928	19/12/1968
40	Trần Đê	1917	1968
41	Nguyễn Văn Kinh	1944	1968
42	Lê Văn Mới	1938	1968
43	Phạm Văn Đước	1937	16/01/1969
44	Tô Thị Bốn	1927	07/02/1969

45	Mai Hữu Điền	1946	07/5/1969
46	Lâm Văn Bông	1948	22/9/1969
47	Phạm Thị Hoa	1950	11/1969
48	Mai Chỉ	1919	01/12/1969
49	Trần Nậy	1942	15/12/1969
50	Danh Lem	1933	10/1971
51	Nguyễn Sĩ Hùng	1949	11/1971
52	Nguyễn Ngọc Mỹ	1950	30/7/1972
53	Lê Văn Hán	1927	8/1972
54	Phạm Văn Châu	1949	02/9/1972
55	Võ Hữu Nghị	1952	02/9/1972
56	Lê Văn Thiệu	1934	1972
57	Nguyễn Văn Chác	1928	14/6/1973
58	Nguyễn Thị Chơi	1930	17/11/1973
59	Hà Thị Trường	1955	1973
III. Trong Chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam			
60	Nguyễn Quang Anh Tú	1962	06/01/1980
61	Phạm Hồng Chương	1958	31/10/1980
62	Trương Bá Thảo	1964	14/02/1984
63	Lê Thanh Liêm	1964	20/9/1984
64	Nguyễn Thanh Hùng	1960	27/12/1984
65	Lê Văn Đôn	1965	08/11/1985
66	Nguyễn Văn Đại	1964	12/5/1987

Mục lục

Lời nói đầu9

Chương 1

PHƯỚC BÌNH - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC, ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG

I. Điều kiện địa lý tự nhiên - xã hội	9
1. Địa lý tự nhiên và sự chuyển đổi hành chính qua các thời kỳ	9
2. Đặc điểm văn hóa, xã hội và dân cư	14
II. Phong trào yêu nước và đấu tranh cách mạng của nhân dân ấp Nam Hòa, xã Phước Long đến năm 1975	17
1. Giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.....	17
2. Giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)	24
3. Giai đoạn kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)	32

Chương 2

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC BÌNH LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1975 - 1997)

- I. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, ổn định đời sống nhân dân, bước đầu phát triển kinh tế - xã hội (1975 - 1985)59
 1. Tình hình xã Phước Bình những ngày đầu sau giải phóng59
 2. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, khắc phục hậu quả chiến tranh (1975 - 1980)62
 3. Chi bộ lãnh đạo khắc phục khó khăn thời kỳ trước đổi mới (1981 - 1985).....69
- II. Phước Bình trong giai đoạn đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1997)72
 1. Bước đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1991).....72
 2. Nâng cao chất lượng công tác của tổ chức đảng, lãnh đạo phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân (1992 - 1997).....84

Chương 3

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỚC BÌNH TRONG SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA GẮN VỚI PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ (1997 - 2015)

- I. Củng cố và kiện toàn hệ thống chính trị, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống nhân dân (1997 - 2000)104

1. Kiện toàn tổ chức hệ thống chính trị.....	104
2. Phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.....	116
II. Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX đẩy mạnh phát triển kinh tế với cơ cấu thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp (2000 -2005).....	124
1. Đại hội Đảng bộ lần thứ IX nhiệm kỳ 2000 - 2005 đẩy mạnh xây dựng, củng cố hệ thống chính trị.....	124
2. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh	134
III. Đại hội Đảng bộ phường lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010 phát huy tối đa mọi nguồn lực, tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế theo hướng hiện đại hóa	142
1. Đại hội Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010 phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ.....	142
2. Tiếp tục phát triển kinh tế, nâng cao hoạt động văn hóa xã hội	155
IV. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, Phước Bình vươn lên thành đô thị văn minh, hiện đại (2010 - 2015)...	161
1. Đại hội Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ XI, nhiệm kỳ 2010 - 2015 nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng trong giai đoạn mới	161
2. Củng cố hệ thống chính trị, phường Phước Bình vươn lên thành đô thị hiện đại	170
Kết luận.....	178
Phụ lục	187

LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH (1930 - 2015)



Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc - Tổng Biên tập
ĐINH THỊ THANH THUY

Chịu trách nhiệm nội dung:
Phó Giám đốc - Phó Tổng Biên tập
NGUYỄN TƯ TƯỜNG MINH

Biên tập : **NGUYỄN THỊ HOÀI THANH**
Sửa bản in : **BẢO HÂN**
Trình bày : **MỘNG LÀNH**
Bìa : **LINH VŨ**

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: 028.38225340 - 028.38296764 - 028.38247225 - 028.38256713
Fax: 028.38222726 - Email: tonghop@nxbhcm.com.vn
Sách online: www.nxbhcm.com.vn - Ebook: www.sachweb.vn

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 1
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh • ĐT: 028.38256804

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 2
86 - 88 Nguyễn Tất Thành, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh • ĐT: 028.39433868

GIAN HÀNG M01 - ĐƯỜNG SÁCH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Đường Nguyễn Văn Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

In số lượng 00 cuốn. Khổ 14,5 x 20,5 cm

Tại:

XNĐKXB số: 00-2017/CXBIPH/03-339/THTPHCM cấp ngày 000/2017

QĐXB số: 00/QĐ-THTPHCM-2016 ngày 000/2017

ISBN: 978 - 604 - 58 -

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2017.